

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ

DỰ THẢO BÁO CÁO TỔNG HỢP (lần 4)

ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN DU LỊCH THÀNH PHỐ CẨM PHẢ

(GIAI ĐOẠN 2020-2030, TẦM NHÌN ĐẾN 2050)

(Chính sửa theo cv 228 /VHTT ngày 17/8/2020)

Cơ quan tư vấn đề án:

Liên hiệp Khoa học Phát triển Du lịch Bền vững (STDe)

Cơ quan phê duyệt đề án:

Ủy ban Nhân dân Thành phố Cẩm Phả

CẨM PHẢ Tháng 8 / 2020

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU

1. Sự cần thiết phải xây dựng đề án	4
2. Cơ sở để tiến hành xây dựng đề án	5
3. Giới hạn, phạm vi nghiên cứu của đề án.....	8
4. Mục tiêu của đề án	8
5. Nhiệm vụ của đề án.....	8

NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

CHƯƠNG I. ĐÁNH GIÁ CÁC NGUỒN LỰC VÀ HIỆN TRẠNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH THÀNH PHỐ CẨM PHẢ (TỈNH QUẢNG NINH)

1. Các yếu tố nội lực.....	9
1.1. Vị trí vai trò của thành phố Cẩm Phả trong hệ thống tuyến, điểm du lịch Quảng Ninh.....	9
1.2. Điều kiện tự nhiên và kinh tế - xã hội của thành phố Cẩm Phả.	9
1.3. Tài nguyên du lịch của thành phố Cẩm Phả và thực trạng khai thác.....	16
2. Các yếu tố ngoại lực	24
2.1. Các xu hướng phát triển du lịch trên thế giới, chiến lược phát triển du lịch Việt Nam và định hướng phát triển du lịch tỉnh Quảng Ninh.	24
2.2. Các chủ trương, chính sách của Nhà nước liên quan đến phát triển du lịch thành phố Cẩm Phả giai đoạn 2015-2020.	26
3. Thực trạng phát triển du lịch thành phố Cẩm Phả giai đoạn 2015-2018.....	27
3.1. Thực trạng thị trường khách du lịch và doanh thu	27
3.2. Thực trạng phát triển sản phẩm du lịch	28
3.3. Thực trạng cơ sở vật chất và hạ tầng phục vụ du lịch.	35
3.4. Thực trạng môi trường du lịch.....	36
3.5. Thực trạng lao động ngành du lịch.	37
3.6. Thực trạng tổ chức quản lý du lịch.	38
3.7. Thực trạng trạng đầu tư vào lĩnh vực du lịch.	42
3.8. Thực trạng công tác tuyên truyền quảng bá sản phẩm du lịch.....	44
3.9. Xác định những mặt tích cực, hạn chế và nguyên nhân	45
4. Đánh giá tổng hợp tiềm năng và hiện trạng (theo phương pháp SWOT)	47
CHƯƠNG II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH THÀNH PHỐ CẨM PHẢ GIAI ĐOẠN 2020 – 2030 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050	49
1. Quan điểm và mục tiêu phát triển du lịch Thành phố Cẩm Phả đến 2050	49

1.1. Quan điểm phát triển.....	49
1.2. Mục tiêu phát triển.....	49
2. Dự báo các chỉ tiêu phát triển du lịch	49
2.1. Các căn cứ để dự báo:	49
2.2. Các chỉ tiêu cụ thể:.....	51
3. Các định hướng cơ bản.....	59
3.1. Vị thế, vai trò của du lịch Cẩm Phả đến 2050 (viễn cảnh)	59
3.2. Định hướng phát triển sản phẩm du lịch.....	59
3.3. Định hướng phát triển thị trường du lịch	62
3.4. Định hướng phát triển thương hiệu du lịch.....	67
3.5. Định hướng phát triển không gian và tuyến điểm du lịch:	68
3.6. Định hướng phát triển cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch.	78
3.7. Định hướng bảo vệ môi trường	87
3.8. Định hướng tổ chức kinh doanh du lịch.....	90
3.9. Định hướng đầu tư phát triển du lịch.....	93
3.10. Định hướng phát triển các ngành nghề liên quan đến du lịch.....	97
CHƯƠNG III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN DU LỊCH THÀNH PHỐ CẨM PHẢ	106
1. Giải pháp về cơ chế chính sách	106
2. Giải pháp về tổ chức quản lý	106
3. Giải pháp xúc tiến tuyên truyền quảng bá du lịch	109
4. Giải pháp bảo vệ môi trường.....	116
5. Giải pháp liên kết phát triển (liên kết vùng, liên kết giữa các thành phần kinh tế).....	120
6. Giải pháp tạo vốn.....	120
7. Giải pháp nâng cao nhận thức và đào tạo nguồn nhân lực.	122
8. Tổ chức và phân công thực hiện qui hoạch	123
 KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.....	127
PHỤ LỤC	129

MỞ ĐẦU

1. Sự cần thiết phải xây dựng đề án

Thành phố Cẩm Phả là đô thị loại II, thành phố lớn thứ 2 sau Hạ Long của tỉnh Quảng Ninh. Phía đông Cẩm Phả giáp huyện Vân Đồn, phía tây giáp huyện Hoành Bồ và Thành phố Hạ Long, phía bắc giáp huyện Tiên Yên và Ba Chẽ, phía Nam giáp huyện Vân Đồn và Thành phố Hạ Long.

Cẩm Phả có 55,4% là đồi núi, vùng trung du chiếm 16,29%, 15,01% là đồng bằng, còn lại 13,3% là vùng biển trong tổng số 48.623ha diện tích. Địa hình đa dạng, phân bố xen kẽ, đặc biệt có hàng trăm hòn đảo nhỏ với thành phần cấu tạo chủ yếu là đá vôi. Mặc dù quy mô không lớn, nhưng khu vực vịnh Bái Tử Long trong phạm vi hành chính của Thành phố Cẩm Phả cũng có đầy đủ các đảo và hang động kỳ thú, giống như một Vịnh Hạ Long thu nhỏ, êm đềm và yên bình trên mặt biển biếc xanh. Hệ sinh vật tại đây khá phong phú, nổi bật nhất là đảo Rều với hàng nghìn chú khi, mang ý nghĩa quan trọng về y học, tự nhiên và là điểm tham quan kỳ thú. Hệ thống tài nguyên hấp dẫn này tạo điều kiện cho Cẩm Phả phát triển đa dạng các loại hình du lịch tham quan, sinh thái- nghỉ dưỡng biển, du lịch mạo hiểm...

Đặc biệt, tại thành phố Cẩm Phả có các mỏ nước khoáng nóng tại Cẩm Thạch, Quang Hanh, có giá trị lớn trong điều trị y học và phát triển loại hình du lịch nghỉ dưỡng chữa bệnh, tạo cơ hội để kéo dài thời gian lưu trú của khách tại Thành phố.

Ngoài tài nguyên du lịch tự nhiên, Cẩm Phả còn có các di tích lịch sử- văn hóa vô cùng đặc sắc, ít về số lượng nhưng lớn về quy mô, phong phú về giá trị như: Di tích Quốc gia đặc biệt Đền Cửa Ông-Cập Tiên, Khu di tích và Danh thắng Vừng Đục, Ngã tư đường lên mỏ Đèo Nai, Địa điểm Bác Hồ về thăm mỏ Đèo Nai 1959, Hang núi Đá Chồng, Lò giếng đứng Mông Dương... là những điểm đến được đông đảo du khách yêu mến, có giá trị đặc biệt về văn hóa- lịch sử- tâm linh. Trong đó Đền Cửa Ông là một trong các điểm du lịch rất nổi tiếng thu hút khá đông khách ở vùng du lịch Bắc Bộ.

Nói đến Cẩm Phả là nói đến vùng có ngành công nghiệp than đá lớn nhất cả nước, hiện còn để lại nhiều dấu ấn lịch sử văn hoá của ngành công nghiệp này trong quá trình khai thác, là tiền đề để xây dựng những sản phẩm du lịch đặc thù riêng có và có sức cạnh tranh cao.

Du lịch là ngành kinh tế được Thành phố Cẩm Phả chú trọng đầu tư, có vai trò quan trọng sau công nghiệp (Khai thác than và sản xuất hàng hóa) không chỉ với ý nghĩa phát huy thế mạnh về tài nguyên mà còn phù hợp với chiến lược chuyển đổi nền kinh tế từ “nâu” sang “xanh” của tỉnh Quảng Ninh. Góp phần

bảo vệ và giảm bớt các tác động xấu tới môi trường từ hoạt động công nghiệp. Trong điều kiện Quảng Ninh là một trong 3 tỉnh kinh tế trọng điểm miền Bắc, Hạ Long đã trở thành một đô thị du lịch nổi tiếng trên cả nước và đặc khu kinh tế Vân Đồn được Nhà nước quan tâm thu hút đầu tư, Cẩm Phả với vị trí địa lý thuận lợi, tài nguyên du lịch phong phú sẽ có thêm nhiều cơ hội và điều kiện để phát triển du lịch.

Tuy nhiên, hiện trạng phát triển ngành du lịch Cẩm Phả còn đang ở mức độ sơ khai, khiêm tốn, chưa khai thác được toàn diện các thế mạnh của tài nguyên du lịch để tạo ra các sản phẩm du lịch đa dạng, độc đáo, có sức cạnh tranh cao. Điều này có nguyên nhân chủ yếu là do Thành phố còn chưa xây dựng được chiến lược tổng thể và các kế hoạch cụ thể để khai thác nguồn tài nguyên quý báu này. Trước tình hình đó việc xây dựng và triển khai “*Đề án phát triển tổng thể du lịch thành phố Cẩm Phả giai đoạn năm 2020- 2030 và tầm nhìn đến 2050*” là việc làm cấp thiết, nhằm tạo cơ sở khoa học và pháp lý cho việc quản lý, đầu tư phát triển du lịch trong thành phố Cẩm Phả một cách hiệu quả và bền vững.

2. Cơ sở để tiến hành xây dựng đề án

2.1. Cơ sở pháp lý

- Luật Du lịch số Luật số: 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Luật Đa dạng sinh học số 20/2008/QH12 ngày 13/11/2008;
- Luật Biển Việt Nam số 18/2012/QH13 ngày 21/6/2012;
- Luật Bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23/06/2014;
- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004; và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa số 48/2014/QH13 ngày 17/6/2014;
- Luật Tài nguyên, Môi trường biển và hải đảo số 82/2015/QH13 ngày 25/06/2015; Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24/11/2017;
- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 ngày 21/11/2017;
- Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.
- Nghị quyết 08-NQ/TW ngày 16/1/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.
- Nghị quyết số 92/NQ-CP ngày 08/12/2014 của Chính phủ về một số giải pháp đẩy mạnh phát triển du lịch Việt Nam trong thời kỳ mới;

- Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 24/05/2013 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh về phát triển du lịch Quảng Ninh giai đoạn 2013 - 2020, định hướng đến năm 2030;

- Nghị quyết số 30-NQ/TU ngày 6/7/2015 của Ban thường vụ thành ủy Cẩm Phả về Phát triển du lịch Thành phố Cẩm Phả đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 2473/QĐ-TTg ngày 30/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt “Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”;

- Quyết định số 201/QĐ -TTg ngày 22/01/2013 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt “Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”;

- Quyết định số 2622/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

- Quyết định số 1588/QĐ-UBND ngày 28/7/2014 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Quảng Ninh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và ngoài 2050;

- Quyết định số 1418/QĐ-UBND ngày 04/7/2014 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

- Quyết định số 1419/QĐ-UBND ngày 04/7/2014 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Đề án phát triển sản phẩm du lịch tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 636/QĐ-UBND ngày 9/3/2015 của UBND Tỉnh Quảng Ninh v/v phê duyệt "Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030";

- Quyết định số 3398/QĐ-UBND của UBND Tỉnh Quảng Ninh ngày 31/08/2017 về việc công nhận điểm du lịch trên địa bàn Thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;

- Quyết định 1400/ QĐ- UBND ngày 15/4/2019 phê duyệt điều chỉnh qui hoạch chi tiết 1/500 Khu dịch vụ du lịch và sinh thái Cửa Ông (Khu 4B, phường Cửa Ông. TP Cẩm Phả)

- Quyết định 456/ QĐ- UBND (14/2/2020) phê duyệt qui hoạch chi tiết xây dựng 1/500 khu du lịch, dịch vụ, đô thị ven biển tại phường Quang Hanh, TP Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh.

- Quyết định 407/ QĐ- UBND điều chỉnh (lần 2) QHCT XD tỷ lệ 1/500 dự án khu nghỉ dưỡng suối khoáng nóng cao cấp Quang Hanh (giai đoạn 1) tại phường Quang Hanh, TP Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh.

- Quyết định 2789/ QĐ- UBND (10/6/2019) về việc phê duyệt đề cương, dự toán xây dựng đề án định hướng phát triển du lịch TP Cẩm Phả giai đoạn 2020-2030, tầm nhìn 2050.

- Hợp đồng số 382/2019/ HĐ- ĐA (22/11/2019) giữa Phòng Văn hoá và Thông tin TP Cẩm Phả với Liên hiệp Khoa học Phát triển Du lịch Bền vững về việc Tư vấn xây dựng Đề án định hướng phát triển Du lịch Thành phố Cẩm Phả giai đoạn 2020-2030, tầm nhìn đến 2050.

- Công văn số 899/ UBND- VH TT của uỷ ban Nhân dân T.P Cẩm Phả ngày 14/3/2019 về việc mời Liên hiệp Khoa học Phát triển Du lịch Bền vững tham gia khảo sát và xây dựng đề án định hướng phát triển du lịch thành phố Cẩm Phả giai đoạn 2020-2030 và tầm nhìn đến 2050.

- Công văn số 42/ BQL của Ban Quản lý dự án công trình (UBND T.P Cẩm Phả) ngày 1/3/2019 về việc tham gia ý kiến vào dự thảo đề cương đề án định hướng phát triển tổng thể du lịch thành phố Cẩm Phả giai đoạn 2020-2030, định hướng 2050.

- Căn cứ biên bản cuộc họp ngày 06/3/2020 tại UBND Thành phố Cẩm Phả về tham gia ý kiến báo cáo bước 01: xây dựng đề án phát triển du lịch thành phố Cẩm Phả giai đoạn 2020-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Căn thông báo kết luận số 1232- TB/TU của Thường trực Thành uỷ tại cuộc họp ngày 23 tháng 3 năm 2020 về đề án Phát triển du lịch thành phố Cẩm Phả giai đoạn 2020-2030, tầm nhìn đến 2050

- Căn cứ văn bản góp ý số 190/VH TT ngày 6/7/2020 của phòng văn hoá và Thông tin thành phố Cẩm Phả V/v tham gia ý kiến vào Dự thảo báo cáo tổng hợp (bước 3) đề án Phát triển du lịch thành phố Cẩm Phả giai đoạn 2020-2030, tầm nhìn đến 2050.

2.2. Cơ sở tài liệu:

- Kế hoạch số 5828/KH-UBND ngày 28/10/2013 của UBND tỉnh Quảng Ninh về triển khai thực hiện Nghị quyết 07-NQ/TU;

- Báo cáo thuyết minh "Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030";

- Dự thảo báo cáo đề án Điều chỉnh quy hoạch chung TP Cẩm Phả đến 2040, tầm nhìn 2050.

- Dự thảo báo cáo đề án: Tổng thể về quản lý, phát triển sản phẩm du lịch biển, đảo Vịnh Hạ Long- Vịnh Bái Tử Long- Vân Đồn- Cô Tô.

- Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện nghị quyết 07- NQ/TU ngày 24/05/2013 của BCH Đảng bộ Tỉnh về phát triển Du lịch Quảng Ninh giai đoạn 2013- 2020, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Cẩm Phả (UBND TP Cẩm Phả 14/3/2018).

- Báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển du lịch T.P Cẩm Phả năm 2017 (Báo cáo số 03/BC-UBND ngày 06/02/2018).

- Báo cáo kết quả phát triển du lịch trên địa bàn thành phố Cẩm Phả - năm 2019 của Phòng Văn hoá và Thông tin TP Cẩm Phả (1/2020)

- Phương án số 01/PA-UBND ngày 27/09/2018 về việc phát triển tàu tham quan du lịch trên vịnh Bái Tử Long- Thành phố Cẩm Phả;

3. Giới hạn, phạm vi nghiên cứu của đề án

- Phạm vi không gian nghiên cứu: Toàn bộ ranh giới hành chính của thành phố Cẩm Phả, tập trung chủ yếu vào các không gian có tài nguyên du lịch. Ngoài ra nghiên cứu thêm không gian mềm gồm các khu vực lân cận như: Tiên Yên, Hạ Long, Vân Đồn, Ba Chẽ.

- Phạm vi thời gian: Nghiên cứu trong bối cảnh hiện trạng KTXH của giai đoạn 2015-2019 để định hướng phát triển du lịch cho giai đoạn 2020-2030, tầm nhìn đến 2050.

4. Mục tiêu của đề án

- Xây dựng định hướng và đề xuất các giải pháp phát triển du lịch thành phố Cẩm Phả giai đoạn 2020-2030 và tầm nhìn đến năm 2050.

- Tạo cơ sở khoa học và pháp lý cho việc quản lý và đầu tư phát triển du lịch tại thành phố Cẩm Phả một cách hiệu quả và bền vững.

5. Nhiệm vụ của đề án

- Đánh giá tổng hợp các nguồn lực và hiện trạng phát triển du lịch thành phố Cẩm Phả.

- Định hướng phát triển du lịch thành phố Cẩm Phả giai đoạn 2020-2030 và tầm nhìn đến năm 2050.

- Đề xuất các giải pháp thực hiện.

NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

CHƯƠNG I. ĐÁNH GIÁ CÁC NGUỒN LỰC VÀ HIỆN TRẠNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH THÀNH PHỐ CẨM PHẢ (TỈNH QUẢNG NINH)

1. Các yếu tố nội lực

1.1. Vị trí vai trò của Thành phố Cẩm Phả trong hệ thống tuyến, điểm du lịch Quảng Ninh.

Thành phố Cẩm Phả có vị trí địa lí: Phía Đông tiếp giáp với huyện Vân Đồn – Đặc khu kinh tế của tỉnh. Phía Nam là vịnh Bái Tử Long, phía Bắc tiếp giáp với các Huyện Ba Chẽ, Tiên Yên, nằm trên trục đường Quốc lộ 18 nối liền với khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Móng Cái

Nằm trong vùng động lực phát triển miền Bắc: Hà Nội – Hải Phòng – Quảng Ninh, là cầu nối giữa thành phố Hạ Long (trung tâm du lịch của Tỉnh) và đặc khu hành chính kinh tế Vân Đồn vì vậy Cẩm Phả có nhiều lợi thế về vị trí địa lý để liên kết phát triển du lịch với vai trò trung chuyển.

Với đường bờ biển dài gắn với cảnh quan thơ mộng của vịnh Bái Tử Long, với nguồn khoáng nóng chất lượng tốt tại Quang Hanh, Cẩm Thạch, với di tích lịch sử nổi tiếng đền Cửa Ông và truyền thống văn hóa đặc thù của ngành than,... Cẩm Phả có nhiều thế mạnh và tiềm năng để có thể phát triển mạnh các loại hình du lịch như: du lịch trung chuyển, du lịch biển- đảo, du lịch nghỉ dưỡng chữa bệnh bằng khoáng nóng, du lịch văn hoá - lịch sử, du lịch trải nghiệm mỏ than cũ,..

1.2. Điều kiện tự nhiên và kinh tế - xã hội của thành phố Cẩm Phả.

1.2.1. Điều kiện tự nhiên :

a) Địa hình:

Địa hình của Cẩm Phả là dạng địa hình đồi núi ven biển. Vùng đồi núi chiếm 55,4% diện tích, trong đó núi đá chiếm tới 2.590 ha, điểm cao nhất ở Quang Hanh (núi Đèo Bụt 452m); vùng trung du 16,29%, đồng bằng 15,01% và vùng biển chiếm 13,3%. Ngoài biển là hàng trăm hòn đảo nhỏ, phần lớn là đảo đá vôi.

Đường bờ biển dài giáp vịnh Bái Tử Long, bao gồm hàng trăm hòn đảo đá vôi lớn nhỏ xen lẫn cảnh quan rộng lớn.

Địa hình thành phố Cẩm Phả có 04 dạng chính: Đồi núi cao, đồi thấp, đồng bằng và bãi sù vẹt ven biển.

- Địa hình núi có độ dốc >25%: khu vực phía Bắc là các đỉnh núi cao gồm nhiều mỏ than nối tiếp nhau, có 2 nếp đứt gãy địa hình theo đường 18A và 18B. Cao độ từ +120 đến +200m.

- Địa hình đồi thấp: Khu vực Mông Dương có độ dốc dưới 20%, cao độ từ +20 đến +40m.

- Địa hình đồng bằng bao gồm khu vực trung tâm đô thị Cẩm Phả, khu Cửa Ông, Cọc 6 có độ dốc từ 2 đến 10%, cao độ từ +3 đến +20m.

- Bãi sù vẹt ven biển có cao độ trung bình từ 0.4 đến 0.6m.

b) Thời tiết, khí hậu:

Địa phương có khí hậu nhiệt đới gió mùa, với bốn mùa trong năm (xuân, hạ, thu, đông). Khí hậu có thể chia làm 3 vùng:

- Vùng ven biển có khí hậu ôn hòa.

- Vùng thung lũng xung quanh núi cao như Mông Dương, Cộng Hòa, Bằng Tây do núi cao bao quanh nên sinh tiểu khí hậu miền núi.

- Vùng có núi cao bao quanh nhưng rộng như Dương Huy mang đậm nét khí hậu miền núi.

- Nền nhiệt độ trung bình khoảng 21-23°C; lượng mưa bình quân 2.250 mm; độ ẩm trung bình 82-85%; tốc độ gió trung bình năm 3,1m/s.

- Cẩm Phả hàng năm đón nhận trung bình khoảng 7-12 cơn bão từ biển Đông tràn vào, tuy nhiên mức độ ảnh hưởng của gió bão không nặng nề do được hệ thống núi của vịnh Bái Tử Long ngăn chặn.

c) Tài nguyên khoáng sản:

Cẩm Phả có nguồn tài nguyên khoáng sản phong phú với trữ lượng than lớn nhất cả nước, có đá vôi, đất sét, nước khoáng, angtimon... để phát triển các ngành công nghiệp khai thác, chế biến than; sản xuất xi măng, nhiệt điện và sản xuất vật liệu xây dựng.

** Than:*

Cẩm Phả nằm trong khu vực có trữ lượng than lớn nhất Việt Nam với 19 khu mỏ chiếm hơn 70% trữ lượng than sạch của tỉnh Quảng Ninh. Cẩm Phả cũng sở hữu một trong những mỏ than lộ thiên lớn nhất của thế giới và một vài trong số những mỏ này đã hoạt động suốt gần một thế kỷ. Với trữ lượng lớn và chất lượng than tốt, nền kinh tế Cẩm Phả đã và đang phát triển chủ yếu dựa vào ngành khai thác than. Hiện đang có hai hình thức khai thác than ở Cẩm Phả: phương pháp lộ thiên (khoảng 60% sản lượng than) và hầm lò (khoảng 40% sản lượng than).

Ngoài hoạt động khai thác than, Cẩm Phả còn có nhiều hoạt động phụ trợ cho khai thác như chế biến và kinh doanh than. Tất cả tạo nên một hệ thống sản

xuất tiêu thụ liên hoàn, một vùng công nghiệp sôi động đáp ứng nhu cầu của thị trường trong nước và xuất khẩu hàng triệu tấn than mỗi năm.

Sản lượng khai thác than trên địa bàn Cẩm Phả chiếm khoảng 55% sản lượng than cả nước. Cẩm Phả có hệ thống cảng biển tương đối hoàn chỉnh trong đó có cảng nước sâu Cửa Ông tạo điều kiện thuận lợi cho việc xuất khẩu than.

** Đá vôi và đất sét:*

Nguồn tài nguyên đá vôi của Cẩm Phả phân bố tập trung chủ yếu trên địa bàn phường Quang Hanh. Đây là nguồn nguyên liệu chính cho sản xuất xi măng và vật liệu xây dựng. Sản lượng khai thác đá vôi hàng năm của Cẩm Phả đạt xấp xỉ 732.000 tấn. Nhà máy Xi măng Cẩm Phả là nhà máy xi măng lớn nhất Việt Nam với công suất khoảng 2,3 triệu tấn xi măng/năm. Ngoài ra, Cẩm Phả còn sở hữu trữ lượng đất sét lớn chủ yếu tập trung ở phường Quang Hanh và xã Cộng Hòa.

**Nước khoáng:*

Cẩm Phả sở hữu nguồn nước khoáng quý hiếm, bao gồm nguồn nước khoáng uống được và nguồn khoáng nóng phục vụ trị liệu và du lịch. Thương hiệu nước khoáng của Quang Hanh đã khá phổ biến với các chủng loại mặt hàng đa dạng, mẫu mã phong phú được sử dụng rộng rãi trong nhân dân. Ngoài ra, việc phát triển các khu du lịch nghỉ dưỡng kết hợp trị liệu xứng tầm (Cẩm Thạch, Quang Hanh) đang được quan tâm đúng mức thể hiện khả năng nhạy bén, bắt kịp xu hướng phát triển dịch vụ tất yếu của thành phố. Chỉ chưa đầy 30 phút di chuyển bằng xe hơi từ Hạ Long, du khách đã có thể đến với những điểm du lịch này.

d) Tài nguyên biển:

Cẩm Phả có đường bờ biển dài 73km rất thuận lợi cho phát triển nuôi trồng chế biến thủy sản và dịch vụ cảng biển phục vụ phát triển công nghiệp; vùng biển của Thành phố là một phần của Vịnh Bái Tử Long - một trong những vịnh đẹp nằm trong vịnh Bắc Bộ, ở vùng Đông Bắc của Việt Nam. Vịnh bao gồm một phần biển của thành phố Hạ Long, thành phố Cẩm Phả và huyện Vân Đồn, bao gồm nhiều đảo lớn nhỏ, trong đó nhiều đảo có dân cư sinh sống. Ngoài ra, Vịnh còn có công viên quốc gia Bái Tử Long là một trong bảy công viên quốc gia tại Việt Nam bảo tồn động vật lưỡng cư bao gồm cả khu sinh thái trên cạn và dưới nước. Đây là một trong những lợi thế để địa phương hợp tác, khai thác phát triển ngành du lịch biển đảo.

Ngoài ra, Thành phố Cẩm Phả đang triển khai sắp xếp quy hoạch lồng bè trên tuyến biển và truyền thông cộng đồng về mô hình nuôi trồng thủy sản thân thiện với kết hợp phát triển du lịch hướng tới bảo tồn, khai thác, sử dụng bền vững nguồn tài nguyên thiên nhiên.

e) Tài nguyên rừng:

Với mật độ che phủ đạt 47,6%, rừng đã và đang đóng một vai trò vô cùng quan trọng đối với quá trình phát triển của thành phố Cẩm Phả. Hiện tại diện tích đất lâm nghiệp của thành phố là 21.197,60 ha, chiếm 93,74% diện tích đất tự nhiên, bao gồm: đất rừng sản xuất 18.971,42 ha và đất rừng phòng hộ 2.226,18 ha tập trung chủ yếu ở các phường Mông Dương, Quang Hanh và các xã Cộng Hòa, Cẩm Hải, Dương Huy. Rừng sản xuất chủ yếu là gỗ non, tre nứa, gỗ trụ mỏ; rừng ngập mặn đồng thời là rừng phòng hộ chủ yếu trồng cây sù vẹt; thảm thực vật chủ yếu là cỏ tranh, lùm, bụi cây. Sản lượng khai thác gỗ rừng hàng năm khoảng 90.243 m³.

g) Tài nguyên gió

Lượng gió và hướng gió ổn định theo mùa, áp lực gió cao 1.25 kN/m² điều kiện quan trắc 3 giây, 20 năm; Tốc độ gió trung bình 34,75 m/s. Đó là những điều kiện thuận lợi để phát triển việc sản xuất điện từ năng lượng gió.

h) Tài nguyên năng lượng mặt trời

Khu vực Cẩm Phả có số giờ mặt trời chiếu sáng trong năm khoảng 1.750 giờ/năm; Cường độ bức xạ mặt trời khoảng 4,1 (kWh/m², ngày) đây là điều kiện tương đối thuận lợi để khai thác việc sản xuất điện từ năng lượng mặt trời so với khu vực đông bắc bộ. Vị trí đề xuất tại các khu vực mỏ than cũ đã khai thác hết, do những khu vực này có địa chất yếu, khó hoàn nguyên, phù hợp hệ thống phát điện từ pin mặt trời (không đòi hỏi xây dựng những công trình cao tầng).

1.2.2. Điều kiện kinh tế xã hội:

a) Tổng diện tích:

Diện tích tự nhiên 486 km², trong đó diện tích đất liền là 343 km² (71% diện tích tự nhiên). Diện tích biển là 143 km² (29% diện tích tự nhiên)

Biểu đồ cơ cấu sử dụng đất:

- Đất nông nghiệp: 22.363,7 ha chiếm 65,1% diện tích đất tự nhiên trong đó có 493,88 ha đất trồng lúa, 350,42 ha đất nuôi trồng thủy sản và 21.128,5 ha đất rừng sản xuất và rừng phòng hộ, còn lại là 390,9 ha đất trồng cây hàng năm và cây lâu năm.

- Đất phi nông nghiệp là 8.745,16 ha chiếm 25,5% diện tích đất tự nhiên trong đó đất ở là 1.369,95 ha (bao gồm 1.235,74 ha đất ở đô thị và 134,21 ha đất ở nông thôn) và đất chuyên dùng là 7.375,21 ha (bao gồm 31,11 ha đất công trình công cộng và trụ sở cơ quan tổ chức sự nghiệp; 79,28 ha đất khu công nghiệp, 5.099,24 ha đất các cơ sở sản xuất và thương mại dịch vụ, 3.982 ha đất sử dụng

cho hoạt động khoáng sản, 886,38 ha đất phát triển hạ tầng, còn lại là đất an ninh quốc phòng, tôn giáo tín ngưỡng, nghĩa trang và các loại đất khác)

- Đất chưa sử dụng: 3.213,86 ha, chiếm 9,4% diện tích đất tự nhiên.

b) Dân số và lao động:

Cẩm Phả là thành phố đông dân thứ 2 và có dân số chiếm 15% tổng dân số của Tỉnh Quảng Ninh; Tính đến 31/12/2019, Tổng số dân 190.548 người. Dân cư tập trung chủ yếu ở khu vực nội thành, dân số khu vực ngoại thành chỉ chiếm 4,25%. Tỷ lệ dân số đô thị khá ổn định trong suốt 5 năm qua, chiếm khoảng trên 95% giúp Thành phố trở thành một trong những đơn vị có tốc độ đô thị hóa dẫn đầu Tỉnh, chỉ sau thành phố Hạ Long, cho phép Thành phố đi đúng lộ trình đạt mục tiêu đô thị hóa ở mức 98% vào năm 2020. []

Lao động: Tổng dân số trong tuổi lao động trên toàn TP: 121.100 người, chiếm tỷ lệ 58,8%. Lao động tham gia làm việc trong các ngành kinh tế: 98.492 người. Lượng dân số, lao động nhiều, chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp, xây dựng và dịch vụ (50,2%), lao động dịch vụ, thương mại HCSN (44,2%) và lao động nông nghiệp, thủy sản (5,6%)

Cẩm Phả có 11 dân tộc anh em, hầu hết là người Kinh (95,2%), còn lại là người dân tộc Sán Dìu (3,9%) và các dân tộc khác (0,9%). Người Sán Dìu là những cư dân định cư đầu tiên ở Cẩm Phả, hiện tại người Cẩm Phả phần lớn là công nhân ngành than, có gốc từ vùng đồng bằng Bắc Bộ.

c) Tiềm năng phát triển thương mại, dịch vụ:

* *Về thương mại:* Đóng vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế Thành phố, trong đó thương mại xuất nhập khẩu của ngành công nghiệp xây dựng và khai thác mỏ chiếm ưu thế. Hàng hóa xuất khẩu chính gồm than, vật liệu xây dựng, trong khi hàng hóa nhập khẩu chính là máy móc thiết bị dùng cho công nghiệp khai thác mỏ và xây dựng.

Hệ thống siêu thị, khách sạn phát triển theo hướng hiện đại; thành phố tạo điều kiện các nhà đầu tư tìm hiểu, nghiên cứu đầu tư các trung tâm thương mại, siêu thị tại các phường Cửa Ông, Cẩm Tây, Cẩm Bình, Cẩm Trung, Cẩm Thủy, Quang Hanh.

* *Về dịch vụ:* Đây là khu vực phát triển nhanh nhất tính theo giá trị tương đối trong vòng 5 năm qua. Mặc dù xuất phát điểm thấp nhưng ngành dịch vụ đã tăng trưởng nhanh và đóng góp một phần đáng kể theo giá trị tuyệt đối vào tăng trưởng của thành phố. Sự phát triển của ngành dịch vụ rất quan trọng, xét trong mục tiêu lớn của thành phố là giảm dần sự lệ thuộc vào ngành công nghiệp khai thác than.

Trong lĩnh vực dịch vụ, chiếm ưu thế là dịch vụ vận tải kho bãi bao gồm dịch vụ vận chuyển đường bộ, đường sắt và đường thủy. Vận chuyển than chiếm tỷ trọng quan trọng trong dịch vụ vận tải kho bãi đường bộ và đường sắt. Nhìn chung, vận tải kho bãi là lĩnh vực dịch vụ then chốt, chiếm 3% tổng giá trị sản xuất, 13% giá trị dịch vụ và 7% việc làm năm 2017. Cảng biển của Cẩm Phả đã đáp ứng phục vụ cho 1,7 tỷ USD hàng hóa thương mại, chủ yếu là xuất khẩu than. Cùng với thành phố Hạ Long, lĩnh vực vận tải kho bãi và vận chuyển của thành phố Cẩm Phả đã đóng góp 500 tỷ đồng vào GDP của tỉnh. Thành phố đang phát triển dự án đầu tư, khai thác có hiệu quả các cảng Cửa Ông, Km6, Khe Dây, Vũng Đục, Hòn Nét... mở ra hướng phát triển kinh tế cảng biển, công nghiệp đóng và sửa chữa tàu phục vụ các ngành kinh tế.

** Về du lịch:*

- Chỉ tính riêng di tích lịch sử Đền Cửa Ông (điểm thu hút khách du lịch chính) hàng năm đón hơn 800.000 lượt khách. Bên cạnh đó, các điểm du lịch khác: Khu di tích và Danh thắng Vũng Đục, Bãi tắm Quảng Hồng, Bãi Tắm Lương Ngọc, Trung tâm Khoáng nóng Địa Chất, Khu nghỉ dưỡng Khoáng nóng cao cấp Quang Hanh đã cơ bản đáp ứng được nhu cầu của nhân dân trên địa bàn và bắt đầu thu hút được sự quan tâm của du khách trong và ngoài nước.

- Du lịch tâm linh và du lịch nghỉ dưỡng hiện là hai hướng du lịch chính, trong đó Thành phố định hướng phát triển hệ thống nghỉ dưỡng nhằm giữ chân du khách lưu trú dài ngày hơn tại đây.

**Về dịch vụ tài chính:* Các lĩnh vực tài chính, ngân hàng, bảo hiểm phát triển nhanh về số lượng mạng lưới, đa dạng về loại hình. Với sự góp mặt của hơn 20 chi nhánh, 49 điểm giao dịch của các ngân hàng uy tín như: Ngân hàng ngoại thương (Vietcombank), Ngân hàng đầu tư và phát triển (BIDV), Ngân hàng công thương (Vietinbank), Ngân hàng TPCP Kỹ thương (Techcombank); Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng hải (Maritimebank)... Dịch vụ rút tiền ATM do các ngân hàng được bố trí đều tại các xã phường, việc thanh toán bằng thẻ đã áp dụng và ngày một phổ biến hỗ trợ tốt cho khách du lịch và các tổ chức kinh tế tại địa phương.

d) Tiềm năng phát triển kinh tế biển, công nghiệp khai khoáng, xây dựng, năng lượng điện:

** Tiềm năng kinh tế biển*

Xác định nguồn lực bên trong là chiến lược, nguồn lực bên ngoài là đột phá, TP Cẩm Phả đã tập trung thực hiện các giải pháp cụ thể thu hút các nguồn lực đầu tư phát huy thế mạnh kinh tế biển. Ngoài việc phát triển, khai thác kinh tế du lịch biển và đảo, thành phố đang kêu gọi thu hút đầu tư một số dự án giao thông biển

quan trọng, như: Cảng hàng hóa tại khu vực đảo Hòn Nét – Con Ong, Cảng tàu khách du lịch Vũng Đục, đường bao biển TP Cẩm Phả... nhằm khai thác dịch vụ cảng biển như mũi nhọn đột phá để xây dựng Cẩm Phả cơ bản trở thành thành phố công nghiệp, cảng biển, du lịch hiện đại trước năm 2020.

Phát triển kinh tế, khai thác nguồn lợi hải sản nhưng luôn coi trọng công tác bảo vệ môi trường, Cẩm Phả hiện là một trong những địa phương đi tiên phong triển khai quy hoạch chi tiết nuôi lồng bè tập trung trên biển đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 (*Khu Vũng Bàu, khu hòn Tống Mười, khu hòn Cặp Vọ, khu hòn Bọ Cấn, khu đảo Ông Cù*) với tổng diện tích là 215ha. Các khu vực nuôi đều được quy hoạch chi tiết về quy mô, phương án bố trí nuôi thủy sản, luồng lạch, điểm tránh trú bão khẩn cấp, dịch vụ hậu cần... Thành phố khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư theo hướng tập trung, ứng dụng khoa học công nghệ mới vào sản xuất, chủ động kiểm soát dịch bệnh, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Với việc thực hiện đồng bộ các giải pháp, Cẩm Phả đang từng bước phát huy tối đa các lợi thế kinh tế biển, trở thành đô thị điển hình trong việc thực hiện chuyển đổi phương thức phát triển từ “nâu” sang “xanh”, hoàn thành mục tiêu trở thành thành phố phát triển theo hướng công nghiệp - dịch vụ bền vững vào năm 2020.

** Tiềm năng công nghiệp khai khoáng, xây dựng, năng lượng điện:*

Công nghiệp và xây dựng là lĩnh vực cốt lõi trong hoạt động kinh tế của Cẩm Phả, chiếm khoảng 74,18% giá trị sản xuất trong đó ngành công nghiệp khai thác than là động lực kinh tế chính của Cẩm Phả. Sản lượng than của địa phương chiếm khoảng 70% sản lượng than toàn tỉnh và lên đến 55% sản lượng than toàn quốc. Cẩm Phả là một trong những địa phương có chi phí sản xuất than cạnh tranh nhất ở Việt Nam cũng như trên thị trường xuất khẩu. Than sản xuất tại Cẩm Phả là than antraxit có chất lượng cao, là loại nhiên liệu phù hợp để sản xuất điện và các ngành công nghiệp khác. Cự ly vận chuyển từ các mỏ ở Cẩm Phả đến cảng tương đối gần, giúp tăng khả năng cạnh tranh.

Ngành công nghiệp khai thác than là ngành kinh tế lớn nhất của địa phương. Bên cạnh ngành than, Cẩm Phả đã thành công trong việc thu hút đầu tư xây dựng các ngành công nghiệp khác có tiềm năng tăng trưởng, đặc biệt là lĩnh vực sản xuất điện và vật liệu xây dựng.

Về chế biến khoáng sản, đây là một lĩnh vực lớn và đang tăng trưởng của nền kinh tế của Cẩm Phả. Việc áp dụng công nghệ mới trong sản xuất chế biến khoáng sản hiện nay đang được phát triển để tạo ra sản lượng lớn và bảo vệ môi trường.

Về ngành sản xuất điện với công suất 1.200MW như hiện nay, Cẩm Phả là một trong những nguồn cung ứng điện chủ yếu của Quảng Ninh và miền Bắc Việt Nam. Sự tăng trưởng của ngành sản xuất điện có động lực từ việc xây dựng các nhà máy điện mới, như: Nhà máy nhiệt điện Cẩm Phả I & II (600 MW), Nhà máy nhiệt điện Mông Dương I (1.100 MW), Nhà máy nhiệt điện Mông Dương II (1.200 MW).

Ngoài ra thành phố còn có 3 nhà máy chế tạo thiết bị, ô tô thuộc ngành than; nhà máy đóng tàu, nhà máy sản xuất bia rượu, nước giải khát với 3 triệu lít/năm, sản xuất nước khoáng 45 triệu lít/năm và các cơ sở cơ khí, chế biến gỗ, vận tải (khách và hàng hóa), vật liệu xây dựng ... được duy trì và phát triển ổn định. Thành phố cụ thể hóa các chính sách nhằm khuyến khích công nghiệp địa phương phát triển với các ngành nghề phong phú đa dạng.

e) Cơ cấu kinh tế và tốc độ tăng trưởng (số liệu 2019)

- Cơ cấu kinh tế các ngành :

+ Công nghiệp – Xây dựng: 70,10

+ Thương mại - Dịch vụ: 28,88%

+ Nông nghiệp - Lâm nghiệp - Thủy sản: 1,02%

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm là: 13,6%

1.3. Tài nguyên du lịch của thành phố Cẩm Phả và thực trạng khai thác

1.3.1. Tài nguyên du lịch tự nhiên:

Tài nguyên du lịch tự nhiên của Cẩm Phả khá đa dạng và đặc thù, với bờ biển dài gắn với cảnh quan Vịnh- đảo Bái Tử Long hấp dẫn, nguồn nước khoáng thiên nhiên chất lượng tốt tại Quang Hanh, Cẩm Thạch, các di tích lịch sử nổi tiếng đền Cửa Ông và truyền thống văn hóa đặc thù của ngành than,...Cẩm Phả có nhiều thế mạnh và tiềm năng để có thể phát triển mạnh các loại hình du lịch như: du lịch trung chuyển, du lịch biển- đảo, du lịch nghỉ dưỡng chữa bệnh bằng khoáng nóng, du lịch văn hoá - lịch sử, du lịch trải nghiệm mỏ than cũ, ...

a) Tài nguyên biển- đảo Bái Tử Long:

Vịnh Bái Tử Long nổi bật bởi sự kết hợp giữa cảnh quan của hệ thống đảo đá nhỏ xen lẫn với các đảo đất lớn, các khu rừng nguyên sinh, các bãi tắm dài, qui mô lớn, cát trắng mịn và cảnh quan thiên nhiên kì vĩ. Vùng Vịnh này còn giữ được khá nhiều vẻ đẹp nguyên sơ và chất lượng môi trường do chưa bị tác động nhiều bởi bàn tay con người .

Không gian biển- đảo trong địa phận Thành phố Cẩm Phả với chiều dài bờ biển là 73 km, diện tích mặt biển là 150,68 km², là một phần vịnh Bái Tử Long

với nhiều cảnh quan tuyệt đẹp như cụm hang Vừng Đục và trên 50 đảo, hòn đảo các loại như : Đảo Rều đất, đảo Ông cụ, .. Cùng với tiềm năng về đầu tư, khai thác cảng biển, bến tàu phục vụ tham quan du lịch trên vịnh Bái Tử Long... là điều kiện thuận lợi để đầu tư phát triển các sản phẩm du lịch hấp dẫn, độc đáo.

- Bãi tắm Lương Ngọc: nằm ở ven bờ Vịnh Bái Tử Long, là một trong những bãi tắm tự nhiên đẹp nhất của Thành phố Cẩm Phả, đặc biệt là độ tinh khiết của nước biển, của bờ cát cùng môi trường xung quanh. Nước trong xanh tận đáy, bờ cát thoai thoải, hướng ra hòn Nét và các đảo lân cận, đến đây là dịp du khách chiêm ngưỡng khung cảnh thiên nhiên đẹp huyền bí, nhất là vào ban đêm, biển và núi sóng chan hòa với nhau tạo thành bức tranh sơn thủy hữu tình. Ngày 30/05/2017 bãi tắm được UBND tỉnh công nhận là bãi tắm du lịch tại Quyết định số 1858/QĐ-UBND.

- Bãi tắm Quảng Hồng: là bãi biển hoang sơ mới được đầu tư, khai thác với cát trắng mịn và nước biển xanh trong, độ dốc thoai thoải và thơ mộng. Phía trước nhìn ra Vịnh Bái Tử Long là dãy núi xanh cao như một tấm bình phong, ngăn sóng dữ tràn vào Bãi tắm giúp mặt biển luôn êm dịu, hiền hòa ngay cả những ngày có gió to. Ngoài ra, nhờ dãy núi chắn phía trước mà vào mùa hè nước biển luôn xanh, mát dịu, du khách có thể xuống tắm sớm hơn so với các bãi tắm khác. Không gian của Bãi tắm gần như tách biệt với không gian nhộn nhịp, sôi động của Thành phố công nghiệp. Tắm biển ở đây mang đến cho du khách một cảm giác thú vị giống như lạc vào giữa thiên nhiên, thả mình trong làn nước xanh thăm thẳm để thưởng thức những gì còn hoang sơ của núi rừng và biển cả.

Ngoài ra, đến với Quảng Hồng Quý khách còn được thưởng thức những món ăn làm từ hải sản tươi sống như cá song, cá bò, bẹ bẹ, tôm, mực.....

b) Tài nguyên khoáng nóng:

Bên cạnh tài nguyên về biển đảo, Cẩm Phả còn sở hữu nguồn nước khoáng quý hiếm. Nguồn nước khoáng này bao gồm nguồn nước khoáng uống được và nguồn khoáng nóng phục vụ trị liệu và du lịch.

Phường Quang Hanh có nguồn nước khoáng uống được, dùng để sản xuất nước khoáng phục vụ người dân địa phương. Tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm của sản lượng nước khoáng uống được đạt mức 8%, từ 16,9 triệu lít năm 2009 lên đến 22,8 triệu lít năm 2013. Sản phẩm nước khoáng khá phổ biến, được sử dụng rộng rãi trong người dân địa phương và trở thành sản phẩm OCOP đặc trưng của Thành phố.

Ngoài phục vụ sản xuất nước khoáng, Thành phố còn có các khu khoáng nóng quý hiếm ở phường Cẩm Thạch và phường Quang Hanh với hàm lượng khoáng cao, là điểm đến phổ biến của du khách trong nước và có tiềm năng để thu hút đầu tư xây dựng thành khu du lịch nghỉ dưỡng kết hợp chăm sóc sức khỏe.

Các khu khoáng nóng này nằm ở vị trí thuận tiện dọc theo quốc lộ 18A, nối liền với các trung tâm chính của tỉnh Quảng Ninh: Khu khoáng nóng Quang Hanh cách Hạ Long 12 km, khu khoáng nóng Cẩm Thạch chỉ cách Hạ Long 22 km. Tuy nhiên, hạ tầng kỹ thuật, đặc biệt là hệ thống giao thông vẫn chưa được đầu tư đồng bộ nên gây khó khăn cho việc mở rộng và phát triển.

- Khoáng nóng địa chất (Cẩm Thạch- Cẩm Phả)

Trung tâm khoáng nóng Địa Chất tại phường Cẩm Thạch, cách Hạ Long 22 km, được xếp là một trong ba địa điểm nước khoáng Brom nổi tiếng nhất trên thế giới, nguồn nước khoáng nóng ở đây được khai thác từ nguồn khoáng nóng mặn tại Giếng khoan số 28 ở độ sâu 214m, nhiệt độ nước lên tới 55 độ C, tổng độ khoáng hoá 23% và đặc biệt hàm lượng Brom chiếm tỷ trọng 49% tổng độ khoáng. Với hàm lượng chất khoáng và đặc biệt nồng độ Brom, sử dụng dịch vụ ngâm tắm khoáng nóng rất có lợi cho sức khoẻ con người.

Trung tâm Khoáng nóng Địa chất với diện tích 3,5ha, trong đó diện tích khu điều dưỡng trên 1ha, được xây dựng và đi vào hoạt động từ đầu năm 2000. Trung tâm có cảnh quan khá đẹp, phía trước là hồ nước, phía sau là dãy núi, đặc biệt là có mỏ nước khoáng nóng rất có ích cho hoạt động điều dưỡng, chăm sóc sức khỏe. Trước đây, Trung tâm khoáng nóng Địa Chất chủ yếu là phục vụ cho công nhân ngành Than và người dân địa phương. Hiện nay, Trung tâm đã mở rộng thị trường khách (khách nội địa và quốc tế) và trở thành một trong những điểm thu hút khách du lịch của Thành phố.

Do có giá trị đặc biệt trong việc chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nên có thể đầu tư phát triển thành một khu du lịch nghỉ dưỡng chuyên nghiệp để tạo ra sản phẩm du lịch đặc thù riêng có cho T.P Cẩm Phả.

- Khoáng nóng Quang Hanh

Suối nước nóng Quang Hanh cách Hạ Long 12km, được tạo thành từ sự tuôn trào của nguồn nước khoáng nóng tự nhiên. Chứ không do quá trình đào và xây lắp như một số suối nước nóng khác. Nước ở đây có độ mặn khá cao. Nhiệt độ từ 60°C – 70°C.

Tổng khoáng hóa ở đây vào khoảng 23%. Trong đó, hàm lượng brom chiếm 49% tổng độ khoáng. Theo một tài liệu, nơi đây được đánh giá là một trong ba địa điểm nước khoáng brom nổi tiếng trong khu vực.

Chính những yếu tố này đem lại điểm độc đáo cho Quang Hanh và nhiều lợi ích về sức khỏe cho du khách ghé thăm. Hiện nay, tại khu vực này đã được Cty Mặt trời Cẩm Phả đầu tư thành Khu nghỉ dưỡng khoáng nóng cao cấp Quang Hanh.

1.3.2. Tài nguyên du lịch văn hoá

Trên địa bàn thành phố Cẩm Phả có 24 di tích, trong đó có, 01 di tích Quốc gia đặc biệt, 03 di tích cấp quốc gia, 04 di tích cấp tỉnh và 16 di tích đã được kiểm kê, phân loại.

****Di tích Đền Cửa Ông***

Đền Cửa Ông thuộc phường Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả, cách trung tâm thành phố Hạ Long khoảng 38 km và cách trung tâm thành phố Cẩm Phả 12 km. Đền Cửa Ông là một trong những di tích nhà Trần nổi tiếng nhất ở vùng Đông Bắc thờ Hưng Nhượng Đại Vương Trần Quốc Tảng - người đã có công khai phá, xây dựng và gìn giữ vùng Đông Bắc của Việt Nam. Đây cũng là ngôi đền hiếm hoi còn lại đến nay thờ khá đông đủ gia thất Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn và những trung thần của ông. Ngôi đền gồm ba khu: Đền Hạ, Đền Trung và Đền Thượng được phân bố theo chiều lên cao dần, tạo thành một quần thể kiến trúc hình chân vạc nhìn ra vịnh Bái Tử Long kỳ vĩ.

Lễ hội đền Cửa Ông, hàng năm thu hút hàng trăm nghìn lượt khách đến tham quan chiêm bái. Năm 2016, Lễ hội đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào Danh mục DSVHPVTQG.

Việc xây dựng di tích lịch sử - văn hóa đền Cửa Ông thành một địa chỉ du lịch văn hóa tâm linh sẽ góp phần vào việc phát triển kinh tế, xã hội của địa phương đồng thời thể hiện đạo lý uống nước nhớ nguồn của dân tộc ta.

Vừa qua, UBND thành phố Cẩm Phả đã cho lập quy hoạch tổng thể bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đền Cửa Ông để kịp thời bảo tồn và phát huy những giá trị to lớn của di tích. Nếu vùng đệm di tích được khai thác để phát triển các sản phẩm du lịch văn hóa đặc thù riêng có thì hiệu quả doanh thu từ du lịch sẽ tương xứng với tiềm năng sẵn có của di tích.

**** Di tích Lịch sử danh thắng Vũng Đục***

Vũng Đục nằm bên mình Bái Tử Long dưới chân núi Bàn Cờ, Vũng Đục được biết đến như một trong những di tích, cảnh quan thiên nhiên hấp dẫn tại thành phố Cẩm Phả.

Quần thể di tích Vũng Đục gồm: Đền Vũng Đục, Đền thờ liệt sỹ, Đài tưởng niệm và các hang động tự nhiên.

- Đền Vũng Đục: được xây dựng từ thời Pháp do các thương thuyền và ngư dân lập nên để thờ Mẫu, thờ Phật và thờ Thánh.

- Đài tưởng niệm là địa điểm tham quan của các trường học trên địa bàn nhằm giáo dục cho các thế hệ học sinh, sinh viên về truyền thống đấu tranh, tình

thần yêu nước của những người chiến sỹ cách mạng được ghi trong lịch sử Thành phố. Đây cũng là nơi các cấp ủy đảng, chính quyền Thành phố đến thấp hương tri ân các anh hùng liệt sỹ vào các ngày 27/7, dịp đầu xuân năm mới...

- Hệ thống Hang động Vững Đục: là hệ thống hang động tự nhiên nằm trong dãy núi Bàn Cờ gồm 5 hang động khá lớn được liên kết với nhau: Động Thiên Đăng, Long Vân, Ngõ Ngàng, Kim Quy, hang Dơi. Các hang động ở đây được hình thành cùng với lịch sử hình thành vịnh Hạ Long và Bái Tử Long (cách đây khoảng 150 triệu năm). Trong đó có 2 động Long Vân và Thiên Đăng thuộc hệ thống Khu di tích Vững Đục được UBND tỉnh công nhận năm 1999. Do địa hình trong các hang này đều khá bằng phẳng, diện tích mặt bằng có khả năng khai thác sử dụng khá lớn với nhiều cảnh quan nhũ đá lộng lẫy nên rất thích hợp để khai thác các loại hình vui chơi giải trí đặc thù hay các sự kiện, hội nghị, hội thảo đặc biệt của T.P với qui mô lớn .

*** *Cụm di tích lịch sử Đình - Nghè Cẩm Hải:***

Đình Cẩm Hải nằm ở thôn 3 xã Cẩm Hải; Nghè thuộc địa phận thôn 5 xã Cẩm Hải. Quá trình hình thành và phát triển điểm du lịch: Cụm Di tích Đình - Nghè được hình thành trong quá trình di cư của nhân dân thôn Tràng Vĩ, phường Trà Cổ, thành phố Móng Cái về Cẩm Hải, sự hình thành của đình - nghè Cẩm Hải gắn với tín ngưỡng thờ Thành hoàng làng có truyền thống lịch sử lâu đời được lưu truyền, gìn giữ từ thôn Tràng Vĩ về tới xã Cẩm Hải, thành phố Cẩm Phả. Các vị Thành hoàng làng đã được các vua Bảo Đại triều Nguyễn sắc phong và được thờ cúng cho đến ngày nay trở thành phong tục truyền thống của cư dân địa phương.

Đình nghè - Cẩm Hải hiện nay còn lưu giữ được nhiều hiện vật cổ thời Nguyễn đặc biệt là 6 đạo Sắc phong và các long ngai, bài vị, kiệu cỗ đều có giá trị thẩm mỹ to lớn. Từ những cổ vật đó, qua kỹ thuật chạm khắc khéo léo của nghệ nhân các hoa văn trang trí được thể hiện như những bức họa nhiều màu sắc, đường nét tỉ mỉ, mềm mại, uyển chuyển mang phong cách nghệ thuật thời Nguyễn. Ngôi đình nhỏ tựa lưng vào dãy núi hình đuôi rồng, bên phải là dãy núi hình con rồng nằm phục, phía xa là một dãy núi, phía trước mặt là thung lũng nhỏ. Từ vị thế này Cụm di tích như hòa quyện cùng với cảnh quan thiên nhiên đẹp hài hòa với khung cảnh núi đồi hùng vĩ tạo thành một bức tranh sơn thủy hữu tình

*** *Các công trình kiến trúc nghệ thuật:*** Tượng đài Hưng Nhượng Đại Vương Trần Quốc Tảng, tượng đài công nhân vùng mỏ ở Quảng trường 12/11, Tượng đài Liệt sỹ Vững Đục, Công viên văn hóa Cao Sơn lưu thủy. .

*** *Các công trình lao động sáng tạo của con người:*** Cẩm Phả là một thành phố công nghiệp, là trung tâm sản xuất than của Quảng Ninh và của cả nước. Cùng

với sự phát triển của ngành than là các công trình sáng tạo của người lao động trong quá trình sản xuất: các khai trường khai thác lộ thiên của mỏ than Đèo Nai, Cọc 6, Cao Sơn, Lò Giếng Đứng, nhà sàng Tuyển than số 2,... các dấu ấn của ngành than trong quá khứ có thể khai thác để phục vụ du lịch tham quan trải nghiệm là: Khu di tích đỉnh Đèo Nai; Khu nhà Thị ủy Cẩm Phả; Nhà Truyền thống Thành phố; Mỏ than cọc 6; Mỏ than Cao sơn; Mỏ than Khe Chàm, Công viên VH cao Sơn Lưu Thủy...

*** *Nghề thủ công truyền thống:*** Tiêu biểu là Nghề điêu khắc than đá. Đây là nghề thủ công truyền thống ra đời sau công nghiệp khai thác than, ở Quảng Ninh chỉ có than tại Cẩm Phả (khu Cao Sơn, Cọc Sáu) là có thể chế tạo thành các sản phẩm mỹ thuật, phù điêu, điêu khắc, hội họa có chất lượng cao.

*** *Các sản phẩm OCOP:***

Là địa phương có tỷ trọng nông nghiệp chiếm tỷ lệ thấp (dưới 1%), song thành phố Cẩm Phả đã có nhiều cách làm thiết thực, đồng bộ trong triển khai chương trình OCOP. Đến nay, thành phố có 5 tổ chức kinh tế tham gia với trên 30 sản phẩm. Để đưa chương trình OCOP phát triển theo chiều sâu trong giai đoạn 2018-2020, một trong những nhiệm vụ trọng tâm của thành phố Cẩm Phả đang tập trung triển khai đó là phát triển các sản phẩm chủ lực cấp tỉnh và định hướng cấp quốc gia. Trong đó, thành phố Cẩm Phả đăng ký 03 nhóm sản phẩm chủ lực của tỉnh Quảng Ninh gồm: Nhóm dược liệu, Nhóm nước khoáng và Rượu ba kích.

Ngoài ra, thành phố Cẩm Phả còn triển khai một số điểm trưng bày và giới thiệu sản phẩm OCOP như ở phường Cẩm Phú và phường Cửa Ông.

*** *Ẩm thực truyền thống:***

Bên cạnh những món hải sản tươi và đa dạng của vùng biển, Cẩm Phả còn có nhiều món ăn truyền thống nổi tiếng như: chả mực, sá sùng, cà sáy, ruốc lỗ, bánh Tàì lòng ép,...rất hấp dẫn cho trải nghiệm của khách du lịch.

Bảng đánh giá tổng hợp tài nguyên du lịch T.P Cẩm Phả

	Tài nguyên du lịch	Vị trí so với trung tâm TP	Quy mô	Đặc điểm giá trị	Khả năng khai thác	Mức độ Hấp dẫn
A	Tài nguyên du lịch tự nhiên					
1	Biển- đảo Bái Tử Long (Đào Rều đất, hòn ông cụ, ..)	5 km	Rất lớn	Bờ biển dài, cảnh quan vịnh – đảo hoang sơ, thơ mộng, không khí trong lành, có nhiều điểm dừng tham quan trải nghiệm; làng chài, động vật quý là hải cẩu đuôi ngắn.	Cao	Rất hấp dẫn
2	Bãi tắm Lương Ngọc	Cách TT 6.7km	Trung bình 18.5ha	Là bãi tắm tự nhiên đẹp nhất của Thành phố Cẩm Phả. Có nhiều view đẹp ra vịnh Bái Tử Long	Cao	Hấp dẫn
3	Bãi tắm Quảng Hồng	Cách TT 5.3km	Lớn 27.9ha	Là bãi biển nhân tạo có cảnh quan yên tĩnh, thơ mộng, rất gần trung tâm thành phố.	Cao	Khá hấp dẫn
4	Khoáng nóng địa chất Cẩm Thạch	Cách TT 2.3km	Nhỏ 3.5ha	Nguồn nước khoáng chất lượng cao, có tác dụng chữa nhiều bệnh	Cao	Khá hấp dẫn
5	Khoáng Quang Hanh	Cách TT khoảng 10km	Lớn 214ha	Được tạo thành từ sự tuôn trào của nguồn nước khoáng nóng tự nhiên.	Cao	Rất hấp dẫn
B	Tài nguyên du lịch văn hoá					
1	Đền Cửa Ông	Cách TT khoảng 12km	21ha	Là một trong những ngôi đền hiếm có thờ tượng đôi đầy đủ gia thất nhà Trần. Có giá trị VHLS và tâm linh	Cao	Rất hấp dẫn
2	Khu di tích LS và danh thắng Vũng Đục	Cách TT khoảng 9km	Lớn	Quần thể di tích Vũng Đục gồm Đền Vũng Đục, Đền thờ liệt sỹ, Đài tưởng niệm và các hang động tự nhiên.	Cao	Rất hấp dẫn

				Tham quan, nghiên cứu, trải nghiệm)		
3	Công viên văn hóa Cao Sơn Lưu Thủy	Cách TT khoảng 6.7km	1.2ha	Là khu vực có hồ nước lớn, phong cảnh đẹp, không gian yên tĩnh thích hợp với vui chơi giải trí thư giãn cuối tuần	TB	Khá hấp dẫn
4	Xã Cẩm Hải	Cách TT 29.5km	Trung bình	Giá trị lịch sử	TB	Khá hấp dẫn
5	Khu di tích đình Đèo Nai	Cách TT 10.9km	Khá lớn	Khu Di tích lịch sử quốc gia Bắc Hồ về thăm Mỏ Than Đèo Nai	Cao	Rất hấp dẫn
6	Nhà Truyền thống Cẩm Phả	Trung tâm Thành phố	Nhỏ	Là nơi lưu trữ các hiện vật trong các giai đoạn phát triển của Thành phố	TB	Hấp dẫn
7	Khu Thị ủy cũ	Cách TT 2km	Trung bình	Là công trình còn giữ được các kiến trúc thời Pháp hầu như nguyên vẹn	TB	Hấp dẫn
8	Mỏ than Cọc Sáu	Cách TT khoảng 9.6km	Nhỏ 4km ²	Giá trị về mặt kinh tế, lịch sử, du lịch	Thấp	Khá hấp dẫn
9	Mỏ than Cao Sơn	Cách TT 16.3km	Lớn 15.7km ²	Giá trị về mặt kinh tế, lịch sử, du lịch	Thấp	Khá hấp dẫn
10	Mỏ than Khe Chàm	Cách TT khoảng 20km	Trung bình 7km ²	Mang giá trị về mặt kinh tế, lịch sử, du lịch	Cao	Hấp dẫn
11	Khu đô thị ven biển TTP	Cách TT 2.9km	Khá lớn	Khu nghỉ dưỡng du lịch ven biển	Cao	Rất hấp dẫn
12	Sản phẩm OCOP		Trung bình	Có thể khai thác mạnh để phục vụ du lịch nghỉ dưỡng, tắm khoáng chữa bệnh		Khá hấp dẫn
13	Âm thực Truyền thống		Khá	Khá đa dạng và hấp dẫn (Bánh tài lòng ép, Ruốc lỗ, Cà sáy, Chả mực giã tay, Sà sùng)		Khá hấp dẫn

2. Các yếu tố ngoại lực

2.1. Các xu hướng phát triển du lịch trên thế giới, chiến lược phát triển du lịch Việt Nam và định hướng phát triển du lịch tỉnh Quảng Ninh.

a) Bối cảnh và xu hướng phát triển quốc tế

- Xu hướng toàn cầu hóa trở nên ngày càng phổ biến do những ưu điểm vượt trội của các hiệp định hợp tác song phương, đa phương, hiệp định thương mại tự do,... đem lại, giúp đẩy mạnh phát triển kinh tế các nước tham gia và thu hút vốn đầu tư nước ngoài. Do đó, Việt Nam hiện nay đã và đang thắt chặt các mối quan hệ quốc tế bằng việc tham gia tới 63 tổ chức quốc tế và có quan hệ với hơn 500 tổ chức phi chính phủ trên thế giới.

Gần đây nhất, vào ngày 30/6/2019, hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU (EVFTA) đã được ký kết. Hiệp định EVFTA giúp mở rộng hơn nữa thị trường cho hàng xuất khẩu của Việt Nam, cùng với cam kết xóa bỏ thuế nhập khẩu lên tới gần 100% biểu thuế và giá trị thương mại mà hai bên đã thống nhất, cơ hội gia tăng xuất khẩu cho những mặt hàng Việt Nam có lợi thế như dệt may, da giày, nông thủy sản (kể cả gạo, đường, mật ong, rau củ quả), đồ gỗ, v.v. là rất đáng kể. Ngoài ra, những cam kết về dịch vụ - đầu tư, mua sắm chính phủ cũng như những quy định cụ thể về mở cửa thị trường và biện pháp kỹ thuật trong một số lĩnh vực cụ thể cũng sẽ tạo cơ hội cho doanh nghiệp, sản phẩm hàng hóa và dịch vụ của EU tiếp cận được thuận lợi hơn thị trường gần 100 triệu dân của Việt Nam, đồng thời giúp người tiêu dùng Việt Nam được tiếp cận nguồn cung các sản phẩm và dịch vụ chất lượng cao từ EU trong các lĩnh vực như dược phẩm, chăm sóc sức khỏe, xây dựng hạ tầng và giao thông công cộng...

Thêm vào đó, các nền kinh tế lớn như Mỹ, Trung Quốc và Nga cũng đang chú trọng phát triển mối quan hệ với khối ASEAN. Do đó, việc tham gia vào ASEAN đã giúp Việt Nam thúc đẩy mạnh mẽ thương mại hàng hóa, thương mại dịch vụ, đầu tư,...qua các hiệp định nhằm xóa bỏ hàng rào thuế quan, tự do hóa thương mại dịch vụ, tăng cường thu hút vốn đầu tư nước ngoài và khả năng cạnh tranh để khuyến khích đầu tư trực tiếp nước ngoài...

Với những tiềm năng lớn để phát triển du lịch, đặc biệt là vịnh Bái Tử Long, thành phố Cẩm Phả đang được các nhà đầu tư trong và ngoài nhắm tới để xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng vật chất nhằm đáp ứng nhu cầu của khách du lịch. Ngoài ra, việc nằm gần cảng hàng không quốc tế Vân Đồn cũng là một lợi thế cho thành phố Cẩm Phả trong việc giao lưu kinh tế và phát triển du lịch.

- Thiên tai- biến đổi khí hậu, dịch bệnh và khủng bố là những thách thức mang tính toàn cầu, đe dọa đến tất cả các nền kinh tế, trong đó có du lịch.

b. Bối cảnh và xu hướng phát triển KT-XH vùng Đông Bắc Bộ

- Nhìn lại kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016-2018, báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho biết, kinh tế của vùng tăng trưởng nhanh, quy mô kinh tế luôn giữ tỷ trọng cao trong 4 vùng kinh tế trọng điểm của cả nước.

- Quyết định số 198/QĐ-TTg ngày 25/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ đã đặt cho vùng mục tiêu tăng trưởng GRDP bình quân (giá so sánh) giai đoạn 2016 – 2020 đạt 9% (gấp 1,25 lần bình quân chung của cả nước); GRDP bình quân đầu người (giá hiện hành) đến năm 2020 đạt 5.500 USD. Trên thực tế, tốc độ tăng trưởng GRDP (giá so sánh 2010) bình quân 03 năm 2016-2018 của vùng đạt 9,08%, cao nhất trong số 4 vùng và vượt mục tiêu đề ra tại Quyết định số 198 cho cả giai đoạn 2016-2020 (9%). Tuy nhiên, tổng GRDP của vùng đến năm 2018 chiếm tỉ trọng khoảng 31,73% GRDP của cả nước và chiếm 35,52% GRDP của 4 vùng kinh tế trọng điểm, vẫn đứng thứ hai sau vùng kinh tế trọng điểm phía Nam (45,42%).

- Cùng với đó, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng. Trong đó, tỷ trọng khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản có tỷ trọng thấp nhất trong GRDP so với các vùng kinh tế trọng điểm khác, trong khi khu vực dịch vụ có tỷ trọng cao nhất trong GRDP so với các vùng khác.

- Ngành công nghiệp - xây dựng tiếp tục là trụ cột tăng trưởng của vùng và tập trung đều vào tất cả các địa phương, thu hút được nhiều dự án đầu tư quy mô lớn. Giai đoạn 2016-2018, ngành công nghiệp - xây dựng của vùng đóng góp gần 40% GDP của cả nước và tập trung chủ yếu từ các ngành công nghiệp mũi nhọn như: điện, điện tử, lắp ráp ô tô, đóng tàu, dệt may, công nghiệp phụ trợ.

- Ngành dịch vụ có mức tăng trưởng mạnh nhất trong cơ cấu kinh tế của vùng. Đến năm 2017, khu vực dịch vụ của vùng đóng góp vào tăng trưởng GRDP là 3,73 điểm phần trăm, cao nhất trong các vùng kinh tế trọng điểm.

- Tổng thu ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2018 đều đạt và vượt dự toán các năm, đóng góp lớn vào nguồn thu ngân sách của cả nước; chênh lệch số thu giữa các địa phương có sự rút ngắn đáng kể. Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được hoàn thiện, thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài tăng cao; công tác cải cách hành chính, tăng cường năng lực cạnh tranh, nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công được các địa phương trong vùng chú trọng.

- Đầu tư nước ngoài (FDI) giai đoạn 2016-2018 của vùng đứng thứ 2 cả nước (sau vùng kinh tế trọng điểm phía Nam) với tổng vốn đầu tư đăng ký đạt 32,1 tỷ USD. Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn giai đoạn này đạt 1.593,752

ngàn tỷ đồng, chiếm 29,76% vốn đầu tư cả nước, tốc độ tăng bình quân 21,8%/năm, cao hơn mức bình quân trong giai đoạn này của các vùng kinh tế trọng điểm và cả nước (khoảng 11,5%).

- Y tế, giáo dục, bảo vệ môi trường và các vấn đề xã hội tiếp tục được cải thiện và chú trọng. Vùng có tỷ lệ hộ nghèo thấp nhất cả nước. Tỷ lệ hộ có nguồn nước hợp vệ sinh cao nhất cả nước, đạt 99,7% vượt mục tiêu đề ra tại Quyết định số 198.

- Với những chỉ số tăng trưởng tích cực ở tất cả các lĩnh vực ở khu vực Đông Bắc Bộ, thành phố Cẩm Phả có những cơ hội lớn để phát triển những tiềm năng du lịch sẵn có. Theo đó, Cẩm Phả cần có những chiến lược quảng bá các chương trình phát triển kinh tế - xã hội trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước tham gia phát triển địa bàn. Thêm vào đó, thành phố Cẩm Phả cần phải phối hợp với các địa phương trong và ngoài khu vực trong việc thu hút vốn đầu tư, phát triển kinh tế, đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng một cách đồng bộ.

2.2. Các chủ trương, chính sách của Nhà nước liên quan đến phát triển du lịch thành phố Cẩm Phả giai đoạn 2015-2020.

- ***Quy hoạch tổng thể KTXH Thành phố Cẩm Phả giai đoạn 2020- 2050***, Thành phố Cẩm Phả sẽ tập trung vào các lĩnh vực sau: Khai thác than bằng công nghệ Xanh hơn. Phát triển cảng biển và dịch vụ du lịch, thương mại, thủy sản; phát triển các điểm du lịch biển đảo, tâm linh, nước khoáng... dựa trên bốn điểm tài nguyên du lịch chính: Vịnh Bái Tử Long, Di tích đền Cửa Ông, Khu khoáng nóng Quang Hanh và Cẩm Thạch. Khách du lịch ước tính năm 2020- 2030 đạt 1,2- 1,5 triệu lượt.

- ***Định hướng QHXD vùng: (giai đoạn 2020-2050)***: Phát triển công nghiệp (than, nhiệt điện, phụ trợ...), dịch vụ theo hướng hiện đại bền vững với môi trường, là đô thị điển hình chuyển đổi từ Nâu sang Xanh;

- ***Định hướng giao thông vận tải tỉnh QN (2017)***: Xây dựng đường sắt Hạ Long – Hải Hà (Móng Cái), tuyến monorail Hạ Long – Cẩm Phả - Vân Đồn; Xây dựng hầm tuynel nối TT Cẩm Phả với đường cao tốc Hạ Long – Móng Cái; Đường bao biển Hạ Long – Cẩm Phả. Phát triển cảng Quang Hanh, Cửa Suốt, Bến xăng dầu, cảng QT Hòn Gai, bến chuyên dụng xuất than Khe Dây, Cửa Ông.. cảng tổng hợp Hòn Nét – Con Ong

3. Thực trạng phát triển du lịch thành phố Cẩm Phả giai đoạn 2015-2018

3.1. Thực trạng thị trường khách du lịch và doanh thu

Dựa vào thế mạnh về du lịch tâm linh (lễ hội đền Cửa Ông, lễ hội đình Cẩm Hải) và du lịch nghỉ dưỡng (Trung tâm khoáng nóng Cẩm Thạch, khoáng nóng Quang Hanh, Bãi tắm Lương Ngọc, bãi tắm Quảng Hồng), trong giai đoạn 2013-2017, Thành phố tập trung thu hút thị trường khách nội địa là chủ yếu. Du khách đến với Cẩm Phả phần lớn là ở các tỉnh phía Bắc (Hà Nội, Hải Phòng, Hải Dương...) và chủ yếu là khách đi lẻ. Tuy nhiên từ năm 2015, lượng khách theo tour đến với Cẩm Phả cũng bắt đầu phát triển, phần lớn tập là du khách đến với lễ hội đền Cửa Ông.

Đối với thành phố Cẩm Phả, mặc dù có tài nguyên du lịch phong phú và đặc sắc (nơi giáp ranh giữa Vịnh Hạ Long và Vịnh Bái Tử Long...), nhưng trong những năm vừa qua khách du lịch đến thành phố Cẩm Phả còn ít, chưa tương xứng với tiềm năng. Giai đoạn 2013 – 2019, khách du lịch quốc tế đến Cẩm Phả có mức tăng trưởng trung bình rất cao, đạt tới 39,6%/năm. Nhưng do điểm xuất phát thấp, nên số lượng khách quốc tế không cao, năm 2019 chỉ đạt 15.100 lượt khách. Khác với khách du lịch quốc tế, khách du lịch nội địa đến Cẩm Phả có mức tăng trưởng thấp, (chỉ đạt trung bình 5,7%/năm), nhưng số lượng khách lại khá cao (tăng từ 682.957 lượt khách năm 2013 lên đến 955.000 lượt khách vào năm 2019) và chủ yếu là khách du lịch tâm linh Đền Cửa Ông, nên chi tiêu thấp và ít lưu trú. Tỷ lệ khách quốc tế khá thấp, năm 2019 chỉ chiếm gần 1,6% tổng số khách đến Cẩm Phả.

Trong tổng số khách du lịch đến thành phố Cẩm Phả, khách lưu trú chiếm tỷ lệ khá thấp, năm 2019 chỉ chiếm 9,9%; trong đó khách quốc tế chiếm 64,7%; còn khách nội địa chỉ chiếm 9,1%. Thời gian lưu trú của khách du lịch ở Cẩm Phả cũng khá thấp do các sản phẩm du lịch cũng như hệ thống cơ sở lưu trú có chất lượng thấp, thiếu các dịch vụ bổ sung...

(Chi tiết tại Phụ lục báo cáo)

- Doanh thu từ hoạt động lễ hội, du lịch tâm linh: Trong năm, điểm du lịch tâm linh trên địa bàn thu hút trên 700.000 lượt nhân dân và du khách tham quan, viếng lễ, tập trung chủ yếu ở đền Cửa Ông (*tổng số tiền công đức và các khoản thu khác tại đền Cửa Ông nộp ngân sách tính đến hết ngày 31/12/2019 là 27.500 triệu đồng*).

- Doanh thu từ dịch vụ lữ hành vận chuyển khách: Trong năm, các doanh nghiệp lữ hành, vận chuyển khách đã đón 63.659 lượt khách (*tăng 5 lần so với năm 2018*), trong đó có 3.272 lượt khách Quốc tế, 59.994 lượt khách nội địa và 3930 lượt khách Việt Nam ra nước ngoài. Tổng doanh thu là 57.199 triệu đồng

(tăng 1,6 lần so với năm 2018).

- Doanh thu từ dịch vụ vui chơi giải trí: Trong năm, các điểm vui chơi giải trí trên địa bàn thu hút 276.819 lượt khách (tăng 1,7 lần so với năm 2018) (Điểm tắm khoáng nóng Địa Chất thu hút 112.310 lượt; Bãi tắm Lương Ngọc: 65.000 lượt; Bãi tắm Quảng Hồng: 37.420 lượt; Khu di tích và danh thắng Vũng Đục: 62.089 lượt khách...). Tổng doanh thu là 26.454 triệu đồng tăng 2,2 lần so với 2018 (Trung tâm Khoáng nóng Địa Chất: 11.840 triệu đồng, Bãi tắm Lương Ngọc: 1.258 triệu đồng, bãi tắm Quảng Hồng: 839 triệu; Vũng Đục: 12.517 triệu), nộp ngân sách trên 3 tỷ đồng

- Doanh thu từ dịch vụ lưu trú: Tổng số lượt khách lưu trú trên địa bàn trong 2019 là 96.330 lượt (khách quốc tế là 9.777 lượt, khách nội địa là 86.553 lượt), tổng số ngày lưu trú 86.553 lượt (khách quốc tế: 10.825 lượt, khách nội địa 75.222 lượt), doanh thu từ dịch vụ lưu trú đạt trên 57 tỷ đồng. Số ngày lưu trú bình quân đạt 0,9 ngày. Tăng 0,1 ngày so với năm 2018, tập trung chủ yếu ở các khách sạn: Vân Long, Hải Yến, Việt Trung, Thảo Ly, Việt Hoàng...

- Doanh thu từ dịch vụ ăn uống: Hiện nay Thành phố có 81 nhà nhà kinh doanh dịch vụ ăn uống với trên 470 lao động, trong đó có nhiều nhà hàng có quy mô lớn, đầu tư cơ sở vật chất động bộ, hiện đại, chất lượng tốt: Quảng Bình, Quảng Hiền, Dương Hoàng... Hiện chưa có con số thống kê chính thức về doanh thu từ các dịch vụ ăn uống.

3.2. Thực trạng phát triển sản phẩm du lịch

Các điểm du lịch được công nhận theo Quyết định UBND tỉnh gồm: Đền Cửa Ông, Trung tâm Khoáng nóng Địa chất, Bãi tắm Quảng Hồng, bãi tắm Lương Ngọc, Khu di tích và danh thắng Vũng Đục.

Bên cạnh đó, với đặc điểm là thành phố mỏ, hiện Thành phố cũng đang phối hợp với các công ty than trên địa bàn nghiên cứu, xây dựng tuyến du lịch Than nhằm kết nối các di tích, địa điểm khai thác than lộ thiên để du khách tìm hiểu về nghề khai thác “vàng đen”: Quảng trường 12/11; Ngã Tư đường lên mỏ Đèo Nai; Địa điểm Bác Hồ về thăm mỏ Đèo Nai 1959; Khu di tích và Danh thắng Vũng Đục, Hàm Chỉ huy của Xí Nghiệp Tuyển than Cửa Ông (nay là Công ty Tuyển Than Cửa Ông); Trung tâm đánh giá kỹ năng nghề Quốc gia các nghề mỏ Hàm lò....

Thành phố đã tiến hành khảo sát tài nguyên du lịch trên vịnh Bái Tử Long thuộc địa giới hành chính quản lý của Thành phố. Trên cơ sở đó, quy hoạch phát triển các loại hình du lịch phù hợp và kêu gọi đầu tư phát triển du lịch.

Ngoài các điểm du lịch đang khai thác trên, Cẩm Phả còn có một số điểm du lịch phụ trợ như: chùa Phả Thiên, di tích Ngã tư đường lên mỏ Đèo Nai, Quảng trường 12/11...

Trong 5 năm gần đây, thành phố đã xác định được sản phẩm du lịch đặc trưng và bắt đầu đầu tư phát triển: Du lịch tâm linh, Du lịch nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe, du lịch tham quan lưu trú trên Vịnh, du lịch tham quan các dấu ấn ngành than,... Ngoài ra, thành phố Cẩm Phả luôn cân đối nguồn thu ngân sách để bố trí hỗ trợ phát triển các sản phẩm OCOP. []

Tuy nhiên, hiện nay các sản phẩm này mới ở giai đoạn phát triển sơ khai, chưa bài bản, chuyên nghiệp, chưa đi sâu vào chất lượng cùng tính đa dạng nên chưa đáp ứng được nhu cầu của số đông thị trường. Mặt khác, các thách thức về điều kiện cơ sở hạ tầng kết nối, chất lượng môi trường và cơ chế chính sách, thủ tục hành chính,... cũng đang tạo rào cản cho sự đầu tư phát triển tăng tốc của các khu, điểm du lịch này.

Ngoài ra, vấn đề liên kết các sản phẩm giữa các doanh nghiệp du lịch, giữa các ngành nghề liên quan đến du lịch và kết nối giữa các địa phương lân cận trên cùng tuyến, cùng cụm du lịch chưa được Thành phố quan tâm đúng mức nên chưa tạo được động lực phát triển cho các điểm du lịch đơn lẻ. Thực tế này đã gây lãng phí trong đầu tư, làm giảm sức hấp dẫn du lịch chung của toàn Thành phố và làm gia tăng sự cạnh tranh thiếu lành mạnh giữa các doanh nghiệp và địa phương. Vì vậy, việc liên kết, hợp tác phát triển sản phẩm du lịch là một việc làm hết sức cần thiết đối với Thành phố Cẩm Phả trong giai đoạn sắp tới.

Thực trạng phát triển tại 13 điểm du lịch của T.P Cẩm Phả qua khảo sát của STDe (tháng 12/2020) được tóm lược như sau: (chi tiết xem phụ lục)

a) Thực trạng khai thác: bãi tắm Lương Ngọc

Bãi tắm Lương Ngọc nằm tại Km6, Phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả. Tổng diện tích khu vực bãi tắm và dịch vụ: 185.400 m²; Sức chứa : 5000 người/ ngày. Bãi tắm hoạt động: từ tháng 6 năm 2017, được UBND tỉnh Quảng Ninh công nhận là bãi tắm đạt tiêu chuẩn bãi tắm du lịch theo Quyết định số: 1858/QĐ-UBND ngày 30/5/2017. Đơn vị quản lý là Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển 324.

- Thị trường khách du lịch: Số lượng khách tắm biển và vui chơi (từ năm 2017 đến nay): $\approx$ 250.000 lượt người. Khách nội địa là chủ yếu. Sản phẩm du lịch phục vụ du khách các địa phương lân cận và người dân địa phương thuộc mọi lứa tuổi đến tắm biển, tham quan, hội họp, nghỉ dưỡng...

- Thực trạng và vướng mắc:

Các sản phẩm, dịch vụ du lịch hiện có: tắm biển, chèo thuyền kayak, công viên cá heo với các trò chơi phao nước trên biển; Dịch vụ giải khát, ăn uống, lưu trú (60 phòng); tổ chức sự kiện ngoài trời như: sinh nhật, hội họp; Thuê quần áo, phao bơi...

Bãi tắm Lương Ngọc có bãi cát nhân tạo dài trắng mịn, view ra Vịnh rất đẹp, các công trình kiến trúc xây theo phong cách cổ điển Pháp, tỉ lệ công trình và mật độ xây dựng hài hòa với thiên nhiên, không gian yên tĩnh, khí hậu mát mẻ trong lành...

Cơ sở vật chất đảm bảo phục vụ gần triệu lượt khách hằng năm; nhà tráng ngọt, nhà vệ sinh đạt chuẩn, hệ thống dịch vụ (ăn uống, giải khát, nghỉ dưỡng, thuê phao, mô tô nước, xuồng cao tốc, cầu nhảy...), đảm bảo vệ sinh môi trường, an ninh trật tự và an toàn cho du khách, đáp ứng nhu cầu của khách du lịch đến vui chơi, nghỉ dưỡng tại bãi tắm.

Mặt khác, công tác quản lý đảm bảo an toàn về cứu hộ, cứu nạn; có bố trí nhân sự thu gom rác thải làm sạch môi trường,

Tuy nhiên, do đường vào bãi tắm còn sử dụng chung với đường vận chuyển than đến cụm cảng Km6 do đó không thể tránh khỏi bị ảnh hưởng xấu về cảnh quan và môi trường. Hiện nay, công ty đã lên kế hoạch xây dựng tuyến đường giao thông đầu nối với đường bao biển Hạ Long-Cẩm Phả và Khu nghỉ dưỡng khoáng nóng cao cấp Quang Hanh để tạo sự thuận lợi cho du khách khi đến bãi tắm cũng như tạo sự kết nối giữa các điểm du lịch trên địa bàn Thành phố.

b) Thực trạng khai thác bãi tắm Quảng Hồng:

Bãi tắm Quảng Hồng nằm tại: Tổ 1, Khu Nam Sơn 2, phường Cẩm Sơn, Thành phố Cẩm Phả. Đang được quản lý khai thác bởi Công ty CPXD Quảng Hồng. Diện tích theo qui hoạch chi tiết được phê duyệt là: 271,4 ha, bãi tắm nằm phía nam dự án này và có diện tích là 27,9 ha. Bãi tắm hoạt động từ năm 2015. Nằm tại khu vực có cảng nước sâu Vũng Đục, phía nam giáp các núi đá cao, là nơi tránh bão cho các ngư dân chài lưới khi biển có sóng to bão giạt. Rất an toàn và thuận lợi cho ngư dân vì tiếp giáp với cảng nước sâu nên là vị trí lý tưởng không chỉ để tránh bão gió mà sẽ là thế mạnh để khai thác du lịch trong tương lai vô cùng tiềm năng. Nhưng để đạt được điều đó cần phải có quy hoạch hết sức bài bản và cần đầu tư một khoản tài chính lớn để biến khu vực đã bị ô nhiễm trầm trọng thành môi trường xanh, sạch đẹp, việc làm tối thiểu trước mắt là: nạo vét lượng bùn không lồ để cải tạo môi trường, bởi hàng năm bùn đất và các tạp chất chảy qua 05 dòng suối đổ về khu vực này làm nông lên và làm ô nhiễm môi trường nước biển khu vực này.

- Thị trường khách du lịch: Bãi tắm ngày càng phát triển, lượng khách năm sau cao hơn năm trước. Đối tượng khách vào bãi tắm rất đa dạng và phong phú, chủ yếu là khách tại địa bàn, khách ngoại tỉnh và quốc tế rất ít, bởi còn nhiều hạn chế về tính pháp lý để chủ đầu tư thực hiện.

- Thực trạng và vướng mắc:

Hiện khu du lịch đã có cảng tàu phục vụ khách du lịch, có bãi tắm, có khu lưu trú cho du thuyền đỗ, cho tàu của ngư dân tránh bão, có nhà hàng hải sản tươi sống vv....

Tuy có vị trí rất thuận lợi cùng bãi tắm và cảnh quan nhìn ra Vịnh. Nhưng khu vực đã bị ô nhiễm trầm trọng bởi hàng năm bùn đất và các tạp chất chảy qua 05 dòng suối đổ về khu vực này làm nông lên và làm ô nhiễm môi trường nước biển.

Hiện CT Quảng Hồng đã đầu tư hàng trăm tỷ đồng để nạo vét lượng bùn lớn trước khu vực bãi tắm và xây dựng tuyến đê dài trên 2 km để ngăn chặn và nắn các dòng suối đưa chất thải từ các dãy núi đất đá thải của tập đoàn khai thác than TKV xuống khu vực mà bãi tắm hiện tại không bị ảnh hưởng.

Hiện tại, do vướng mắc về cơ sở pháp lý nên CT Quảng Hồng vẫn chưa triển khai đầu tư được các hạng mục công trình theo qui hoạch chi tiết đã trình UBND Tỉnh.

c) Khu di tích và danh thắng Vũng Đục

Nằm tại Tổ 63 Khu Diêm Thủy - Phường Cẩm Đông - TP. Cẩm Phả - Tỉnh Quảng Ninh. Đây là một hệ thống các điểm tham quan được liên kết với nhau bởi Đền Liệt sỹ- Tại đài Vũng Đục- Đền Vũng Đục- 5 hang động kỳ vĩ. Khu di tích và danh thắng do UBND phường Cẩm Đông quản lý chung, còn các điểm: Hang Vũng đục được quản lý khai thác bởi công ty cổ phần Vũng Đục; Đền Liệt sỹ được quản lý bởi Công ty TNHH MTV Đức Ngọc.

- Thị trường khách du lịch: Số lượng khách từ tháng 1 năm 2019 đến ngày 28/11/2019. Khách nước ngoài: 1.005 khách; Khách Việt Nam: 5.413 khách. Đối tượng khách đa dạng về ngành nghề từ học sinh đến người lớn tuổi. Bao gồm các quốc tịch: Trung Quốc, Đài Loan, khách Châu Âu. Thị trường trong nước bao gồm Học sinh và giáo viên các trường học trên địa bàn thành phố Cẩm Phả và khu vực lân cận tham gia buổi học ngoại khóa tìm hiểu lịch sử về các anh hùng liệt sỹ đã hi sinh tại Vũng Đục và tham quan Khu du lịch hang động Vũng Đục.

- Thực trạng và vướng mắc:

Hiện khu vực đang khai thác loại hình tham quan, học tập ngoại khóa, tâm linh lễ hội và tổ chức các sự kiện với dịch vụ ăn uống ở qui mô lớn trong không gian hang động.

Mặc dù các sản phẩm du lịch trên còn chưa được đầu tư bài bản, hệ thống và chuyên nghiệp để tạo được sức hấp dẫn nhưng nếu đầu tư đủ tầm không gian đặc biệt này có khả năng phát triển các sản phẩm du lịch giải trí, nghỉ dưỡng đặc thù, tạo điểm nhấn riêng có cho Cẩm Phả.

Mặt khác, do các khu vực chức năng liên kề xung quanh khu du lịch Vũng Đục vẫn chưa được quy hoạch đồng bộ, nên doanh nghiệp chưa có cơ sở pháp lý để xây dựng qui hoạch đầu tư khu du lịch.

d) Trung tâm khoáng nóng địa chất Cẩm Thạch

Trung tâm nằm tại Khu Long Thạch 2, phường Cẩm Thạch, thành phố Cẩm Phả. Phía Nam là Quốc lộ 18A, phía Bắc là đền Cao Lâm, phía Đông và phía Tây là khu dân cư. Diện tích: 3,5 ha. Đơn vị quản lý khai thác là Công ty CP Địa chất Mỏ-TKV.

Trung tâm Khoáng nóng Địa chất là điểm du lịch hấp dẫn du khách và có kết cấu hạ tầng đảm bảo phục vụ trên 100.000 lượt khách một năm; đồng thời công tác quản lý, đầu tư nâng cấp được quan tâm, đảm bảo vệ sinh môi trường, an ninh trật tự và an toàn cho du khách, đáp ứng nhu cầu của khách du lịch đến nghỉ dưỡng.

- Thị trường khách du lịch: Chủ yếu là khách trong Tập đoàn Công nghiệp-Thiếc khoáng sản Việt Nam-TKV, khách nội địa trong Tỉnh Quảng Ninh đi theo gia đình hoặc cơ quan.

- Thực trạng khai và vướng mắc: Để cải tạo môi trường cảnh quan, tạo không gian du lịch, phục vụ cho nhu cầu nghỉ dưỡng, năm 2011, tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam đã giao cho Công ty CP Địa chất Mỏ - TKV làm chủ đầu tư dự án "Khu nghỉ dưỡng đập nước Đá Chồng". Tổng giá trị đầu tư của dự án là 157,16 tỷ đồng. Dự án bao gồm 3 khu: Khu A: Gồm nhà hỗn hợp, nhà massage, nhà hàng, nhà nghỉ; Khu B: Cải tạo, nạo vét lòng hồ, kè chống sạt lở, các công trình bên hồ; Khu C: Gồm nhà đa năng, nhà massage, 3 khu nhà điều dưỡng. Đến tháng 7-2015, Dự án khu nghỉ dưỡng đập nước Đá Chồng đã hoàn thành khu nhà hỗn hợp và đưa vào hoạt động phục vụ nhu cầu chăm sóc sức khỏe của CBCNVC trong Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, người dân địa phương và các du khách khi đến Cẩm Phả tham quan, nghỉ dưỡng.

Khu nhà hỗn hợp này khá hiện đại, khép kín gồm 2 bể ngâm (01 bể trong nhà có diện tích 85m², 01 bể ngoài trời có diện tích 100m²); 4 phòng tắm VIP, 48 phòng ngâm, tắm massage có tiêu chuẩn cao cấp. Ngoài ra, có khu nhà đón tiếp, điều hành dịch vụ, bãi đỗ xe rộng rãi.

Hiện tại trung tâm còn phát triển thụ động và chưa được triển khai đầu tư theo dự án trên vì dự án trên vẫn chưa được các cấp thẩm quyền phê duyệt.

Đến nay, tập đoàn đang giao cho Cty CP Địa chất Mỏ-TKV và Cty CP Du lịch và Thương mại-Vinacomin-Chi nhánh Vân Long nghiên cứu xây dựng Dự án Khu nghỉ dưỡng đập nước Đá Chồng phường Cẩm Thủy, Cẩm Thạch đạt tiêu chuẩn 5 sao.

e) Khu nghỉ dưỡng suối khoáng nóng Onsen Quang Hanh, Quảng Ninh.

Khu nghỉ dưỡng nằm tại Cây số 12, Quang Hanh, Quảng Ninh cách Hạ Long khoảng 10km và trung tâm thành phố Cẩm Phả 15km về phía tây, nằm bên cạnh trục đường du lịch từ Hạ Long đến Vân Đồn, Móng Cái, nơi đây rất thuận lợi cho việc di chuyển và dừng chân trong chuyến hành trình qua nhiều địa điểm khác nhau ở Quảng Ninh. Tại đây đang đầu tư dự án Khu nghỉ dưỡng suối khoáng nóng Onsen Quang Hanh, chủ đầu tư là Công ty TNHH Mặt Trời Cẩm Phả – Tập đoàn SunGroup. Diện tích xây dựng: 43.6 ha; Tổng số vốn đầu tư: 3500 tỷ; Quy mô: Gồm 6 tòa nhà (A, B, C, D, E, F). Là tổ hợp nghỉ dưỡng có thiết kế tái hiện nguyên vẹn kiến trúc Nhật Bản truyền thống, bao gồm khu tắm khoáng Onsen, khu nghỉ dưỡng, khu trị liệu cao cấp cùng nhà hàng truyền thống kiểu Nhật, nhà hàng organic...chuẩn Nhật cao cấp lần đầu tiên và duy nhất có mặt ở Việt Nam.

Thị trường khách du lịch: Phục vụ khách du lịch trên địa bàn thành phố cũng như cả nước và du khách quốc tế. Du khách tới tận hưởng các dịch vụ như tắm khoáng nóng, spa, massage, xông hơi...

Thực trạng và vướng mắc

Để đảm bảo “tinh thần” Onsen, hiệu quả, sự chuẩn xác về cách thức xây dựng và hoạt động của liệu trình tắm khoáng, CĐT Sun Group đã tìm kiếm và cộng tác trực tiếp với chuyên gia đầu ngành về tắm khoáng Onsen ở Nhật Bản – những người có hiểu biết sâu sắc về tắm nóng Onsen, để triển khai dự án một cách bài bản và chín chu nhất. Đây là những kiến trúc sư, nghệ nhân hiếm hoi còn sót lại tại Nhật Bản có kinh nghiệm thiết kế và khả năng thổi hồn vào các công trình tắm khoáng Onsen. (xem mặt bằng tổng thể khu du lịch tại phụ lục)

Hiện dự án đang trong quá trình xây dựng và hoàn thiện giai đoạn 1 (30ha): Spa, Tắm nóng (tắm ngồi, tắm nude, tắm trị liệu...), Ăn uống (nhà hàng Sushi, Buffet...), nghỉ ngơi. Dự án này với qui mô và nội dung, hình thức và nội dung các hạng mục đầu tư hứa hẹn sẽ trở thành khu nghỉ dưỡng, chữa bệnh bằng khoáng nóng ở tầm quốc gia. Tuy nhiên, thách thức chưa giải quyết được của khu du lịch là ảnh hưởng từ bụi than, rác thải sinh hoạt của các khu vực liền kề.

g) Công viên Văn hoá Cao Sơn Lưu Thủy.

Công viên Cao Sơn Lưu Thủy nằm tại Phường Cẩm Sơn - Thành phố Cẩm Phả. Diện tích : khoảng 12.000m². Công viên được xây dựng trên nền cũ là khu nhà văn hóa, nhà khách của mỏ than Cao Sơn với diện tích là 5740m², xung quanh

là khu đất trống, ít người qua lại. Mục đích ban đầu của công viên là xóa đi một tụ điểm tiêm chích ma túy ở đây, giúp người lao động trân trọng những giá trị vật chất, nhưng cũng để cho những giá trị tinh thần thấm sâu trong lòng mỗi người về tình yêu quê hương đất nước, yêu quý giá trị truyền thống nhân văn của cha ông, yêu vùng mỏ, yêu mảnh đất mình đang sống và làm việc. Đồng thời giáo dục truyền thống cách mạng của giai cấp công nhân mỏ, biết ơn công lao của Đảng và Bác Hồ. Hiện công viên đang được quản lý khai thác bởi Công ty cổ phần than Cao Sơn-Vinacomin

- Thị trường khách du lịch:

Mỗi năm có khoảng 1000 lượt người đến thăm quan, khách tới Công viên Văn hóa Cao Sơn Lưu Thủy chủ yếu là nhân dân địa phương trong vùng và một số đoàn khách các tỉnh, thành phố lân cận đến thăm quan, không có khách lưu trú. Khách đến tham quan có đủ các lứa tuổi từ trẻ nhỏ đến người già, đủ các ngành nghề. Chủ yếu là nhân dân quanh vùng, khách ở các vùng lân cận và một số tỉnh xa đến tham quan.

- Thực trạng và vướng mắc:

Với quỹ đất lớn, với cảnh quan hồ hấp dẫn và các công trình văn hoá đã được xây dựng gần đây, công viên đã thu hút được một lượng khách trong khu vực, chủ yếu là công nhân vùng mỏ đến giao lưu giải trí và sinh hoạt văn hoá, tâm linh. Tuy nhiên, do chưa có đầu tư bài bản và đúng hướng nên nhiều tiềm năng du lịch còn bị bỏ ngỏ, chưa được khai thác để đem lại lợi ích kinh tế xứng tầm.

h) Cụm di tích lịch sử Đình - Nghè Cẩm Hải

Đình Cẩm Hải nằm ở thôn 3 xã Cẩm Hải; Nghè thuộc địa phận thôn 5 xã Cẩm Hải. Được quản lý khai thác là UBND xã Cẩm Hải, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Cụm di tích Đình – Nghè Cẩm Hải đã được công nhận là Di tích lịch sử cấp Tỉnh tại Quyết định số 2333/QĐ-UBND ngày 10/6/2019 của UBND tỉnh Quảng Ninh. Nút giao đầu nối lên đường cao tốc Hạ Long - Vân Đồn nằm trên địa bàn xã Cẩm Hải. Thuận lợi để du khách dừng chân, ghé đến thăm quan, văn cảnh. Khí hậu môi trường rất trong lành và sạch sẽ...Chính quyền và nhân dân xã Cẩm Hải đang triển khai vận động các nguồn lực ủng hộ kinh phí để trùng tu, tôn tạo, nâng cấp Cụm di tích.

Thực trạng và vướng mắc:

Lễ hội Đình Cẩm Hải diễn ra từ chiều ngày 30/5 âm lịch đến ngày mùng 2/6 âm lịch thu hút khoảng trên 1000 lượt khách tham gia. Nguồn khách đa dạng mọi lứa tuổi đều có, bao gồm nhân dân và du khách thập phương. Tâm lý của khách đến với Cụm di tích Đình - Nghè Cẩm Hải là để phục vụ nhu cầu tâm linh; đồng thời được hòa mình trong không khí trong lành của địa phương, được mua

những nông sản của người địa phương. Đặc biệt vào dịp Lễ hội, nhu cầu mua được thịt lợn Ông Voi của khách thập phương là rất lớn.

Do Xã Cẩm Hải là đơn vị hành chính nhỏ nhất trong 16 xã, phường của thành phố Cẩm Phả. Trên địa bàn xã không có các doanh nghiệp nên việc vận động xã hội hóa đầu tư cho phát triển chung của xã còn hạn chế. Mặt khác vị trí biệt lập, khó liên kết và tính chất mùa vụ cao nên việc đầu tư phát triển gặp khá nhiều khó khăn.

i) Các dấu ấn của ngành than: (Khu di tích đỉnh Đèo Nai; Nhà Truyền thống Thành phố; Khu Thị ủy cũ; Mỏ than cọc 6; Mỏ than Cao sơn; Mỏ than Khe Chàm.)

Hiện tại các di tích này mới chỉ phục vụ khách trong ngành Than và trong Thành phố Cẩm Phả để tham quan, học tập truyền thống, chưa được đầu tư khai thác bài bản để trở thành các sản phẩm du lịch thực sự.

k) Khu đô thị - du lịch dịch vụ Bái Tử Long I (Dự án Green Dragon City)

Thuộc địa phận 3 phường: Cẩm Trung – Cẩm Thành – Cẩm Bình, TP. Cẩm Phả. Đang quản lý khai thác bởi Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư phát triển công nghiệp TTP

Thực trạng và vướng mắc:

Hiện TTP tiếp tục đầu tư nâng cao chất lượng dịch vụ tại các bãi tắm du lịch; xây dựng tuyến phố đi bộ, phố ẩm thực, phố thương mại, phố nghệ thuật; phát triển du lịch tham quan các khai trường sản xuất than; đẩy mạnh tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ cho các chủ cơ sở, lao động hoạt động trong lĩnh vực du lịch...

Mục tiêu của TTP là hạ tầng hoàn chỉnh - Kết nối hoàn hảo, trở thành lá phổi xanh của thành phố, là một nơi có thể đất Địa linh sinh vượng khí. Dịch vụ Spa tắm khoáng nóng tại nhà - Nghỉ dưỡng 5* trong từng ngôi nhà của dự án.

Do khu đô thị này nằm ngay sát biển, nên thách thức lớn nhất là phải chịu ảnh hưởng nặng của mưa bão, lũ lụt và chất thải từ các bãi thải khai thác khoáng sản ở thượng nguồn.

3.3. Thực trạng cơ sở vật chất và hạ tầng phục vụ du lịch.

- Cơ sở lưu trú du lịch: Theo thống kê năm 2019, tổng số cơ sở lưu trú trên địa bàn là 110 cơ sở (giảm 05 cơ sở so với 2018), trong đó 14 khách sạn; 82 Nhà nghỉ 06 Homestay...

- Các đơn vị doanh nghiệp trên địa bàn cũng tích cực đầu tư nâng cao chất lượng, cơ sở hạ tầng: Khách sạn Hải Yến được xây gồm 7 tầng với 81 phòng nghỉ và 2 hội trường với sức chứa từ 500 đến 800 khách và được Tổng cục du lịch công

nhận là khách sạn 3 sao (năm 2016). Trong năm 2016, Khách sạn Việt Trung đã đầu tư nâng cấp cơ sở lưu trú, trên 14 tỷ; Năm 2017 công ty TNHH Xây dựng Thu Hà đầu tư xây mới khách sạn Đức Thịnh đạt tiêu chuẩn 2 sao chuẩn bị đưa vào hoạt động...

- Hệ thống nhà hàng ăn uống: Hiện nay Thành phố có 81 nhà nhà kinh doanh dịch vụ ăn uống với trên 470 lao động, trong đó có nhiều nhà hàng có quy mô lớn, đầu tư cơ sở vật chất đồng bộ, hiện đại, chất lượng tốt: Quảng Bình, Quảng Hiền, Dương Hoàng...

- Công ty và đại lý lữ hành: Năm 2019, thành phố có 04 đơn vị kinh doanh lữ hành vận chuyển khách (03 lữ hành và 01 doanh nghiệp vận chuyển khách). Các doanh nghiệp lữ hành chủ yếu kinh doanh theo hình thức gửi khách.

- Giao thông: Thuận lợi, du khách có thể đến Thành phố cả bằng đường bộ (Quốc lộ 18A và hai đường tỉnh lộ 326, 329) và đường biển (cảng Vũng Đục, công suất 0,5 triệu khách/năm). Thành phố đã tích cực phối hợp và triển khai các dự án đường cao tốc Hạ Long - Vân Đồn, Dự án mở rộng quốc lộ 18 (đoạn đi qua địa bàn thành phố Cẩm Phả), đường bao biển Hạ Long-Cẩm Phả, Dự án Trung tâm Hội nghị-Quảng Trường- Nhà văn hóa Thành phố để phục vụ nhân dân và phát triển du lịch; Cải tạo, nâng cấp sân vận động thành phố Cẩm Phả thành sân vận động cấp tỉnh... Về đường biển: Thành phố tập trung ưu tiên dự án: Nâng cấp, cải tạo và mở rộng cảng tàu khách Vũng Đục (Cẩm Đông)

- Vận chuyển khách: Thành phố có 02 bến tàu khách tại Vũng Đục phục vụ vận chuyển khách đi Cô Tô, Cát Bà, Ngọc Vũng, Thắng Lợi, các đảo trên vịnh Bái tử Long. Công suất phục vụ của mỗi bến đạt trên 1.000 lượt khách/ ngày. Đặc biệt tại bến Hoàng Gia do Công ty TNHH Đầu tư Thương mại và du lịch Hoàng Gia Quảng Ninh quản lý từ năm 2019 đã đầu tư các tàu du lịch phục vụ nhu cầu tham quan của du khách.

- Điện nước, thông tin liên lạc: 100% các phường xã trên địa bàn Thành phố có hệ thống điện, nước đáp ứng nhu cầu của nhân dân cũng như các hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch; Thông tin liên lạc đảm bảo: các nhà mạng (Mobifone, Viettel, Vinafone..) đã phủ sóng toàn bộ địa bàn Thành phố. Mạng Internet được kết tới 100% phường, xã. Hiện Thành phố đang tiến hành triển khai lắp đặt hệ thống wifi miễn phí tại các điểm du lịch trên địa bàn.

Danh mục cơ sở vật chất Thành phố Cẩm Phả được thể hiện trong phụ lục

3.4. Thực trạng môi trường du lịch

Thách thức lớn nhất hiện nay mà Cẩm Phả phải đối mặt là tình trạng ô nhiễm môi trường. Các hoạt động khai thác nguồn tài nguyên, sản xuất điện, công nghiệp nặng và tốc độ đô thị hóa nhanh chóng đã gây ra những tác động trực tiếp

và tiêu cực lên chất lượng nguồn nước, đất đai và không khí. Tình trạng xói lở, bụi bặm và ô nhiễm không khí, tiếng ồn ở các khu vực dân cư cũng như tình trạng xả nước thải và chất thải rắn chưa qua xử lý vào môi trường không chỉ gây hại lên sức khỏe và làm ảnh hưởng đến chất lượng sống của người dân Cẩm Phả mà còn khiến cho mục tiêu của thành phố là thu hút nhà đầu tư và chuyển đổi từ một nền kinh tế "nâu" sang nền kinh tế "xanh" trở nên khó khăn hơn bao giờ hết.

Tình trạng ô nhiễm cũng sẽ làm cản trở sự hình thành và thành công của các ngành sản xuất sạch và các ngành dịch vụ như du lịch. Cẩm Phả có thể được nhìn nhận như một điểm đến kém hấp dẫn đối với khách du lịch do các vấn đề về môi trường xuất phát từ hoạt động khai thác than và sản xuất điện điện gây nên. Một thành phố với mức độ ô nhiễm tối thiểu, có một môi trường sạch và xanh sẽ có nhiều cơ hội hơn trong việc thu hút khách du lịch. Nếu Cẩm Phả tiếp tục duy trì một nền kinh tế phụ thuộc nhiều vào nguồn tài nguyên không tái tạo và ngành công nghiệp nặng, thì mục tiêu phát triển thành một thành phố "xanh" trong tương lai là vô cùng khó khăn.

Mặt khác, là thành phố ven biển, trong những năm qua Cẩm Phả đã phải chịu hậu quả nặng nề do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu. Khu vực thành phố Cẩm Phả chịu ảnh hưởng chủ yếu là lũ lụt và xâm nhập mặn. Khi có mưa kết hợp gió bão dễ gây sạt lở, lũ quét ở các bãi thải khai thác khoáng sản ở thượng nguồn, kéo theo đất đá, sỏi và sét từ các mỏ khai thác gây tắc nghẽn các suối và cống thoát nước, dẫn đến tình trạng ngập úng. Cẩm Phả đã phải hứng chịu 1 trận lũ lịch sử chu kỳ 50 năm (diễn ra vào năm 2015).

3.5. Thực trạng lao động ngành du lịch.

a. Đào tạo nhân lực thuộc nhóm quản lý nhà nước:

- Lao động thuộc đội ngũ quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn Thành phố còn thiếu cả về số lượng và chất lượng. Từ Thành phố đến phường xã là 19 cán bộ (*Biên chế phòng VHTT và CBVHXX 16 phường xã*), tuy nhiên, số cán bộ có trình độ về du lịch chỉ có 04/19 người (21%) và phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ.

- Hàng năm, đội ngũ lao động thuộc đối tượng quản lý nhà nước đều được Thành phố cử tham gia học tập, tập huấn các lớp nghiệp vụ do UBND tỉnh và Sở Du lịch tổ chức.

b. Đào tạo nhân lực thuộc nhóm kinh doanh du lịch:

- Lao động của ngành du lịch, dịch vụ du lịch trên địa bàn là trên 2.000 lao động, chủ yếu làm việc tại các điểm du lịch, di tích, nhà hàng và hệ thống cơ sở lưu trú.

- Từ năm 2016 đến nay, Thành phố đã chủ động tổ chức nhiều lớp tập huấn nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ lao động trực tiếp trong lĩnh vực du lịch. Tuy nhiên, lao động trong ngành dịch vụ trên địa bàn chủ yếu là lao động phổ thông, phần lớn chưa có trình độ về du lịch và khả năng ngoại ngữ yếu, tuổi cao. Trong 2.000 lao động có gần 200 lao động có trình độ về du lịch và trên 100 lao động có trình độ về ngoại ngữ (chủ yếu làm tại các cơ sở lưu trú và các hãng lữ hành).

3.6. Thực trạng tổ chức quản lý du lịch.

a. Bộ máy quản lý Nhà nước:

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo quản lý và phát triển du lịch được giao cho 01 đ/c Phó chủ tịch UBND Thành phố phụ trách Văn hóa-xã hội.

- Chịu trách nhiệm tham mưu giúp UBND Thành phố quản lý nhà nước về Du lịch là Phòng Văn hóa và Thông tin. Các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin quản lý, kiểm tra, hướng dẫn hoạt động du lịch trên địa bàn.

- Ủy ban nhân dân các phường xã chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND Thành phố về hoạt động du lịch trên địa bàn. Là đơn vị chủ trì triển khai, hướng dẫn thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố.

b. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo:

Ngay sau khi Nghị quyết 07-NQ/TU, căn cứ với tình hình, điều kiện kinh tế - xã hội của Thành phố, ngày 20/8/2013, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch 80/KH-UBND về việc Tổ chức thực hiện Nghị quyết số 07/NQ-TU, giao nhiệm vụ cụ thể các phòng ban liên quan và UBND các phường, xã để tổ chức, triển khai thực hiện những mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp được giao phù hợp.

- Ban hành Nghị quyết số 30NQ/TU ngày 06/7/2015 về phát triển du lịch thành phố Cẩm Phả đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 15/3/2016 của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 05/02/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển dịch vụ Quảng Ninh giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030.

- Để quán triệt khai hiện Nghị quyết Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, chỉ đạo của Thành ủy đối với từng nhiệm vụ và giải pháp được giao về công tác phát triển du lịch, Ủy ban nhân dân Thành phố có ban hành các Kế hoạch, công văn:

+ Thành lập, kiện toàn Ban điều hành hoạt động du lịch, xây dựng các Kế hoạch, ban hành văn bản triển khai theo các nội dung, chương trình đề ra, đồng thời xác định rõ mục tiêu và định hướng cụ thể, xác định 5 nhóm nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng phòng, ban, đơn vị.

+ Ban hành Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 06/8/2013 quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội gắn với việc quản lý, tổ chức các hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hoá trong lễ hội nhằm đảm bảo môi trường kinh doanh du lịch văn minh phục vụ cho nhân dân và khách du lịch.

+ Hàng năm thành lập đoàn kiểm tra Liên ngành về lĩnh vực Văn hóa, Thể thao, Du lịch và Thông tin truyền thông kiểm tra các hoạt động lễ hội, kinh doanh dịch vụ Văn hóa, Thể thao, Du lịch và Thông tin Truyền thông trên địa bàn thành phố Cẩm Phả, đồng thời tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, xử lý các điểm tắm, bãi tắm tự phát tại các bãi biển, bờ biển, các ao hồ, sông suối trên địa bàn thành phố Cẩm Phả.

- Công tác quản lý và tổ chức lễ hội truyền thống: Trên địa bàn Thành phố có 02 Lễ hội Đền Cửa Ông (được tổ chức vào ngày 03 và 04/02 âm lịch và 03/8 âm lịch) và lễ hội Đình làng Cẩm Hải (tổ chức vào ngày 01/6 âm lịch). Công tác quản lý và tổ chức lễ hội của Thành phố trong nhiều năm được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch khen thưởng và lấy làm mô hình điểm để nhân rộng trong cả nước, đặc biệt là công tác quản lý tiền công đức tại Đền Cửa Ông.

Đánh giá: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo về phát triển du lịch đã và đang được các cấp ủy đảng, chính quyền Thành phố đặc biệt quan tâm. Thông qua công tác tuyên truyền phổ biến, nhận thức của hệ thống chính quyền và các tầng lớp nhân dân về phát triển du lịch đã có sự thay đổi: Hầu hết các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch đều chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật về kinh doanh du lịch; không có tình trạng chặt chém, ăn xin, ăn mày...

- Tạo được sự phối hợp trong quản lý hoạt động du lịch trên địa bàn giữa các phòng ban chức năng và UBND các phường, xã. Tránh trường hợp chồng chéo, gây phiền hà cho các đơn vị kinh doanh.

b. Công tác quản lý nhà nước về hoạt động du lịch:

Khi Ban điều hành du lịch tỉnh được thành lập (nay là Ban Chỉ đạo), thực hiện sự chỉ đạo, hướng dẫn của UBND Tỉnh, đồng thời để triển khai hiệu quả các nhiệm vụ do Ban Chỉ đạo phát triển du lịch tỉnh chỉ đạo, ngày 19/8/2013 UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 3123/QĐ-UBND thành lập Ban điều hành hoạt động du lịch trên địa bàn thành phố, do đồng chí Phó chủ tịch phụ trách VH-XH làm trưởng ban. Ngay sau khi thành lập, Ban điều hành du lịch Thành phố đã kịp thời tham mưu cho UBND thành phố triển khai các nhiệm vụ quản lý nhà nước về du lịch.:

- Căn cứ vào Quy hoạch du lịch tỉnh Quảng Ninh và đề án phát triển sản phẩm du lịch Quảng Ninh, UBND Thành phố đã tiến hành thống kê tài nguyên du lịch trên địa bàn, đồng thời tổ chức khảo sát, đánh giá khả năng thu hút, hấp dẫn

khách du lịch của các tài nguyên du lịch. Căn cứ vào thế mạnh của tài nguyên du lịch, Thành phố xác định tập trung đầu tư, kêu gọi đầu tư vào 02 loại hình du lịch đặc trưng là: Du lịch Nghỉ dưỡng và Du lịch Tâm linh:

+ Năm 2014, UBND Thành phố đã xây dựng Quy hoạch chi tiết khu di tích đền Cửa Ông và đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2188/QĐUBND ngày 30/9/2014. Đồng thời, đề nghị bổ sung Khu nghỉ dưỡng khoáng nóng cao cấp Quang Hanh vào Danh mục dự án kêu gọi đầu tư vào tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2014-2016 và định hướng đến năm 2020 (được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1951/QĐ-UBND ngày 06/9/2014).

+ Năm 2016, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 2732b/QĐUBND kêu gọi đầu tư vào các dự án trên địa bàn giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030, trong đó có 03 dự án thuộc lĩnh vực du lịch: Cảng tàu khách du lịch Vũng Đục, Khu nghỉ dưỡng sinh thái đảo Hà Loan, Khu dịch vụ du lịch và đô thị sinh thái phường Cửa Ông.

- Tiến hành rà soát quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 (được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 636/QĐ-UBND ngày 9/3/2015), trên cơ sở đó xây dựng quy hoạch mạng lưới phát triển du lịch của Thành phố để làm căn cứ phân định quỹ đất dành cho phát triển du lịch, từ đó xây dựng các đề án, dự án, các công trình phục vụ cho phát triển du lịch.

- Trong Quy hoạch chung xây dựng thành phố Cẩm Phả đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và ngoài năm 2050 xác định rõ định hướng phát triển không gian đô thị toàn thành phố theo dạng tuyến từ Quanh Hanh đến Cộng Hòa trong đó khu vực phía Tây phát triển đô thị và du lịch hướng ra biển và khu vực phía Nam bảo tồn và giữ gìn cảnh quan môi trường, phát triển không gian và các loại hình du lịch.

+ Năm 2019, Thành phố đã ban hành Quyết định số 2789/QĐ-UBND ngày 10/6/2019 về việc Phê duyệt Đề cương, Dự toán xây dựng Đề án "Định hướng phát triển du lịch thành phố Cẩm Phả giai đoạn 2020-2030, tầm nhìn 2050". Đây là đề án đầu tiên trong lĩnh vực du lịch, khẳng định sự quan tâm của Lãnh đạo đối với sự phát triển của du lịch Thành phố, là tiền đề để xây dựng các sản phẩm du lịch trong tương lai. Hiện Thành phố đang giao cho Phòng Văn hóa và Thông tin ký hợp đồng và triển khai các bước tiếp theo theo đúng quy định. Dự kiến trong quý I/2020 sẽ hoàn thành.

- Phối hợp với Sở Du lịch cung cấp thông tin liên quan của thành phố phục vụ xây dựng Đề án tổng thể phát triển sản phẩm du lịch biển đảo vịnh Hạ Long-vịnh Bái Tử Long-Vân Đồn-Cô Tô của tỉnh Quảng Ninh.

- Thành phố cũng ban hành Quyết định số 1958/QĐ- UBND ngày 06 tháng 5 năm 2019 về việc Phê duyệt Đề án triển khai nhân rộng mô hình thành phố thông minh giai đoạn 2018 – 2025, trong đó có các dự án thành phần về du lịch thông minh: Nâng cấp Cổng thông tin và ứng dụng du lịch thông minh phục vụ du khách trên thiết bị di động; Triển khai các tiện ích thực tại tăng cường, chatbot, QR code, hệ thống dịch, thuyết minh tự động nâng cao trải nghiệm du lịch...

c. Công tác quản lý môi trường kinh doanh du lịch:

- Thực hiện Chỉ thị số 11/CT-UBND, UBND Thành phố đã thành lập Tổ xử lý thông tin môi trường kinh doanh du lịch (tại Quyết định số 1719/QĐUBND ngày 16/7/2012) và ban hành các công văn chỉ đạo thực hiện”. Thiết lập và công khai số điện thoại đường dây nóng của Thành phố (093151 2727) trên cổng thông tin điện tử thành phần thành phố Cẩm Phả để kịp thời giải quyết những vấn đề liên quan đến du lịch trên địa bàn Thành phố.

- Triển khai dựng biển “Đường dây nóng giải quyết khiếu nại của khách du lịch” (0336282282, 0913.265.009) theo chỉ đạo của UBND tỉnh (tại Quyết định số 2434/QĐ-UBND ngày 21/8/2015) tại 05/05 điểm du lịch trên địa bàn: khu di tích Đền Cửa Ông, Khu di tích Vũng Đục, Trung tâm Khoáng nóng Cẩm Thạch, bãi tắm Quảng Hồng, bãi tắm Lương Ngọc. Tiếp nhận từ Sở Du lịch 500 biển đường dây nóng (năm 2016 và 2018) và cấp phát, hướng dẫn cho 223 cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch (cơ sở lưu trú, nhà hàng, điểm du lịch, điểm mua sắm) dán biển đường dây nóng du lịch tại quầy lễ tân, thu ngân hoặc các khu vực dễ quan sát của đơn vị.

- Trong năm 2019, Đoàn kiểm tra liên ngành của Thành phố đã tiến hành kiểm tra 05 doanh nghiệp kinh doanh Lưu trú, bãi tắm, lữ hành, kết quả: lập biên bản yêu cầu dừng hoạt động 01 doanh nghiệp lữ hành không có giấy phép kinh doanh lữ hành; phạt 01 cơ sở lưu trú 4.500.000đ. Đồng thời tiến hành kiểm tra chất lượng dịch vụ của các CSLT trên địa bàn và tham mưu cho UBND Thành phố thông báo đủ điều kiện CSVCKT, DV cho 06 cơ sở lưu trú (05 nhà nghỉ và 01 Homestay);

+ Công tác thu gom các đối tượng ăn xin, ăn mày, tâm thần: Trong 05 năm, UBND Thành phố đã thực hiện đưa 23 trường hợp ăn xin, ăn mày, người lang thang, tâm thần, vô gia cư đến Trung tâm bảo trợ xã hội, Bệnh viện bảo vệ sức khỏe tâm thần.

+ Chỉ đạo các ngành, các lực lượng chức năng, tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, kịp thời xử lý và ngăn chặn tình trạng bán hàng rong, lấn chiếm vỉa hè, lòng đường, chèo kéo khách du lịch, bán đồ lưu niệm không niêm yết giá hoặc niêm yết không rõ ràng, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ. |

* Kết quả kiểm tra: Hàng năm, UBND Thành phố xây dựng Kế hoạch chỉ đạo các phòng ban liên quan và UBND các phường xã thành lập các đoàn kiểm tra Liên ngành tiến hành kiểm tra các điểm kinh doanh dịch vụ văn hóa, du lịch trên địa bàn”. Đội Quản lý Thị trường số 3 thường xuyên tiến hành kiểm tra chuyên ngành, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các trường hợp vi phạm trong hoạt động kinh doanh du lịch, kinh doanh dịch vụ văn hóa ảnh hưởng đến môi trường kinh doanh du lịch. Đội Kiểm tra trật tự đô thị và môi trường Thành phố đã tiến hành kiểm tra, xử lý vi phạm về đất đai, quy hoạch xây dựng và trật tự đô thị, đồng thời giám sát việc xử lý rác thải, tưới nước rửa đường, chăm sóc tiểu cảnh và vận hành điện chiếu sáng của Thành phố từ Km15 đến xã Cộng Hòa đảm bảo môi trường xanh-sạch-đẹp. Phòng y tế? kiểm tra về vệ sinh an toàn thực phẩm, thức ăn đường phố.

e. Công tác cấp phép về du lịch:

- *Cấp phép các thủ tục hành chính trong lĩnh vực du lịch: Không.*

- *Thực hiện Kiểm tra chất lượng CSVCKT tại các cơ sở lưu trú (hạng Nhà nghỉ du lịch và Nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê):* Từ tháng 9/2017 đến nay, thực hiện phân cấp của Sở Du lịch, Thành phố hàng năm Thành phố đều tiến hành kiểm tra và Thông báo đủ/không đủ điều kiện cho cơ sở lưu trú đạt tiêu chuẩn nhà nghỉ du lịch.

3.7. Thực trạng trạng đầu tư vào lĩnh vực du lịch.

a) Giai đoạn 2015-2019:

Nổi bật nhất là Trung tâm Thương mại Vincom Palaza Cẩm Phả khánh thành và đưa vào sử dụng, bước đầu phục vụ nhu cầu mua sắm, vui chơi giải trí của nhân dân và du khách khi đến Cẩm Phả.

UBND Thành phố tiếp tục tập trung triển khai 02 dự án lớn về du lịch trên địa bàn:

+ **Đẩy nhanh triển khai các dự án trong Quy hoạch chi tiết khu di tích đền Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh với tổng số 12 dự án, tổng mức đầu tư là 525.977 triệu đồng, lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2017 là 290.384 triệu đồng.** Đến nay, Thành phố cơ bản đã hoàn thiện các dự án: Lắp đặt đèn chiếu sáng công cộng, Thảm bê tông nhựa sân đền Thượng, đền Hạ; Nhà vệ sinh công cộng; Xây dựng đền Trung, sân Quảng trường, lễ hội, cổng chính; Di dời và xây dựng tượng đài Hưng Nhượng Đại Vương Trần Quốc Tảng; nhà bia ghi tên các liệt sỹ phường Cửa Ông và các hạng mục phụ trợ...

+ **Dự án Khu nghỉ dưỡng cao cấp khoáng nóng Quang Hanh:** UBND thành phố đã phê duyệt quy hoạch và chỉ đạo các phòng ban, phường xã liên quan phối hợp với Công ty TNHH Mặt trời Hạ Long trong công tác triển khai các dự án: (1)

Khu nghỉ dưỡng suối khoáng nóng cao cấp Quang Hanh (giai đoạn 1) tại phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh đã được UBND thành phố phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tại Quyết định số 6190/QĐ-UBND ngày 23/12/2016; (2) Đường vào khu nghỉ dưỡng suối khoáng nóng cao cấp Quang Hanh đã được UBND thành phố Cẩm Phả phê duyệt Tổng mặt bằng hướng tuyến tại Quyết định số 6191/QĐ-UBND ngày 23/12/2016.

- Ngoài 02 dự án trên, Thành phố cũng đang tích cực triển khai các dự án phát triển dịch vụ, du lịch trên địa bàn: Chuẩn bị đầu tư Dự án Tu bổ, tôn tạo hạng mục Đài tưởng niệm thuộc khu di tích Vũng Đục; Triển khai Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dịch vụ du lịch và đô thị sinh thái Cửa Ông tại khu 4B, phường Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh¹ và Khu cảng dịch vụ và Trụ sở cơ quan tại phường Cẩm Đông, thành phố Cẩm Phả ...

Đến hết 31/12/2018, dự kiến hoàn thành và đưa vào sử dụng 26 dự án, trong đó 23 dự án chuyển tiếp và 03 dự án khởi công mới.

Thành phố đã nỗ lực thực hiện giải pháp thu hút các nguồn lực đầu tư để triển khai những dự án mang tính động lực, phát huy lợi thế riêng có của địa phương, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội:

b) Giai đoạn 2020-2025:

Thành phố sẽ tiếp tục triển khai qui hoạch và đầu tư 3 dự án: Dự án khu đô thị, dịch vụ, nghỉ dưỡng tại phường Quang Hanh; Dự án khu du lịch, dịch vụ, đô thị ven biển tại phường Quang Hanh; Dự án tổ hợp khu đô thị, du lịch nghỉ dưỡng sinh thái, sân golf và vui chơi giải trí hà Loan (xã Cộng hoà)

Ngoài ra, còn một số dự án đang nghiên cứu đầu tư như:

- + Dự nâng cấp cải tạo chợ trung tâm TP;
- + Dự án khu đô thị Vũng Đục (cty TTP)
- + Dự án khu du lịch sinh thái biển đảo Vingroup tại khu Quang Hanh;
- + KĐT Đô thị Cửa Ông – Vân Đồn;
- + Khu Nông nghiệp CNC Mông Dương,

c) Đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông:

+ Thành phố đã tích cực phối hợp và triển khai các dự án về cơ sở hạ tầng: Dự án đường cao tốc Hạ Long - Vân Đồn, Dự án mở rộng quốc lộ 18 (đoạn đi qua địa bàn thành phố Cẩm Phả), đường bao biển Hạ Long-Cẩm Phả, Dự án Trung tâm Hội nghị-Quảng Trường- Nhà văn hóa Thành phố để phục vụ nhân dân và

phát triển du lịch; Cải tạo, nâng cấp sân vận động thành phố Cẩm Phả thành sân vận động cấp tỉnh...

+ Tiếp tục triển khai lập hồ sơ đầu tư, tập trung ưu tiên các dự án: Nâng cấp, cải tạo và mở rộng khu di tích lịch sử văn hóa và cảng tàu khách Vũng Đục (Cẩm Đông), mở rộng Quảng trường 12/11, xây dựng một số khu nghỉ dưỡng trên vịnh Bái Tử Long...

- Đầu tư phát triển đồng bộ và có chất lượng cao hệ thống các công trình văn hóa, vui chơi giải trí, thể thao: Công tác đầu tư xây dựng các công trình văn hóa cũng được Thành phố tích cực triển khai thực hiện và đưa vào sử dụng, khai thác: Thư viện, Nhà truyền thống và Đài truyền-Thanh truyền hình thành phố (34 tỷ); dựng bia cho 04 di tích: Hang núi đá chông, Phố Lê Hồng Phong (trên 400 trăm triệu); đầu tư, tôn tạo di tích đền Cả, phường Cẩm Đông (Nguồn xã hội hóa gần 20 tỷ đồng)...

- Đầu tư phát triển đồng bộ hệ thống cơ sở lưu trú có chất lượng và các công trình dịch vụ du lịch bổ trợ khác: Các đơn vị doanh nghiệp trên địa bàn cũng tích cực đầu tư nâng cao chất lượng, cơ sở hạ tầng: Khách sạn Hải Yến được xây gồm 7 tầng với 81 phòng nghỉ và 2 hội trường với sức chứa từ 500 đến 800 khách và được Tổng cục du lịch công nhận là khách sạn 3 sao (năm 2016). Trong năm 2016, Khách sạn Việt Trung đã đầu tư nâng cấp cơ sở lưu trú, trên 14 tỷ; Năm 2017 công ty TNHH Xây dựng Thu Hà đầu tư xây mới khách sạn Đức Thịnh đạt tiêu chuẩn 2 sao chuẩn bị đưa vào hoạt động...

- Các điểm du lịch: Được đầu tư phát triển: Bãi tắm Lương Ngọc được Công ty CPPT 324 đầu tư gần 50 tỷ đồng, Công ty CP Vũng Đục đã đầu tư trên 15 tỷ để hoàn thiện hệ thống điện, vệ sinh môi trường tại các hang động trong Khu di tích và Danh thắng Vũng Đục để chuẩn bị đưa vào khai thác....

* Hiệu quả các dự án đầu tư phát triển du lịch: Các dự án đầu tư đã tạo sự thay đổi về chất trong hoạt động phát triển du lịch, bước đầu tạo thương hiệu riêng cho du lịch Cẩm Phả, tạo ra các sản phẩm du lịch đặc sắc, có chất lượng cao, có sức hấp dẫn, có các điều kiện tốt và đồng bộ về cơ sở vật chất kỹ thuật, hệ thống dịch vụ bổ sung đáp ứng yêu cầu của du khách...

Danh mục hiện trạng các dự án đầu tư được thể hiện trong phụ lục báo cáo

3.8. Thực trạng công tác tuyên truyền quảng bá sản phẩm du lịch.

a. Công tác tuyên truyền xúc tiến du lịch :

- Tuyên truyền trực quan: Thành phố có đầy đủ các hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác tuyên truyền trực quan trên địa bàn từ Thành phố đến Phường xã với: Tổng số lượng các phương tiện phục vụ tuyên truyền trực quan trên địa bàn là: **88.620** phương tiện, gồm Pano, bảng, biển quảng cáo, cờ đảng, cờ tổ quốc, màn

hình Led....Với phương tiện trên, Thành phố đảm bảo công tác trang trí tuyên truyền chào mừng các sự kiện Văn hóa, Thể thao, Du lịch lớn trang hoàng, rực rỡ.

- Tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng: Hiện nay do Trung tâm Truyền thông và Văn hóa Thành phố, Ban biên tập Website du lịch đảm nhiệm, ngoài ra còn có hệ thống truyền thanh tại các phường, xã, thôn, khu, Trang thông tin điện tử thành phần thành phố, các trang fanpage, trang mạng xã hội chính thống của Thành phố. Ngoài ra còn có các cơ quan truyền thông báo chí trong và ngoài tỉnh đã ký chương trình hợp tác với Thành phố cùng phối hợp thực hiện: Trung tâm Truyền thông tỉnh và các Báo, tạp chí...

Đánh giá: Với hạ tầng truyền thông như trên, thành phố Cẩm Phả hoàn toàn có khả năng phát triển, đẩy mạnh công tác tuyên truyền quảng bá. Tuy nhiên, hiện nay công tác tuyên truyền quảng bá chưa được thường xuyên, chưa trọng tâm, trọng điểm và mang tính đột phá, do đó hiệu quả công tác tuyên truyền chưa cao.

b. Công tác quảng bá, xúc tiến du lịch:

- *Chương trình xúc tiến thương mại, hội chợ:* Trung bình mỗi năm Thành phố tham gia 2-3 hội chợ (chủ yếu là Hội chợ Thương mại để trưng bày, bán các sản phẩm OCOP), việc tham gia các hội chợ Du lịch hầu như chưa được triển khai.

- *Tổ chức, tham dự các hoạt động văn hóa và thể thao trong và ngoài tỉnh:* Chủ yếu tham gia các hoạt động Văn hóa, Thể thao, du lịch do UBND tỉnh hoặc các địa phương bạn tổ chức mời tham gia: Lễ hội Carnival, Tuần Văn hóa -Thể thao các dân tộc vùng Đông Bắc,...Thành phố chưa tổ chức Lễ hội Văn hóa, thể thao, du lịch nào, đặc biệt là các Lễ hội mang tính chất thường niên.

- *Tổ chức, đón các đoàn Famtrip:* Hàng năm, UBND Thành phố đã phối hợp với các sở ngành trong và ngoài tỉnh đón các đoàn Fam trip đến các điểm du lịch trên địa bàn. Bước đầu, các điểm du lịch trên địa bàn đã được các doanh nghiệp lữ hành trong nước biết đến, tuy nhiên, việc đưa vào tour, tuyến du lịch còn hạn chế do các loại hình sản phẩm du lịch trên địa bàn chưa đa dạng, phong phú.

Đánh giá: Thành phố hầu như chưa triển khai các hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch. Các hoạt động quảng bá chỉ mang tính chất thụ động nên hiệu quả chưa cao.

3.9. Xác định những mặt tích cực, hạn chế và nguyên nhân

a) Tích cực:

- Về nhận thức: Các cấp ủy đảng, chính quyền từ Thành phố đến phường, xã đã bắt đầu xác định phát triển du lịch là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng của địa phương.

- Chính quyền thành phố đã quan tâm đến công tác kêu gọi đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn: Dự án Quy hoạch tổng thể di tích lịch sử văn hóa đền Cửa Ông, Dự án Khu nghỉ dưỡng cao cấp Khoáng nóng Quang Hanh, Dự án khu đô thị du lịch ven biển TTP, Dự án nghỉ dưỡng hồ Cẩm Thủy... .

- Ngành du lịch của Thành phố đã bắt đầu có sự tăng trưởng đáng kể về chất lượng sản phẩm du lịch, doanh thu, lượng khách du lịch và số lượng doanh nghiệp hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực du lịch.

b) Hạn chế:

- Trong quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 chưa có định hướng phát triển vùng và sản phẩm du lịch cho thành phố Cẩm Phả.

- Thành phố chưa có chiến lược phát triển du lịch bài bản nên sản phẩm du lịch còn sơ khai, thiếu tính chuyên nghiệp, phát triển chưa tương xứng với tiềm năng sẵn có, chưa tạo dựng được hình ảnh thương hiệu du lịch trong Tỉnh.

- Lượng khách du lịch đến Cẩm Phả còn rất khiêm tốn. Thực tế hiện nay mới chỉ có Đền Cửa Ông là thu hút được đông đảo du khách thập phương.

- Hoạt động tham quan du lịch trên Vịnh Bái Tử Long còn mang tính tự phát, chưa có chiến lược bài bản và kế hoạch cụ thể. Công tác đầu tư xây dựng cảng tàu khách phục vụ du lịch còn chậm.

- Du lịch chưa tạo được sự liên kết vùng với các địa phương như Vân Đồn, Cô Tô, Hạ Long, Móng Cái, Tiên Yên, Ba Chẽ, Bình Liêu...

- Tình trạng ô nhiễm môi trường vẫn chưa được giải quyết triệt để. Chất thải trực tiếp của các ngành CN, đặc biệt là than tác động rất xấu đến môi trường du lịch.

- Cơ chế chính sách chưa phù hợp, thủ tục hành chính rườm rà gây khó khăn cho tiến độ đầu tư các dự án.

c) Nguyên nhân tồn tại:

- Các cấp, các ngành, cộng đồng dân cư và doanh nghiệp chưa nhận thức đầy đủ vai trò và tầm quan trọng của du lịch đối với phát triển kinh tế-xã hội.

- Các chiến lược và qui hoạch du lịch liên quan còn chưa được phê duyệt để làm cơ sở khoa học và pháp lý cho việc quản lý và đầu tư du lịch.

- Cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động du lịch thiếu sự đầu tư nên chưa đáp ứng được nhu cầu.

- Công tác liên kết, hợp tác với các địa phương: Uông Bí, Hạ Long, Vân Đồn, Cô Tô...còn hạn chế nên chưa tạo được nguồn khách cho Thành phố.

- Công tác tuyên truyền, quảng bá về các điểm du lịch còn hạn chế.
- Lực lượng lao động có trình độ chuyên môn du lịch còn hạn chế chuyên môn và nghiệp vụ.
- Ô nhiễm môi trường do khai thác than đe dọa tới hình ảnh và thương hiệu du lịch sinh thái, du lịch tâm linh và phục hồi sức khỏe ở Cẩm Phả. Vì vậy, cần nhanh chóng giải quyết các vấn đề môi trường từ các hoạt động công nghiệp nhằm phát triển du lịch một cách bền vững và thân thiện với môi trường.

4. Đánh giá tổng hợp tiềm năng và hiện trạng (theo phương pháp SWOT)

*** Điểm mạnh**

- Cẩm Phả có lợi thế nằm ở trung tâm Tỉnh Quảng Ninh với vai trò trung chuyển quan trọng giữa 2 trung tâm du lịch lớn nhất của Tỉnh là Hạ Long và Vân Đồn. Khả năng kết nối thuận tiện với các Huyện Bình Liêu, Tiên Yên, Ba Chẽ.
- Nguồn tài nguyên du lịch của Cẩm Phả đa dạng, độc đáo, khá tập trung, dễ tiếp cận và dễ liên kết,... là thế mạnh để phát triển thành một trung tâm du lịch mới bổ sung và làm phong phú thêm các sản phẩm du lịch truyền thống của Quảng Ninh.
- Cẩm Phả có nguồn nước khoáng trữ lượng lớn, chất lượng cao, có khả năng phát triển các trung tâm nghỉ dưỡng chữa bệnh cao cấp.
- Cẩm Phả có văn hoá đặc sắc của vùng mỏ và cảnh quan đặc biệt của các mỏ than đã hoàn nguyên, là nền tảng để xây dựng các tour du lịch trải nghiệm độc đáo, riêng có, mang thương hiệu Cẩm Phả.
- Cẩm Phả có bãi biển, cảnh quan vịnh đảo Bái Tử Long và các HST biển nguyên sơ là tiềm để phát triển các tour du lịch tham quan, giải trí, nghỉ dưỡng trên Vịnh.
- Cẩm Phả với Đền Cửa Ông nổi tiếng gắn với các dấu ấn lịch sử thời Trần là cơ hội để phát triển các sản phẩm du lịch tâm linh độc đáo thu hút nhiều người.

*** Điểm yếu**

- Nhận thức về vai trò của du lịch còn hạn chế trong nhiều cấp, ngành
- Sản phẩm du lịch còn đơn điệu, thiếu bản sắc đặc trưng và tính chuxygen nghiệp. Hoạt động du lịch mang tính mùa vụ.
- Đầu tư phát triển du lịch còn tự phát manh mún, thiếu liên kết hệ thống do không có chiến lược và tầm nhìn dài hạn
- Cơ chế chính sách và thủ tục hành chính chưa đủ hiệu quả để thúc đẩy tiến độ của các dự án đầu tư du lịch.
- Cơ sở vật chất và đội ngũ nhân lực ngành du lịch còn sơ khai, chưa đáp ứng được nhu cầu của khách du lịch.

- Quĩ đất ít và nguồn vốn đầu tư hạn hẹp, không đủ khả năng để phát triển các khu du lịch qui mô lớn.

- Môi trường du lịch chưa được kiểm soát: chất thải trực tiếp của các ngành CN, đặc biệt là than tác động tiêu cực đến môi trường du lịch. Hiện tượng mưa lớn, lũ quét, sạt lở,... thường niên là mối đe dọa rủi ro cho du lịch

*** Cơ hội:**

- Nghị quyết 08-NQ/TW ngày 16/1/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

- Qui hoạch KTXH Quảng Ninh và Qui hoạch KTXH T.P Cẩm Phả 2020-2050: định hướng chuyển đổi mô hình khai thác kinh tế từ NÂU sang XANH là cơ hội để du lịch được ưu tiên phát triển.

- Du lịch tại Hạ Long đã phát triển bão hoà, quá ngưỡng và đang dần trở thành hình ảnh cũ trong mắt du khách. Đây là cơ hội cho các điểm du lịch mới với nguồn tài nguyên đa dạng và độc đáo như Cẩm Phả.

- Các dự án đầu tư hạ tầng liên tỉnh (đường cao tốc, đường vành đai ven biển, sân bay Vân Đồn) sẽ tạo ra những đột phá mới trong việc khai thác tài nguyên.

- Các chương trình dự án lớn về thương mại và bất động sản du lịch đang triển khai đầu tư trên địa bàn

*** Thách thức:**

- Diễn biến khó kiểm soát của đại dịch Covid-19, của biến đổi khí hậu và an ninh của khẩu trong mối quan hệ chính trị Việt- Trung.

- Thách thức của xu hướng đô thị hoá, phát triển nóng, đầu tư bất động sản lấn biển tác động lớn đến chất lượng và sự bền vững của môi trường du lịch.

- Xung đột giữa nhu cầu của du lịch với nhu cầu khai thác Than và các ngành CN khác.

CHƯƠNG II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH THÀNH PHỐ CẨM PHẢ GIAI ĐOẠN 2020 – 2030 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

1. Quan điểm và mục tiêu phát triển du lịch Thành phố Cẩm Phả đến 2050

1.1. Quan điểm phát triển

- Phát triển trên quan điểm bền vững: Đảm bảo cân bằng 4 mục tiêu: kinh tế, xã hội, môi trường và quốc phòng. Phát triển hài hoà trong hệ thống du lịch chung của Quảng Ninh và gắn kết chặt chẽ với các ngành kinh tế khác của Thành phố để tạo ra chuỗi giá trị toàn diện.

- Phát triển bằng tư duy sáng tạo đột phá: khai thác trên góc nhìn mới về nguồn tài nguyên cũ. Sáng tạo ra các sản phẩm du lịch mới, độc đáo, nâng cao năng lực cạnh tranh trong vùng.

- Phát triển đề cao chất lượng và chuyên sâu: Không chạy theo số lượng mà tập trung vào chất lượng và hiệu quả doanh thu.

1.2. Mục tiêu phát triển

** Mục tiêu kinh tế:*

- Chuyển đổi mô hình từ nâu sang xanh. Phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn sau 2030.

- Phát triển du lịch thông minh. Gắn kết du lịch với nông nghiệp, công nghiệp, lâm nghiệp, dịch vụ,... bằng công nghệ 4.0.

** Mục tiêu xã hội:*

- Thay đổi cơ cấu ngành nghề
- Bảo tồn & phát huy bản sắc địa phương.
- Giữ gìn an ninh quốc phòng
- Xoá đói giảm nghèo

** Mục tiêu môi trường:*

- Đảm bảo chất lượng môi trường tốt để phục vụ lâu dài cho du lịch. Quy mô phát triển ở mức độ vừa phải, không quá ngưỡng chịu tải của môi trường.

- Lựa chọn phương thức khai thác tài nguyên hiệu quả, mang hàm lượng chất xám cao để gia tăng giá trị tài nguyên và ít làm tổn hại đến môi trường.

2. Dự báo các chỉ tiêu phát triển du lịch

2.1. Các căn cứ để dự báo:

- Dịch SARS-Cov2 xuất hiện đầu năm 2020, bùng phát và lan rộng ra nhiều nước trên thế giới từ tháng 2/2020, kinh tế toàn cầu và kinh tế Việt Nam bị suy giảm, hoạt động du lịch bị ảnh hưởng nặng nề trong năm 2020, khả năng chỉ hồi phục sau năm 2021 nếu cuối năm 2020 không chế được dịch bệnh.

- Các chỉ tiêu và phương án phát triển du lịch Việt Nam trong "Chiến lược phát triển Du lịch Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn đến 2030"; "Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn đến 2030".

- Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030: Định hướng phát triển các khu vực và các dự báo khách, thị trường khách. Quan điểm và mục tiêu phát triển ngành du lịch Quảng Ninh đến năm 2020, định hướng 2030.

Dự báo tăng trưởng du lịch Quảng Ninh đã được tính toán theo 2 lịch bản phát triển bình thường và kịch bản phát triển tốt nhất.

Dự báo đến năm 2020 Quảng Ninh sẽ đón 7,5 triệu lượt khách quốc tế, 8 triệu lượt khách nội địa. Quảng Ninh đặt mục tiêu phấn đấu trở thành tỉnh dịch vụ, công nghiệp hiện đại vào năm 2020, là một trong những tỉnh đi đầu trong công nghiệp hóa, hiện đại hóa, là một trong những đầu tàu kinh tế của miền Bắc, là trung tâm du lịch quốc tế, là một trong ba cực tăng trưởng của vùng đồng bằng Sông Hồng, tốc độ tăng trưởng GDP bình quân đạt 12%-13%/năm (giai đoạn 2011-2020); thu nhập bình quân đầu người đạt khoảng 8.100 USD theo giá năm 2020 và 20.000 USD năm 2030. Cơ cấu kinh tế năm 2020: dịch vụ 51%, công nghiệp 45%, nông nghiệp 4%, năm 2030 tương ứng là: 51%, 46% và 3%; mức giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân 0,7%/năm giai đoạn 2016-2020. Tuy nhiên, do dịch bệnh Covid-19 những mục tiêu này có khả năng sẽ không thực hiện được.

Quảng Ninh đã xác định nhiệm vụ trọng tâm là phát triển dịch vụ tổng hợp, hướng đến công nghiệp văn hóa, giải trí và thương mại quốc tế (tài chính - ngân hàng - cửa khẩu và cảng biển); phát triển công nghiệp sạch, công nghệ cao, thân thiện với môi trường; phát triển nông nghiệp sinh thái và kinh tế biển. Đồng thời, tỉnh cũng xác định, Cẩm Phả nằm trong tuyến phía Đông của tỉnh cùng với các huyện Tiên Yên, Vân Đồn, Cô Tô, Bình Liêu, Đầm Hà, Hải Hà, Móng Cái với định hướng phát triển kinh tế: nông nghiệp giá trị cao với các phương pháp canh tác hiện đại, bền vững; chế biến các sản phẩm nông lâm nghiệp; du lịch sinh thái và du lịch cộng đồng; là cơ sở hậu cần cho hai khu kinh tế trọng điểm: Khu kinh tế cửa khẩu Móng Cái và Khu kinh tế Vân Đồn.

- Các kịch bản phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Cẩm Phả trong "Báo cáo tổng thể kinh tế - xã hội huyện Cẩm Phả - xúc tiến đầu tư"; "Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Cẩm Phả đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030"; "Quy hoạch xây dựng thành phố đến năm 2030, tầm nhìn 2050"; "Quy hoạch bảo vệ môi trường"; "Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020"...

- Nghị quyết 30/NQ-TU ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Ban thường vụ thành ủy về phát triển du lịch thành phố Cẩm Phả đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

- Lợi thế so sánh và cơ hội phát triển của thành phố Cẩm Phả: Vị trí địa lý, tính chất, sức chứa và sức hấp dẫn của các điểm du lịch tại Cẩm Phả, từ đó xác định năng lực đón khách, khả năng đáp ứng nhu cầu hạ tầng, nhân lực phục vụ du lịch.

- Các dự án đầu tư về du lịch ở Quảng Ninh, Cẩm Phả và điểm du lịch lân cận. Với điều kiện hiện nay Cẩm Phả sẽ chủ yếu chịu sự phân phối khách từ 3 điểm du lịch của Quảng Ninh là Hạ Long, Vân Đồn, Móng Cái và các tỉnh lân cận.

- Điều tra của Trung tâm thông tin Du lịch - Tổng cục Du lịch về nhu cầu của khách du lịch, từ đó xác định khách đến Cẩm Phả để đáp ứng nhu cầu nào.

- Xu hướng phát triển thị trường khách quốc tế: Với vị trí địa lý - giao thông thuận lợi, gần Hạ Long, Vân Đồn, có bãi tắm đẹp và tài nguyên suối khoáng đặc sắc, bên cạnh thị trường nội địa truyền thống đi du lịch lễ hội đền Cửa Ông, thị trường khách quốc tế đặc biệt là các thị trường Trung Quốc, Nhật, Hàn Quốc sẽ phát triển đối với loại hình du lịch nghỉ dưỡng và khám phá các hầm mỏ.

- Sự tăng trưởng của khách đến Quảng Ninh sau khi các dự án đi vào hoạt động: xây dựng kết cấu hạ tầng, phát triển đô thị với các tuyến đường cao tốc Nội Bài - Hạ Long; Hạ Long - Móng Cái đi qua huyện Vân Đồn...

2.2. Các chỉ tiêu cụ thể:

Các chỉ tiêu cụ thể được lựa chọn trên cơ sở phân tích, đánh giá 3 kịch bản phát triển sau :

- Kịch bản 1: (Phương án thấp) Dự báo dịch bệnh kéo dài đến tháng 12 năm 2020.

Covid-19 ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động kinh tế, du lịch tổn thất nặng nề. Ngoài ra, còn tác động của các vấn đề như an ninh thế giới, khủng bố v.v. không lường trước, quan hệ hợp tác du lịch với Trung Quốc không được tốt. Ở trong nước có thể có những biến động bất thường hoặc điều chỉnh chính sách kinh tế - xã hội vĩ mô.

Theo kịch bản này, năm 2020 Cẩm Phả chịu ảnh hưởng tiêu cực của dịch bệnh và khủng hoảng kinh tế, du lịch bị đóng băng nhiều tháng không bắt đầu được. Năm 2020 lượng khách đến Cẩm Phả rất thấp, khách quốc tế giảm hơn 82%, khách nội địa giảm hơn 72%, tổng thu du lịch giảm 80% so với năm 2019. Từ năm 2021, ngành du lịch Quảng Ninh nói chung và Cẩm Phả nói riêng mới có

thể tổ thực hiện kích cầu để hồi phục dần, nhưng nhiều thị trường suy giảm, kinh tế toàn cầu khó khăn, các dự án bị đình trệ, chi phí du lịch bị cắt giảm, cần có thời gian khắc phục hậu quả. Đến năm 2024, Cẩm Phả mới có lượng khách vượt năm 2019, du lịch thực sự bứt phá từ năm 2025 và 5 năm tiếp theo 2026-2030.

(xem chi tiết dự báo kịch bản 1 tại phụ lục)

Kịch bản 2: (Phương án trung bình) Dự báo Dịch bệnh kéo dài đến tháng 9 năm 2020.

Theo kịch bản này, năm 2020, khách quốc tế và nội địa đều giảm 65%, tổng thu giảm 70% so với năm 2019. Từ tháng 9 năm 2020, ngành du lịch thực hiện các giải pháp kích cầu để hồi phục thị trường du lịch nội địa.

Du lịch quốc tế hồi phục năm 2022, chậm hơn du lịch nội địa 1 năm do kinh tế toàn cầu suy thoái, chi phí du lịch của khách các thị trường xa bị cắt giảm. Đến năm 2023, Cẩm Phả có lượng khách tương đương năm 2019. Du lịch thực sự bứt phá từ năm 2024, 2025 và 5 năm 2026-2030.

Giai đoạn 2021-2025 tốc độ tăng trưởng khách du lịch khá cao do sự hồi phục sau dịch covid -19, đạt 36,4%/năm với khách quốc tế đến và 35,6%/năm đối với khách du lịch nội địa. Giai đoạn 2025 - 2030, lượng khách đạt ngưỡng cao nên tốc độ tăng chậm hơn so với 5 năm trước, các chỉ tiêu tăng trưởng khách là 24,8% với khách quốc tế và 10,4%/năm với khách nội địa, trong đó có những năm tăng đột biến.

(xem chi tiết dự báo kịch bản 2 tại phụ lục)

Kịch bản 3: (phương án cao) Dự báo đến tháng 6 năm 2020 không chế được dịch bệnh.

Theo kịch bản này, năm 2020 khách quốc tế giảm 50%, khách nội địa giảm 50%, doanh thu bằng 40% của năm 2019. Khi dịch bệnh được khống chế, các giải pháp kích cầu du lịch được triển khai từ giữa năm, Cẩm Phả đón được mùa du lịch hè nên thị trường nội địa hồi phục vào 6 tháng cuối năm 2020, thị trường khách quốc tế hồi phục ngay đầu năm 2021. Đến 2022 Cẩm Phả có lượng khách cao hơn năm 2019, du lịch thực sự bứt phá từ năm 2023 đến 2025, tốc độ tăng về khách quốc tế cao hơn tốc độ tăng của khách nội địa.

Kịch bản 3 được tính toán với dự báo các điều kiện phát triển du lịch Việt Nam nói chung và Quảng Ninh nói riêng có nhiều yếu tố thuận lợi, phát huy uy tín du lịch Việt Nam đã tạo dựng được từ các năm 2018-2019, thành công về đảm bảo an toàn cho du khách của Việt Nam sau đại dịch Covid 19, kinh tế thế giới sớm phục hồi; điểm đến du lịch Cẩm Phả được thị trường đón nhận, với sự hợp lực trong nước để phát triển sản phẩm, đảm bảo khả năng tiếp đón, phục vụ khách.

Kịch bản này dự báo du lịch Cẩm Phả sẽ có những thời điểm phát triển đột biến cùng các địa phương lân cận của tỉnh Quảng Ninh.

(xem chi tiết dự báo kịch bản 3 tại phụ lục)

Với 3 kịch bản trên, sự phát triển của du lịch Cẩm Phả sẽ phụ thuộc rất nhiều vào diễn biến của dịch bệnh Covid-19 ở Việt Nam và trên thế giới.

Trên phạm vi toàn thế giới, việc khắc phục dịch bệnh ở các quốc gia và vùng lãnh thổ rất khác nhau, thời điểm khắc phục dịch bệnh ở mỗi nơi sớm hay muộn sẽ không đồng thời. Trong bối cảnh hội nhập thế giới sâu rộng như hiện nay, vấn đề đại dịch không chỉ riêng một quốc gia nào. Đến thời điểm tháng 4/2020, Việt Nam đã có những thành công bước đầu trong việc khống chế dịch bệnh covid-19, một số nước trên thế giới đã qua giai đoạn đỉnh của dịch nhưng khả năng dịch bệnh còn kéo dài trên thế giới. Vì vậy, có nhiều khả năng sẽ diễn biến theo kịch bản 1 hoặc 2, khả thi nhất với bối cảnh thực tế hiện nay của Việt Nam và Cẩm Phả là kịch bản 2, phù hợp với xu thế phát triển du lịch chung của cả nước, vùng đồng bằng sông Hồng và Trung du miền núi Bắc Bộ, trong bối cảnh kinh tế chính trị ổn định.

Kịch bản 2 được lựa chọn với đề xuất các chỉ tiêu cụ thể như sau:

2.2.1. Lượng khách du lịch:

Tổng số khách đến Cẩm Phả đạt 266 nghìn lượt khách vào năm 2020, đạt 1,44 triệu lượt vào năm 2025, đạt 2,39 triệu lượt vào năm 2030, thấp hơn so với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Cẩm Phả và Nghị quyết Nghị quyết 30/NQ-TU ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Ban thường vụ thành ủy về phát triển du lịch thành phố Cẩm Phả đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

- Khách quốc tế:

+ Năm 2020: đón 4.600 lượt khách

+ Năm 2025: đón 21.000 lượt

+ Năm 2030: đón 63.000 lượt.

Khách Trung Quốc, Hàn Quốc, Đài Loan và một số nước trong khu vực ASEAN sớm khắc phục được dịch bệnh sẽ là những thị trường tiềm năng nhất, đi du lịch Việt Nam sớm nhất. Tại khu vực châu Âu và Bắc Mỹ, số lượng nhiễm bệnh chưa được chữa khỏi đến thời điểm tháng 4/2020 còn chiếm tỷ lệ khá cao, khả năng vào cuối năm 2021 mới đón được khách từ những thị trường xa.

- Khách nội địa:

+ Năm 2020 đón 320.400 lượt khách

+ Năm 2025 đón 1,419 triệu lượt khách

+ Năm 2030 đón 2,327 triệu lượt khách

Năm 2020 lượng khách nội địa sẽ tập trung trong tháng 8, tháng 9. Khách du lịch nội địa đến Cẩm Phả chủ yếu chuyển tiếp từ Hạ Long, Móng Cái. Khách miền Trung và miền Nam đến từ Vân Đồn của tỉnh Quảng Ninh. Khách đường bộ từ các thành phố và các tỉnh khu vực phía Bắc Việt Nam.

Bảng 1: Dự báo khách du lịch đến Cẩm Phả (Giai đoạn 2020-2030)

Hạng mục		2020	2025	2030
Tổng khách chung		325.000	1.440.000	2.390.000
Tăng bình quân khách năm 2020,		-65	35,61	10,67
GĐ 2020-2025 và 2025-2030 (%)				
Khách quốc tế	Tổng lượt khách (lượt)	4.600	21.000	63.000
	Ngày lưu trú bình quân (ngày)	0,97	1,11	1,29
	Tổng ngày khách (ngày)	4.440	23.350	81.119
	Tăng bình quân khách (%)	-65	36,40	24,80
Khách nội địa	Tổng lượt khách (nghìn lượt)	320.400	1.419.000	2.327.001
	Ngày lưu trú bình quân (ngày)	0,38	0,39	0,40
	Tổng ngày khách (ngày)	120.360	560.000	940.650
	Tăng bình quân khách (%)	-65	35,60	10,40

2.2. Tổng thu du lịch:

- Mức chi trung bình 01 ngày của khách du lịch đến Cẩm Phả:

+ Năm 2020: 670.000 đồng.

+ Giai đoạn 2021 – 2025: 583.000đ/người.

+ Giai đoạn 2025 – 2030: 900.000đ/người.

- Năm 2020 tổng thu du lịch đạt khoảng từ 70 đến 126 tỷ đồng;

- Năm 2021 - 2025, tốc độ tăng trưởng du lịch là 50%, tổng thu du lịch năm 2025 đạt khoảng 643 tỷ đồng; Tốc độ tăng cao vì năm 2020 du lịch suy giảm mạnh.

- Năm 2026 - 2030, tốc độ tăng trưởng doanh du lịch là 12,4%, tổng thu du lịch năm 2030 đạt khoảng 1155 tỷ đồng;

**Bảng 2 : Tổng doanh thu từ khách du lịch đến Cẩm Phả
(giai đoạn 2020-2030)**

Kịch bản	Loại thu nhập	2020	2025	2030
Kịch bản 1	Thu từ du lịch quốc tế	1,6	13,3	49,5
	Thu từ du lịch nội địa	68,5	521,8	806
	<i>Tổng cộng</i>	70,2	535,1	855,8
Kịch bản 2	Thu từ du lịch quốc tế	3,4	24,7	91
	Thu từ du lịch nội địa	87,6	618,6	1064
	<i>Tổng cộng</i>	91	643,3	1155
Kịch bản 3	Thu từ du lịch quốc tế	4	38	155
	Thu từ du lịch nội địa	122	902	1515
	<i>Tổng cộng</i>	126	940	1670

*** Mức chi tiêu trung bình của khách du lịch:** Trong những năm tới, khi các sản phẩm du lịch phong phú, đa dạng; chất lượng được nâng cao thì mức độ chi tiêu của khách du lịch cũng được tăng lên. Căn cứ vào mức chi tiêu trung bình của khách du lịch trong Chiến lược phát triển Du lịch Việt Nam và Vùng Trung du miền núi Bắc Bộ dự kiến mức độ chi tiêu mỗi ngày của khách du lịch đến Cẩm Phả trong những năm tới như sau:

**Bảng 3: Dự báo mức chi tiêu trung bình của khách du lịch đến Cẩm Phả
(Giai đoạn 2020 - 2030)**

TT	Giai đoạn	Tỷ giá VND/USD	Khách quốc tế	Khách nội địa
1	2020	22.300	30 USD hoặc 699.000 đ	450.000 đ
2	2021 – 2025	23.500	39 USD hoặc 909.000 đ	583.000 đ
3	2025 – 2030	24.000	43 USD hoặc 1.034.000 đ	634.000 đ

**Bảng 4: Dự báo Cơ cấu chi tiêu TB mỗi ngày của khách du lịch đến Cẩm Phả
(Giai đoạn 2020 - 2030)**

TT	Giai đoạn	Tỷ giá VND/USD	Khách quốc tế	Khách nội địa
1	2020	22.300	30 USD hoặc 699.000 đ	450.000 đ
		Lưu trú	250.000	200.000
		Ăn uống	300.000	150.000
		Vận chuyển du lịch	60.000	50.000

		Mua sắm	60.000	30.000
		Khác	29.000	20.000
2	2021 - 2025	23.500	39 USD hoặc 909.000 đ	583.000 đ
		Lưu trú	300.000	200.000
		Ăn uống	250.000	180.000
		Vận chuyển du lịch	100.000	100.000
		Mua sắm	150.000	70.000
		Khác	109.000	33.000
3	2025 - 2030	24.000	43 USD hoặc 1.034.000 đ	634.000 đ
		Lưu trú	350.000	200.000
		Ăn uống	260.000	200.000
		Vận chuyển du lịch	100.000	100.000
		Mua sắm	200.000	100.000
		Khác	114.000	34.000

2.2.3. Tổng sản phẩm GRDP du lịch và nhu cầu vốn đầu tư:

Căn cứ các số liệu dự báo về khách du lịch, cơ cấu chi tiêu của khách và tổng thu từ khách du lịch như đã trình bày ở trên, khả năng đóng góp của ngành du lịch Cẩm Phả trong tổng GRDP của tỉnh theo các phương án được trình bày ở bảng

Bảng 5: Dự báo nhịp độ tăng trưởng GDP du lịch và các ngành dịch vụ Cẩm Phả năm 2020, 2021-2025, tầm nhìn đến 2030 (kịch bản 2)

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2019-2020	2021-2025	2026-2030
Nhịp độ tăng trưởng GDP của Cẩm Phả	%	14,1	13,1	13,1
Nhịp độ tăng trưởng GDP của du lịch Cẩm Phả	%	21,57	49,53	12,44
Nhịp độ tăng trưởng GDP các ngành dịch vụ	%	18	15	15

Để đạt các chỉ tiêu trên, cần đầu tư đồng bộ các lĩnh vực phát triển ngành, theo từng giai đoạn. Việc tính toán nhu cầu đầu tư từng thời kỳ dựa trên tổng giá trị GRDP đầu và cuối kỳ và hệ số ICOR là hệ số xác định hiệu quả đầu tư.

Hệ số ICOR chung cho các ngành kinh tế cả nước thời kỳ 2009 – 2011 là 7,3, 2011-2015 là 6,91 (Nguồn: Bộ Kế hoạch và Đầu tư). Giai đoạn đầu phát triển du lịch, Cẩm Phả tập trung đầu tư cho cơ sở hạ tầng du lịch, hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật chuyên ngành..., hệ số ICOR giai đoạn 2018-2025 cao hơn giai đoạn sau 2025-2030. Những năm tiếp theo, cơ sở hạ tầng du lịch và cơ sở vật chất kỹ thuật chuyên ngành dần hoàn thiện, khai thác ổn định, hiệu quả đầu tư cao hơn, hệ số ICOR sẽ giảm dần.

Bảng 6: Dự báo chỉ tiêu GRDP và nhu cầu vốn đầu tư cho du lịch Cẩm Phả đến năm 2020, định hướng đến 2030

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2018	2020	2025	2030
Tổng GRDP của Cẩm Phả	tỷ đồng VN	1030	1341	2481	4576
Tổng GRDP của ngành Du lịch Cẩm Phả	tỷ đồng VN	27.96	13.64	128.67	231.06
Tỷ lệ GRDP du lịch so với GRDP của TP	%	2.71	1.02	5.19	5.0
Tổng GRDP du lịch và các ngành dịch vụ	tỷ đồng VN	331	461	927	1865
Tỷ lệ GRDP du lịch và các ngành dịch vụ so với GRDP của thành phố	%	32,15	34,39	37,37	40,76
Hệ số đầu tư ICOR chung cả nước		5,75	5	5	4
Hệ số đầu tư ICOR cho du lịch		5	4	3	3
Tổng nhu cầu vốn đầu tư cho du lịch năm cuối kỳ	tỷ đồng VN			8504	7604
Nhu cầu vốn đầu tư cho cơ sở lưu trú du lịch kỳ 2017-2020 và 2020-2030 (trong tổng nhu cầu vốn)	tỷ đồng VN		0	203	337

Tổng nhu cầu vốn đầu tư từ ngân sách giai đoạn 2025-2030	tỷ đồng VN				6000
Tổng nhu cầu vốn xã hội hóa đầu tư du lịch giai đoạn 2025-2030	tỷ đồng VN				1604

Theo tính toán, ngành du lịch Cẩm Phả cần đầu tư đến năm 2025 là 8504 tỷ đồng, năm 2030 là 76-4 tỷ đồng. Thời kỳ này một mặt cần đầu tư nâng cấp các cơ sở lưu trú đã có, mặt khác cần tập trung đầu tư vào hệ thống hạ tầng du lịch, các cơ sở vui chơi giải trí, phương tiện vận chuyển, đào tạo và các cơ sở dịch vụ khác với quy mô thích hợp để đáp ứng kịp thời nhu cầu của khách du lịch.

2.2.4. Nhu cầu cơ sở lưu trú du lịch:

Dự báo nhu cầu cơ sở lưu trú du lịch được căn cứ vào dự báo về tổng số khách, dự báo số ngày lưu trú trung bình, công suất sử dụng trung bình, số khách trong một buồng lưu trú. Theo dự báo ở trên, số ngày lưu trú trung bình tại Cẩm Phả từ 0,4 - 1,3 ngày đối với cả hai đối tượng khách quốc tế và khách nội địa. Công suất sử dụng buồng trung bình hàng năm ở mức các cơ sở lưu trú có thể vận hành đủ bù chi phí khoảng 70% giai đoạn 2018-2020 và 80- 85% giai đoạn 2021-2030;

Nhu cầu phòng cơ sở lưu trú du lịch đến năm 2020: không cần thêm phòng vì số lượng phòng hiện có đủ cho số khách tới, giai đoạn 2021-2025: đến năm 2025: cần có từ 1700 đến 3500 phòng và đến năm 2030 cần có từ 2800 đến 6000 phòng (theo kịch bản 2 và 3).

Cách tính nhu cầu buồng lưu trú sử dụng công thức:

Số buồng cần cần = số khách/ số khách trung bình trong 1 buồng/365 * số ngày khách trung bình/ công suất trung bình.

Việc xác định loại hình cơ sở lưu trú dựa trên dự báo về nhu cầu thị trường. Với điều kiện đặc thù của Cẩm Phả sẽ ưu tiên phát triển loại hình du lịch trung chuyển, nghỉ dưỡng biển, nghỉ dưỡng tắm khoáng :

- Năm 2021-2025: 1700 phòng (Trong đó: 01 resort 4 sao; 03 ks 3 sao)

- Năm 2030: 2800 phòng (trong đó: 03 ks 4-5 sao; 05 KS 3sao)

Ngoài ra: ưu tiên khuyến khích mô hình nhà dân nhân rồi, tức mô hình sử dụng một phần nhà dân để cho khách du lịch thuê lưu trú, chủ yếu đăng ký đón khách qua các mạng đặt phòng thông dụng như: air bnb, nhà nghỉ, homestay. ..

để thúc đẩy phát triển du lịch cộng đồng.

(Xem chi tiết dự báo nhu cầu cơ sở lưu trú tại phụ lục)

3. Các định hướng cơ bản

3.1. Vị thế, vai trò của du lịch Cẩm Phả đến 2050 (viễn cảnh)

(xem bản đồ tại phụ lục đi kèm)

Đến 2050, du lịch sẽ trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, tạo ra bước phát triển đột phá, động lực để chuyển đổi mô hình kinh tế Cẩm Phả từ **NÂU** sang **XANH**, Cẩm phả sẽ trở thành:

- Trung tâm du lịch trung chuyển với nhiều hoạt động tham quan, vui chơi giải trí, mua sắm, hội nghị- hội thảo, ẩm thực...

- Trung tâm nghỉ dưỡng, chữa bệnh bằng khoáng nóng, qui mô lớn và hiện đại nhất miền Bắc.

- Khu vui chơi giải trí chuyên đề về Than duy nhất tại Việt Nam.

- Khu nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí, tham quan khám phá hệ sinh thái biển-đảo Vịnh Bái Tử Long.

- Khu Văn hóa lịch sử - tâm linh thời Nhà Trần.

3.2. Định hướng phát triển sản phẩm du lịch

- Căn cứ trên cơ sở đặc thù tài nguyên du lịch Cẩm Phả và vị trí phân bố

- Căn cứ trên nhu cầu du lịch của các thị trường khách hiện tại và tiềm năng

- Căn cứ qui hoạch KTXH và qui hoạch xây dựng Cẩm Phả đến 2030

- Căn cứ trên điều kiện kinh tế xã hội và khả năng đầu tư của Thành phố và doanh nghiệp

Từ 2020- 2050, Cẩm phả sẽ đầu tư phát triển 9 loại hình sản phẩm du lịch sau:

(1) Du lịch trung chuyển: (sản phẩm du lịch chính)

- Không gian hoạt động: bao quanh các khu trung tâm đô thị, thương mại, vui chơi giải trí của thành phố như: Vincom, Sun group, Green Dragon ,...

- Các hoạt động du lịch chính:

+ Du lịch Mice (hội nghị, hội chợ, hội thảo) và các sự kiện văn hoá thể thao của Thành phố. Mua sắm đặc sản, ẩm thực vùng miền tại trung tâm thương mại và chợ.

+ Vui chơi giải trí, thư giãn tại các công viên chuyên đề: Công viên Green Dragon, Công viên Than, Công viên Cao Sơn Lưu Thủy.

+ Tham quan các công trình, thiết chế văn hóa của ngành than và các di tích lịch sử trên địa bàn: Đền Cửa Ông, Khu di tích và Danh thắng Vũng Đục, Khu Thị ủy cũ, Ngã tư đường lên mỏ Đèo Nai, Địa điểm Bác Hồ về thăm mỏ Đèo Nai 1959, Trận địa pháo cao xạ-Hầm chỉ huy- Cầu pooc tích 1...

+ Lưu trú ngắn ngày tại các khách sạn trung tâm Thành phố

(2) Du lịch Văn hoá lịch sử- Tâm Linh, lễ hội: (sản phẩm du lịch chính)

- Không gian hoạt động: bao quanh các di tích, trong đó lấy Di tích Quốc gia đặc biệt Đền Cửa Ông- Cặp Tiên làm trọng tâm, các vệ tinh sẽ là các di tích: Đình-Nghè Cẩm Hải, Khu di tích và Danh thắng Vũng Đục, Địa điểm Bác Hồ về thăm mỏ Đèo Nai 1959, Đình Quang Hanh, Đền Cả, Chùa Phả Thiên, Trường Quân chính, Trụ sở Báo Than, Núi Cốt Mìn,....

- Các hoạt động du lịch chính:

+ Tham quan, nghiên cứu di tích;

+ Lễ hội, hành hương;

+ Trải nghiệm khóa tu;

+ Nghỉ dưỡng, chữa bệnh bằng tâm linh;

(3) Du lịch nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí, sinh thái biển - đảo: (sản phẩm du lịch chính)

- Không gian hoạt động: bao quanh các khu du lịch ven biển Thành phố và không gian biển- đảo Vịnh Bái Tử Long (thuộc địa phận Thành phố Cẩm Phả)

- Các hoạt động du lịch chính:

+ Tắm biển, Vui chơi giải trí, thể thao gắn với biển tại các bãi tắm du lịch (Lương Ngọc, Quảng Hồng...) và các bãi tắm công cộng trên địa bàn.

+ Tham quan, nghỉ dưỡng chữa bệnh, lưu trú trên tàu, khám phá các hòn đảo và các hệ sinh thái tự nhiên và nhân văn trên vịnh Bái Tử Long.

+ Vui chơi giải trí chuyên đề tại công viên Rừng Xanh (Green Dragon)

+ Vui chơi giải trí, chăm sóc và phục hồi sức khỏe, đào tạo kỹ năng sống hạnh phúc tại khu du lịch 5 mùa Yêu (Khu du lịch hang động Vũng Đục)

+ Vui chơi giải trí tổng hợp tại Công viên Cao Sơn- Lưu Thủy

(4) Du lịch nghỉ dưỡng chữa bệnh bằng khoáng nóng: (sản phẩm du lịch chính)

- Không gian hoạt động: bao quanh 2 khu du lịch suối khoáng nóng Quang Hanh và Cẩm Thạch.

- Các hoạt động du lịch chính:

+ Tắm khoáng, chữa bệnh cao cấp theo mô hình onsen tại khu du lịch khoáng nóng Quang Hanh

+ Tắm khoáng chữa bệnh bình dân tại trung tâm khoáng nóng Cẩm Thạch

(5) Du lịch tham quan, khám phá, trải nghiệm lịch sử văn hoá ngành than: (sản phẩm du lịch chính)

- Không gian hoạt động chủ yếu tại công viên Than Cẩm Phả và các di tích mỏ than cũ

- Các hoạt động du lịch chính:

+ Tham quan tìm hiểu lịch sử ngành than tại: Quảng trường 11/12, Khu Thị ủy cũ, Nhà Truyền thống, Nhà Lưu niệm Ngành Than, Bảo tàng Than...

+ Khám phá, trải nghiệm tại: Mỏ than Đèo Nai, Mỏ than Khe Chàm,...

+ Tham quan các di tích ngành than: Lò giếng đứng Mông Dương, Địa điểm Bác Hồ về thăm Mỏ Đèo Nai 1959, Trận địa pháo cao xạ- Hàm chỉ huy- Cầu pooc tích 1...

+ Vui chơi giải trí tại công viên Than Cẩm Phả: Trải nghiệm một ngày tại lâu đài Than : ăn, ngủ, làm việc trong bóng tối, vẽ tranh, chơi đàn, trình diễn thời trang trong bóng tối. Spa chăm sóc sức khoẻ bằng Than hữu cơ.

(6) Du lịch sinh thái Rừng ngập mặn (sản phẩm du lịch phụ trợ)

- Không gian hoạt động: bao quanh khu vực đảo Hà Loan

- Các hoạt động du lịch chính:

+ Tham quan, tìm hiểu, trải nghiệm hệ sinh thái rừng ngập mặn tại khu vực đảo Hà Loan

+ Nghỉ dưỡng chữa bệnh theo mô hình SÔNG XANH

(7) Sản phẩm du lịch gắn với sự kiện Văn hóa- Thể thao của Thành phố (ca nhạc, bóng đá, sân golf,...) (sản phẩm du lịch phụ trợ)

- Không gian hoạt động: bao quanh khu vực Sân vận động Thành phố, các sân golf, nhà thi đấu, Quảng trường Thành phố...

- Các hoạt động du lịch chính:

- + Tham gia các sự kiện ca nhạc lớn

- + Xem các cuộc thi đấu thể thao.

- + Tham gia trải nghiệm 1 ngày làm cầu thủ bóng đá

- + Chơi golf

Các sản phẩm này sẽ được phân bố trên 10 khu du lịch trọng điểm và 9 điểm du lịch phụ trợ).

(8) Sản phẩm du lịch thích ứng với biến đổi khí hậu (mưa, bão, lụt)

(sản phẩm du lịch phụ trợ)

- Không gian hoạt động: tại các khu du lịch bị tác động bởi thời tiết bất lợi (mưa, bão, lụt, sóng thần,...)

- Các hoạt động du lịch chính:

- Học cách nấu ăn, chơi đàn, vẽ tranh, làm đồ handmade.

- Giao lưu, trao đổi văn hoá, tham gia các trò chơi tập thể trong nhà

- Nghe nhạc mưa, ngắm bầu trời ngày mưa, vẽ tranh, sáng tác thơ ca và âm nhạc trong bối cảnh trời mưa.

- Tham gia tour du lịch trách nhiệm: cứu trợ người dân sau bão, lụt bằng thuyền. Tham gia tour du lịch bóng đêm (trải nghiệm bóng tối) trong những ngày mất điện.

- Du lịch bằng thế giới ảo (công nghệ 4.0) để trải nghiệm và tìm hiểu về biến động thiên nhiên như mưa, bão, lụt, động đất, sóng thần. (xem phim 6d, chơi game)

3.3. Định hướng phát triển thị trường du lịch

a) Khách du lịch quốc tế:

Khách du lịch quốc tế đến Cẩm Phả bằng đường bộ và đường hàng không (qua sân bay Vân Đồn). Lượng khách quốc tế lưu trú tại Cẩm Phả sẽ tăng dần khi các cơ sở lưu trú nâng cao chất lượng và các dự án đầu tư được hoàn thành.

Năm 2020, do bối cảnh đại dịch Covid-19 kéo dài, khách Trung Quốc dự kiến sẽ bắt đầu đi du lịch Việt nam vào quý 2 năm 2021. Các thị trường Nhật, Hàn

Quốc phục hồi năm 2022. Một số thị trường khách đến từ châu Âu và Ấn Độ sẽ tăng trưởng ổn định.

- *Thị trường gần: Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, ASEAN.*

Khách du lịch Nhật Bản: Điều kiện khu du lịch suối khoáng nóng sẽ hấp dẫn đối với thị trường này, Cẩm Phả sẽ bổ sung thêm điểm đến cho khách du lịch Nhật Bản trong tương lai. Ngoài ra, họ có nhu cầu tham quan thắng cảnh, tìm hiểu văn hóa lịch sử, lễ hội, vui chơi giải trí...Khách Nhật Bản có khả năng chi trả cao, tuy nhiên đòi hỏi chất lượng các dịch vụ rất cao, coi trọng vệ sinh và an toàn. Nếu Cẩm Phả nâng cao được chất lượng dịch vụ mới có thể thu hút thị trường này.

Khách du lịch Hàn Quốc: Chiếm tỷ trọng không lớn nhưng có khả năng chi trả cao, có sở thích gần giống như khách Nhật Bản. Khách Hàn Quốc chủ yếu là khách thương mại, công vụ, là các nhà đầu tư. Khách ở các khu công nghiệp làm việc tại Bắc Ninh, Bắc Giang sẽ có sở thích chơi golf và có thể thu hút đến Cẩm Phả.

Khách du lịch Đài Loan: Khách du lịch Đài Loan đến Việt Nam chủ yếu với mục đích thương mại, hội nghị hội thảo, tìm kiếm cơ hội đầu tư kết hợp tham quan du lịch, có sở thích vui chơi giải trí, thể thao, nghỉ ở suối khoáng nóng, vì vậy Cẩm Phả sẽ là điểm đến hấp dẫn đối tượng khách này.

Khách du lịch Trung Quốc: Thị trường này sẽ giảm mạnh trong năm 2020 do dịch bệnh Covid 19. Khách du lịch Trung Quốc thường đến với mục đích buôn bán, tham quan thắng cảnh, ẩm thực. Vì vậy thời gian lưu trú không dài và khả năng chi tiêu thấp, sử dụng các dịch vụ du lịch với chất lượng ở mức trung bình, ít khi sử dụng các dịch vụ cao cấp.

Khách du lịch các nước ASEAN: Khách du lịch từ các nước ASEAN đến Cẩm Phả hông qua Trung tâm du lịch vùng là Hà Nội. Từ khi Việt Nam gia nhập ASEAN, số lượng khách du lịch đến từ các nước này có xu hướng tăng nhanh. Đặc điểm của thị trường khách ASEAN đến Việt Nam nói chung là vì mục đích thương mại sau đó là mục đích tham quan thắng cảnh, thăm thân. Khách ASEAN rất thích du lịch sinh thái. Tuy nhiên, thị trường này cũng có những đòi hỏi cao như giá rẻ, dịch vụ chất lượng, hiệu quả, mặt hàng phong phú phù hợp với ý thích mua sắm, đồng thời các sản phẩm du lịch phải khác biệt so với sản phẩm ở nước họ, tránh sự nhàm chán, lặp lại giữa các nước trong khu vực. Do đó, Cẩm Phả sẽ là điểm đến hấp dẫn đối tượng khách này.

- *Thị trường xa:* gồm khối Bắc Âu, Đông Âu, Nam Âu và Niu Zi Lân. Đối với thị trường kể trên cần quan tâm khách du lịch đến từ Hà Lan, Ý, Thụy Sĩ và

Thụy Điển (khối Bắc Âu), Nga (Đông Âu) là những nước có khả năng phát triển dài hạn do lượng khách đi du lịch nước ngoài từ các nước này hàng năm khá đông.

Khách du lịch Tây Âu đến Việt Nam chủ yếu với mục đích tham quan thắng cảnh, thương mại, khám phá, mạo hiểm, tìm hiểu văn hóa lịch sử và đến các khu vực còn bảo tồn được tương đối nguyên vẹn các giá trị văn hoá, tự nhiên. Các đồ thủ công mỹ nghệ, quà lưu niệm và món ăn Việt Nam rất được ưa chuộng. Đây cũng là thế mạnh mà du lịch Cẩm Phả cần quan tâm.

Đối tượng khách này trong tương lai sẽ chiếm tỷ lệ cao trong cơ cấu khách quốc tế đến vùng, đặc biệt là giới trẻ ưa khám phá những nền văn hóa khác biệt, muốn phiêu lưu mạo hiểm, thích loại hình du lịch cộng đồng.

Thực tế phát triển du lịch thời gian qua cho thấy Tây Âu là thị trường du lịch triển vọng, trong đó quan trọng nhất là Pháp, Anh, Đức. Trong tương lai khi vùng có được những sản phẩm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng đích thực thì lượng khách từ các thị trường Tây Âu sẽ tăng nhanh và chiếm tỷ lệ đáng kể trong cơ cấu khách quốc tế đến vùng. Các thị trường này có khả năng chi trả khá cao, nhưng cân nhắc trong chi tiêu. Với thị trường này cần có những chiến lược cụ thể rõ ràng như chiến lược về sản phẩm, chiến lược về quảng cáo, chiến lược về đào tạo nhân lực...

Khách du lịch Bắc Mỹ: Cũng giống như thị trường du lịch Tây Âu, thị trường du lịch Bắc Mỹ (chủ yếu là Mỹ và Canada) có nhiều triển vọng đối với du lịch Cẩm Phả bởi ở đây có thể phát triển được những sản phẩm ưa chuộng của thị trường này: du lịch sinh thái, thể thao, mạo hiểm. Đây cũng là thị trường có khả năng thanh toán cao, có nhu cầu về chất lượng dịch vụ du lịch cao.

Khách du lịch Úc: Các sản phẩm du lịch yêu thích của khách du lịch Úc là tham quan thắng cảnh, tìm hiểu lịch sử khu vực mỏ than, ẩm thực, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng.

Bên cạnh những du khách trên, có thể khai thác có một bộ phận không nhỏ Việt kiều đến từ khu vực trên sang Việt Nam với mục đích thăm thân, du lịch, nghỉ dưỡng, giao lưu...

b) Khách du lịch nội địa:

Khách du lịch nội địa đến Cẩm Phả chủ yếu chuyển tiếp từ Hạ Long, Móng Cái, khách miền Trung và miền Nam đến từ sân bay Vân Đồn, khách đường bộ từ các thành phố và các tỉnh khu vực phía Bắc Việt Nam như: Hà Nội, Hải Dương, Bắc Ninh, Thái Nguyên, Lạng Sơn, Hải Phòng...

Thị trường nội địa sẽ chiếm số đông trong giai đoạn phát triển tới của vùng du lịch Bắc Bộ, được định hướng là thị trường trọng điểm do xu hướng đi du lịch

trong nước tăng nhờ kinh tế phát triển, mức sống cao hơn, thời gian rỗi nhiều hơn, nhận thức về du lịch được nâng cao, thông tin du lịch được phổ biến thường xuyên hơn.

Khách nội địa rất đa dạng thuộc nhiều lứa tuổi, nhiều thành phần nghề nghiệp khác nhau có thể đi lẻ hoặc đi theo đoàn, có những đặc điểm sau:

- *Khách du lịch cộng đồng, du lịch văn hóa:* Trong mấy năm gần đây khách du lịch tham quan, tìm hiểu di tích lịch sử văn hóa ở vùng cao phát triển nhanh. Đối tượng chính của loại hình du lịch này là những người trẻ tuổi.

- *Khách du lịch tham quan thắng cảnh, di tích:* Đối tượng khách du lịch thuộc nhiều lứa tuổi. Các khu vực đón nhiều khách du lịch nội địa với mục đích này là những khu vực điều kiện tự nhiên còn nguyên sơ, thiên nhiên hùng vĩ.

- *Khách du lịch sinh thái:* Đây là loại hình du lịch mới phát triển ở nước ta. Mặc dù những hoạt động đích thực với bản chất du lịch sinh thái còn rất hạn chế, tuy nhiên những hoạt động mang màu sắc du lịch sinh thái ở các vùng cao, khu bảo tồn tự nhiên đã thu hút một lượng khách du lịch đáng kể, đặc biệt là sinh viên, học sinh, cán bộ nghiên cứu.

- *Khách du lịch cuối tuần:* Đối tượng là người Hà Nội, Bắc Ninh, Thái Nguyên, Hải Dương, Hải Phòng, Quảng Ninh, Lạng Sơn, vùng lân cận các điểm du lịch cuối tuần, muốn đi dã ngoại tìm cảm giác thoải mái sau một tuần làm việc. Loại hình này có xu hướng phát triển, đặc biệt sau khi hệ thống đường cao tốc đi vào vận hành. Ngoài ra còn một số khách được trung chuyển từ các địa danh du lịch lân cận.

- *Khách du lịch thương mại, công vụ:* chủ yếu đến từ các thành phố lớn hoặc khách buôn bán cửa khẩu. Đối tượng chính của loại hình này là cán bộ công nhân viên trong các cơ quan Nhà nước, các doanh nghiệp... thường kết hợp giữa công tác và du lịch. Khả năng chi tiêu của các đối tượng du lịch này khá cao, nên họ thường sử dụng các dịch vụ du lịch cao cấp hơn. Loại hình du lịch diễn ra quanh năm.

Hình thức du lịch đi theo nhóm, gia đình và một bộ phận đi lẻ kết hợp công vụ. Thời gian lưu lại điểm du lịch chỉ từ 1 đến 2 đêm.

Dựa vào các căn cứ trên, thị trường mục tiêu của du lịch Cẩm Phả được phân khúc dựa trên tiêu chí về vị trí địa lý bao gồm:

- *Thị trường Hà Nội:* Hà Nội là trung tâm của vùng du lịch Bắc Bộ đóng vai trò trọng điểm như một động lực thúc đẩy sự phát triển của tam giác du lịch Hà Nội – Hải Phòng – Quảng Ninh.

Đây là một thị trường có quy mô không chỉ của khu vực Bắc Bộ mà còn của cả Việt Nam, có ảnh hưởng rất lớn đến quá trình phát triển của du lịch của tỉnh Quảng Ninh nói chung và du lịch Cẩm Phả nói riêng.

Trên địa bàn Hà Nội với hơn 8 triệu dân, đồng thời có các Đại sứ quán, Văn phòng đại diện nước ngoài... cùng cửa khẩu hàng không quốc tế là sân bay Nội Bài có khả năng vận chuyển từ 3 đến 5 triệu lượt khách một năm chính là nguồn cung cấp một số lượng lớn khách du lịch.

Với quy mô như vậy, Hà Nội trở thành thị trường đầu mối trong kinh doanh du lịch, nguồn cung cấp khách du lịch quy mô lớn và ổn định. Dựa trên tiềm năng du lịch của Cẩm Phả, phân khúc thị trường Hà Nội cần tập trung khai thác là:

- + Người nước ngoài làm việc và sinh sống ở Hà Nội với nhu cầu về các sản phẩm du lịch sinh thái, du lịch cuối tuần.
- + Dân cư đô thị tập trung vào các đối tượng có thu nhập khá trở lên với mục đích du lịch, có nhu cầu lớn về sản phẩm du lịch cuối tuần, du lịch khám phá vùng mỏ, du lịch sinh thái...

- + Cán bộ viên chức nhà nước có thu nhập khá trở lên với mục đích du lịch kết hợp công vụ. Nhu cầu của phân khúc thị trường này là các sản phẩm du lịch cuối tuần, nghỉ dưỡng...

- + Sinh viên quan tâm tới du lịch mạo hiểm, du lịch tự do.

- Thị trường các tỉnh lân cận trong vùng và nội tỉnh: Các thị trường lân cận như Hải Phòng, Lạng Sơn, Hải Dương, Hưng Yên, Lào Cai, Cao Bằng, Bắc Cạn, Phú Thọ, Bắc Ninh, Bắc Giang... và cả thị trường nội tỉnh Quảng Ninh tuy không có được quy mô và tầm quan trọng như thị trường thủ đô Hà Nội nhưng cũng là những thị trường có tiềm năng với tổng số dân gần 3 triệu người, nhu cầu tập trung vào các sản phẩm du lịch cuối tuần, du lịch sinh thái... Các thị trường này sẽ là một trong những nguồn cung cấp khách nội địa quan trọng, đặc biệt trong giai đoạn đầu tiên của quá trình phát triển, được xác định là thị trường ngắn hạn để tạo đà vươn lên cho du lịch Cẩm Phả. Thị trường này có đặc điểm là mức chi tiêu thấp thích hợp với những loại hình du lịch sinh thái, tham quan..., có nhu cầu chất lượng sản phẩm không cao, việc thâm nhập, tiếp cận các thị trường này dễ dàng nên chi phí marketing thấp hơn so với thị trường Hà Nội.

Dựa trên tiềm năng du lịch của Cẩm Phả, phân khúc thị trường các tỉnh lân cận cần tập trung khai thác là:

- Người có nhu cầu du lịch, đặc biệt là dân ở các đô thị tập trung vào các đối tượng có thu nhập khá trở lên với mục đích du lịch cuối tuần, du lịch sinh thái...

- Khách thương mại buôn bán

- Cán bộ viên chức nhà nước có thu nhập khá trở lên với mục đích du lịch kết hợp công việc, nghỉ dưỡng, du lịch ở khoảng cách không quá xa Hà Nội. Nhu cầu của phân khúc thị trường này là các sản phẩm du lịch cuối tuần, nghỉ dưỡng...

c) Thị trường các tỉnh khu vực đồng bằng sông Hồng và duyên hải Bắc Bộ.

Phân khúc thị trường cần tập trung khai thác là:

- Dân cư đô thị tập trung, các đối tượng có thu nhập khá trở lên với mục đích du lịch, nghỉ dưỡng có nhu cầu lớn về sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng (khoảng cách gần), du lịch cuối tuần, du lịch sinh thái...

- Cán bộ viên chức nhà nước có thu nhập khá trở lên với mục đích du lịch kết hợp công vụ.

- Khách du lịch từ các tỉnh phía Nam qua cảng hàng không Nội Bài và Vân Đồn với mục đích đi du lịch: Du lịch thuần túy, nghỉ dưỡng biển hoặc du lịch Móng Cái kết hợp đi thăm các khu lân cận (Cẩm Phả), du lịch thăm khu mỏ, tắm khoáng nóng.

d) Thị trường các tỉnh khác: Khách du lịch từ các tỉnh khác như vùng Bắc Trung Bộ, Tây Nguyên, các tỉnh Nam Bộ...do khoảng cách địa lý xa nên chưa nhiều.

3.4. Định hướng phát triển thương hiệu du lịch

a) Thông điệp (slogan): “ CẨM PHẢ- THÀNH PHỐ 5 MÙA YÊU”

Diễn giải slogan:

...Đến Cẩm Phả, trải nghiệm cuộc sống của những người công nhân mỏ than, nơi lưu giữ những xúc cảm buồn vui, ký ức và dấu ấn một thời của thời kỳ khai thác than trong quá khứ, là nơi thể hiện niềm tin và hy vọng vào tương lai, những bài học và trải nghiệm sinh tồn của cuộc sống, những kỷ niệm sâu sắc và câu chuyện tình yêu của những người công nhân mỏ...

Ở Cẩm Phả, xuyên suốt trong 4 mùa của một năm luôn là tình yêu giữa con người với con người, sự đùm bọc, sự che chở, sự đồng tâm, đoàn kết và gắn bó như anh em một nhà, từ lâu đã trở thành văn hoá truyền thống của người dân vùng mỏ, đó là văn hoá yêu thương giữa con người với con người,...Chúng tôi gọi văn hoá yêu thương đó là “ mùa yêu thứ 5 ”... và chúng tôi gọi Cẩm Phả là “ ***Thành phố 5 mùa Yêu***”.

Đến với Cẩm Phả, du khách không chỉ được trải nghiệm sản phẩm du lịch 4 mùa trong năm mà còn được khám phá và thưởng thức những sản phẩm du lịch đặc biệt hấp dẫn của mùa thứ 5.

“Sống hết mình với những cảm xúc chân thực, luôn chia sẻ yêu thương và tinh thần lạc quan sống!”... là thông điệp mà Cẩm Phả - Thành phố 5 mùa yêu” muốn gửi đến du khách

b) logo:

Hình 1: Ý TƯỞNG LOGO DU LỊCH CẨM PHẢ



3.5. Định hướng phát triển không gian và tuyến điểm du lịch:
(xem chi tiết tại bản đồ định hướng không gian và tuyến, điểm du lịch)

3.5.1. Định hướng phát triển không gian du lịch:

- Căn cứ trên cơ sở đặc thù tài nguyên du lịch Cẩm Phả và vị trí phân bố
- Căn cứ trên mục tiêu lan tỏa thương hiệu du lịch Cẩm Phả (logo, slogan)
- Căn cứ trên nhu cầu du lịch của các thị trường khách hiện tại và tiềm năng
- Căn cứ trên điều kiện kinh tế xã hội và khả năng đầu tư của Thành phố và doanh nghiệp
- Căn cứ trên hệ thống bản đồ tổ chức không gian của qui hoạch KTXH và Qui hoạch xây dựng đã được phê duyệt

Đề xuất qui hoạch phân bố hệ thống không gian du lịch như sau: (xem bản đồ định hướng tổ chức không gian và tuyến điểm du lịch)

(1) Không gian du lịch Mùa Xuân: (Không gian Du lịch Văn hoá Tâm Linh)

- Phạm vi không gian bao quanh các điểm du lịch: Đền Cửa Ông, Đền Vừng Đục, Đình Cẩm hải.
- Các hoạt động du lịch chủ yếu: du xuân, lễ hội, hành hương, tham quan tìm hiểu các giá trị tâm linh tôn giáo.
- Thời gian hoạt động: nhiều nhất vào mùa Xuân

(2) Không gian du lịch Mùa Hạ: (Không gian du lịch nghỉ dưỡng- vui chơi giải trí ven biển và Vịnh Đảo Bái Tử Long)

- Phạm vi không gian bao quanh các khu, điểm du lịch: Khu du lịch biển Lương Ngọc, Khu du lịch biển Quảng Hồng, khu đô thị du lịch Green Dragon, đảo Ông Cù, đảo Rều đất...

- Các hoạt động du lịch chủ yếu: nghỉ dưỡng, tắm biển, vui chơi giải trí với gió biển, cát biển, công viên chuyên đề biển (Green Dragon). Tham quan các hệ sinh thái biển- đảo, lưu trú trên vịnh.

- Thời gian hoạt động: nhiều nhất vào mùa Hè

(3) Không gian du lịch Mùa Thu: Không gian du lịch sinh thái rừng ngập mặn)

- Phạm vi không gian bao quanh khu vực hồ sinh thái và đảo Hà Loan

- Các hoạt động du lịch chủ yếu: Nghỉ dưỡng, tham quan, khám phá, trải nghiệm các giá trị đa dạng của hệ sinh thái rừng ngập mặn.

- Thời gian hoạt động: nhiều nhất vào mùa thu.

(4) Không gian du lịch Mùa Đông: Không gian Du lịch nghỉ dưỡng chữa bệnh khoáng nóng)

- Phạm vi không gian bao quanh 2 khu du lịch khoáng nóng Quang Hanh và Cẩm Thạch.

- Các hoạt động du lịch chủ yếu: Nghỉ dưỡng, chữa bệnh, thư giãn và vui chơi giải trí với khoáng nóng.

- Thời gian hoạt động: nhiều nhất vào mùa đông.

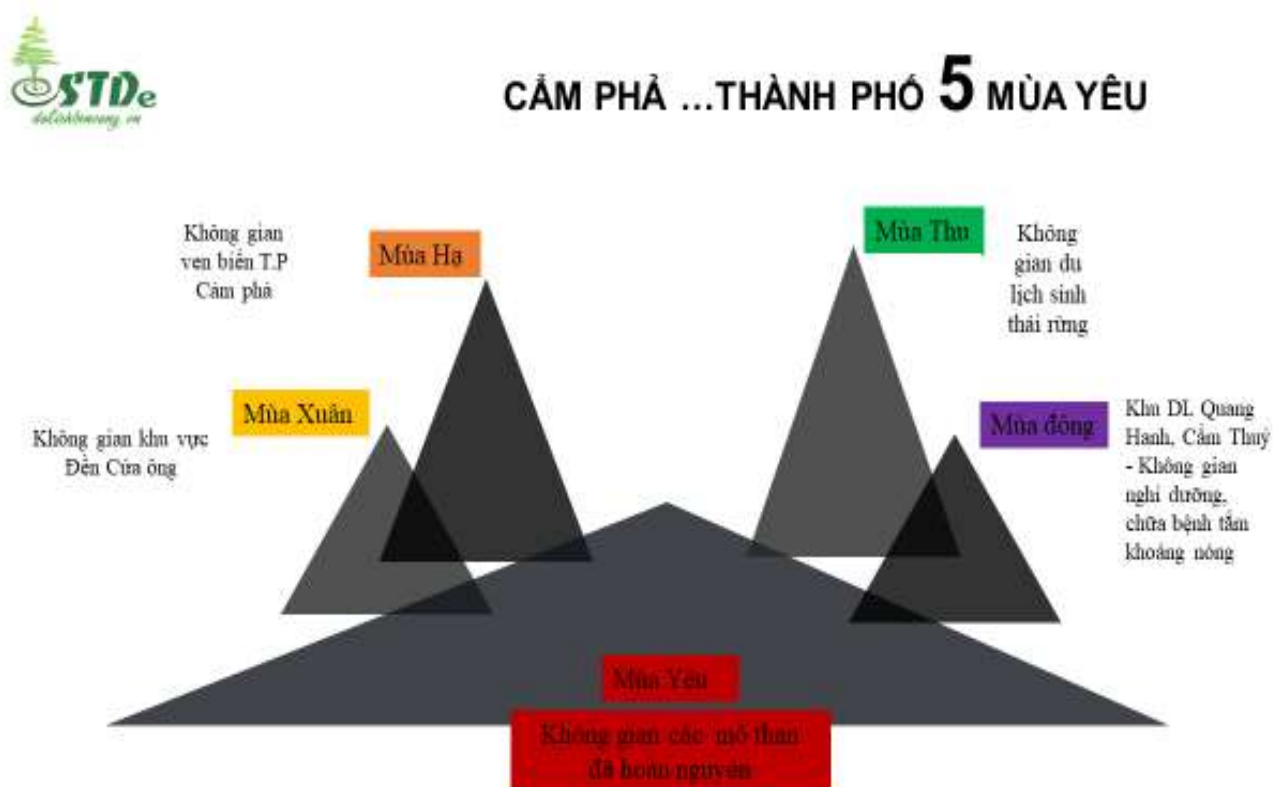
(5) Không gian du lịch Mùa Yêu: (xuyên suốt 4 mùa): Không gian du lịch khám phá trải nghiệm lịch sử văn hóa vùng mỏ.

- Phạm vi không gian: bao quanh khu công viên Than Cẩm Phả và các điểm di tích có dấu ngành than như: Quảng trường 11/12, Khu Thị ủy cũ, Nhà Truyền thống, Nhà Lưu niệm Ngành Than, Bảo tàng Than... Mỏ than Đèo Nai, Mỏ than Khe Chàm,...Lò giếng đứng Mông Dương, Địa điểm Bác Hồ về thăm Mỏ Đèo Nai 1959, Trận địa pháo cao xạ-Hầm chỉ huy- Cầu pooc tích 1...

- Các hoạt động du lịch chủ yếu: Tham quan tìm hiểu lịch sử, khám phá, trải nghiệm, vui chơi giải trí tại công viên Than Cẩm Phả. Trải nghiệm một ngày tại lâu đài Than: ăn, ngủ, làm việc trong bóng tối, vẽ tranh, chơi đàn, trình diễn thời trang trong bóng tối. Spa chăm sóc sức khỏe bằng Than hữu cơ.

- Thời gian hoạt động: quanh năm. Nhưng thuận lợi nhất là mùa Thu

Hình 2: SƠ ĐỒ CẤU TRÚC KHÔNG GIAN DU LỊCH CẨM PHẢ



Hình 3: SƠ ĐỒ 5 KHÔNG GIAN DU LỊCH ĐẶC TRƯNG CỦA T.P CẨM PHẢ

- Không gian du lịch Mùa Xuân
- Không gian du lịch Mùa Hạ
- Không gian du lịch Mùa Thu
- Không gian du lịch Mùa Đông
- Không gian du lịch Mùa Yêu



a) Định hướng phát triển 10 khu du lịch trọng điểm (cấp Tỉnh)

a1. Khu du lịch VHLS tâm linh Đền Cửa Ông

- + Chủ đầu tư: Ban QLDT Đền Cửa ông -Cấp Tiên
- + Qui mô : 21 ha
- + Giai đoạn đầu tư: 2020-2025
- + Thị trường khách: khách quốc tế và nội địa ở mọi lứa tuổi có khả năng chi trả từ trung bình trở lên.
- + Các sản phẩm du lịch cụ thể:
 - Tham quan, nghiên cứu, lễ hội, hành hương
 - Mua sắm hàng hóa, đặc sản vùng biển Đông bắc
 - Thưởng thức các món ăn đặc sản Cẩm Phả
 - Tham quan các điểm du lịch lân cận tại trung tâm T.P: bảo tàng Than, công viên Than, công viên Rừng xanh, Khu du lịch “ 5 mùa yêu”...

a2. Khu du lịch biển Quảng Hồng

- + Chủ đầu tư: Công ty CPXD Quảng Hồng
- + Vị trí: Tổ 1, Khu Nam Sơn 2, phường Cẩm Sơn, Thành phố Cẩm Phả.
- + Qui mô: 27,9ha
- + Giai đoạn đầu tư: 2020-2025
- + Thị trường khách chính: khách nội địa mọi lứa tuổi, có khả năng chi trả trung bình khá.

+ Các sản phẩm du lịch cụ thể:

- Tắm biển, nghỉ dưỡng
- Tham quan Vịnh- đảo Bái Tử Long, tham quan làng chài
- Vui chơi giải trí chuyên đề về gió biển

a3. Khu du lịch biển Lương Ngọc

- + Chủ đầu tư: Công ty CP Đầu tư Phát triển 324
- + Vị trí: km6, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.
- + Qui mô : 185,4 ha
- + Giai đoạn đầu tư: 2020-2025
- + Thị trường khách chính: khách quốc tế và nội địa lứa tuổi trung niên, có khả năng chi trả cao.

+ Các sản phẩm du lịch cụ thể:

- Tắm biển, nghỉ dưỡng, chữa bệnh bằng cát
- Vui chơi giải trí chuyên đề về cát.

- Tham quan Vịnh- đảo Bái Tử Long

a4. Khu du lịch hang động Vũng Đục - Khu du lịch “5 mùa Yêu”

- + Chủ đầu tư: Công ty CP Vũng Đục
- + Vị trí: Tổ 63 Khu Diêm Thủy - Phường Cẩm Đông - TP. Cẩm Phả - Tỉnh Quảng Ninh.
- + Qui mô : 30 ha
- + Giai đoạn đầu tư: 2020-2025
- + Thị trường khách chính: khách quốc tế và nội địa mọi lứa tuổi, có khả năng chi trả khá cao.
- + Các sản phẩm du lịch cụ thể:
 - Trung tâm tổ chức các sự kiện lớn của T.P trong không gian hang động: café âm nhạc, giao lưu, chia sẻ về chủ đề tình yêu
 - Trung tâm tổ chức lễ cưới, kỷ niệm ngày cưới trong hang động (chụp ảnh cưới, phòng nghỉ trắng mát, chăm sóc sức khỏe & sắc đẹp ...).
 - Dịch vụ tắm trong hang động: tắm khoáng, spa, tắm than hoạt tính, chăm sóc sức khỏe và làm đẹp cho các cặp đôi trước khi cưới.
 - Dịch vụ đào tạo kỹ năng yêu thương để sống hạnh phúc (kỹ năng làm vợ, làm chồng, kỹ năng làm bố, làm mẹ, kỹ năng sống cho trẻ em...)
 - Dịch vụ du thuyền hạnh phúc (Bến tàu Vũng Đục) Nơi ghi lại dấu ấn kỷ niệm, du thuyền chụp ảnh cho các đôi tình nhân hoặc các đám cưới trong khung cảnh tuyệt đẹp của Vịnh BTL.

a5. Khu du lịch nghỉ dưỡng nước khoáng cao cấp Quang Hanh

- + Chủ đầu tư: Tập đoàn Sun group
- + Vị trí: Phường Quang Hanh, TP. Cẩm Phả
- + Qui mô : 43,6 ha
- + Giai đoạn đầu tư: 2020-2025
- + Thị trường khách chính: khách quốc tế và nội địa mọi lứa tuổi, có khả năng chi trả cao.
- + Các sản phẩm du lịch cụ thể:
 - Trung tâm nghỉ dưỡng chữa bệnh bằng khoáng nóng, vận hành theo mô hình resort sinh thái địa nhiệt, có qui mô lớn và hiện đại nhất miền bắc. (dùng năng lượng địa nhiệt cho hầu hết các hoạt động ăn, ngủ, nghỉ, đi lại của du khách)
 - Dịch vụ tắm trải nghiệm văn hoá: tắm kiểu nhật, kiểu Nga, kiểu Ấn độ, kiểu hoàng cung, kiểu dân dã,

- Dịch vụ tắm giao lưu: tắm đôi, tắm gia đình, tắm mẹ chồng nàng dâu, tắm đồng nghiệp, tắm sinh nhật, tắm tiệc cưới,...
- Dịch vụ tắm thư giãn: tắm bùn, tắm khoáng, tắm hoa, tắm rượu vang, tắm socola, tắm cà chua, tắm sữa...
- Dịch vụ tắm giải trí: Tắm chơi cờ, tắm đọc sách, tắm nghe nhạc, tắm vẽ tranh, tắm thiền,...
- Dịch vụ tắm đặc biệt: tắm thôi nôi, tắm tân hôn, tắm tẩy uế, tắm giải thoát (quên đi phiền muộn)
- Thăm quan các khu vườn dược liệu, vườn hoa mùa đông được sưởi ấm bằng hệ thống nước khoáng nóng.
- Lễ hội tắm khoáng thường niên vào đầu mùa đông với nhiều loại hình nghệ thuật nước đặc sắc
- Dịch vụ nghỉ dưỡng sinh thái trong các ngôi nhà sử dụng năng lượng địa nhiệt kết hợp khám chữa bệnh dành cho khách cao cấp.

a6. Khu du lịch nghỉ dưỡng Đập nước đá Chông Cẩm Thạch, Cẩm Thủy

- + Chủ đầu tư: Tập đoàn Than khoáng sản
- + Vị trí: phường Cẩm Thạch, Cẩm Thủy (TP Cẩm Phả)
- + Qui mô: 3,5 ha
- + Thị trường khách chính: khách quốc tế và nội địa mọi lứa tuổi, có khả năng chi trả trung bình khá.
- + Các sản phẩm du lịch cụ thể:
 - Trung tâm tắm khoáng chữa bệnh cấp Tỉnh: khám bệnh, xông hơi, tắm khoáng, xoa bóp, bấm huyệt, châm cứu...
 - Dịch vụ tắm khoáng kết hợp khám chữa bệnh cho số lượng đông khách bình dân.

a7. Khu du lịch Sinh thái rừng ngập mặn đảo Hà Loan

- + Chủ đầu tư dự kiến: Tập đoàn FLC
- + Vị trí: đảo Hà Loan
- + Qui mô : 100 ha
- + Giai đoạn đầu tư: 2020-2025
- + Thị trường khách chính: khách quốc tế và nội địa mọi lứa tuổi, có khả năng chi trả khá.
- + Các sản phẩm du lịch cụ thể:
 - Tham quan, tìm hiểu, khám phá hệ sinh thái rừng ngập mặn
 - Tắm biển, vui chơi giải trí với rừng ngập mặn

- Thưởng thức hải sản tươi sống
- Nghỉ dưỡng sinh thái, chữa bệnh, thiền, khí công
- Quà lưu niệm độc đáo từ hệ sinh thái rừng ngập mặn

a8. Khu đô thị - du lịch dịch vụ Bái Tử Long I (Green Dragon City)

+ Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư phát triển công nghiệp TTP
+ Vị trí: Thuộc địa phận 3 phường: Cẩm Trung - Cẩm Thành - Cẩm Bình, TP. Cẩm Phả.

- + Qui mô : 5-10 ha
- + Giai đoạn đầu tư: 2020-2025

+ Thị trường khách chính: khách quốc tế và nội địa mọi lứa tuổi, có khả năng chi trả từ trung bình đến cao.

+ Các sản phẩm du lịch cụ thể:

- Hệ thống biệt thự nghỉ dưỡng cao cấp có tắm khoáng và spa tại nhà
- Công viên Rồng xanh (Green dragon): Công viên VCGT hấp dẫn gắn với huyền thoại Rồng thiêng và lịch sử phát triển của Vịnh Hạ Long- Bái Tử Long. Tôn vinh thương hiệu của du lịch Vịnh Hạ Long- Bái Tử Long. Tạo điểm nhấn cho du lịch Cẩm phả. Các loại hình trải nghiệm, khám phá, VCGT hấp dẫn và đặc sắc trong mê cung Rồng 6D với chủ đề “ Truy tìm viên ngọc Rồng”
- Lễ hội Rồng nước thường niên tổ chức vào đầu mùa hè với nhiều hoạt động hấp dẫn để kích cầu du lịch Cẩm Phả.

- Các dịch vụ ẩm thực, mua sắm, đồ lưu niệm độc đáo về chủ đề Rồng.
- Bến tàu du lịch và các dịch vụ ăn uống hải sản trên thuyền Rồng

a9. Khu du lịch chuyên đề về Than (Công viên Than Cẩm Phả)

- + Chủ đầu tư dự kiến: Tập đoàn Sun group
- + Qui mô : 25ha (nằm tại vùng đệm mỏ Than Khe Chàm)
- + Giai đoạn đầu tư: 2020-2025

+ Thị trường khách chính: khách quốc tế và nội địa mọi lứa tuổi, có khả năng chi trả từ trung bình đến cao.

+ Các sản phẩm du lịch cụ thể:

- Công viên chuyên đề về Than duy nhất tại VN. Trải nghiệm văn hoá vùng mỏ, khám phá mê cung dưới lòng đất qua hệ thống không gian THẬT và ẢO.
- Tham quan các dấu ấn của mỏ than trong quá khứ
- Tham gia gameshow “ 1 ngày làm thợ mỏ” để cảm nhận và chia sẻ cuộc sống của người công nhân mỏ

- Ngủ lại lâu đài Than để tham gia các trải nghiệm đặc biệt: ăn, ngủ, vẽ tranh, chơi đàn, nhảy múa, trình diễn thời trang trong bóng tối,...

- Tham gia lễ hội hoá trang Đêm Halloween

- Dịch vụ Tắm và làm đẹp bằng Than hữu cơ

- Dịch vụ đồ lưu niệm và tác phẩm nghệ thuật từ Than đá.

a10. Công viên VH Cao Sơn- Lưu Thủy

+ Chủ đầu tư dự kiến: Tập đoàn Công nghiệp than-Khoáng sản VN-TKV

+ Vị trí: Phường Cẩm Sơn - Thành phố Cẩm Phả

+ Qui mô : 12 ha

+ Giai đoạn đầu tư: 2020-2025

+ Thị trường khách chính: khách quốc tế và nội địa mọi lứa tuổi, có khả năng chi trả trung bình khá trở lên.

+ Các sản phẩm du lịch cụ thể:

- Tham quan, nghiên cứu.

- Trung tâm vui chơi giải trí, ẩm thực của T.P

- Trung tâm hội chợ thương mại vùng miền

- Mua sắm hàng hóa, đặc sản vùng biển Đông bắc

b) Định hướng phát triển 9 điểm du lịch phụ trợ

b1. Bảo tàng lịch sử ngành Than (Tham quan các hiện vật lịch sử ngành than)

b2. Nhà Lưu niệm thời Pháp (tham quan biệt thự chủ mỏ)

b3. Di tích Địa điểm Bác hồ về thăm mỏ Đèo Nai 1959 (tham quan các dấu ấn ngành than trong quá khứ: nơi Bác Hồ về thăm, nơi CN biểu tình.. các điểm dừng chân ngắm Vịnh Bái tử Long)

b4. Mỏ than Khe Chàm (trải nghiệm một ngày làm công nhân mỏ: Ăn cơm dương gian, làm việc âm phủ)

b5. Đảo Rều (tham quan khu nuôi khỉ đuôi ngắn)

b6. Đảo Ông Cụt (tham quan khu nuôi trồng thủy sản)

b7. Hòn Bọ cắn (du lịch sinh thái biển)

b8. Xã Cẩm Hải: Lễ hội Ông Voi, công viên Trạng Lợn, tranh bích hoạ về cuộc sống nhà nông, homestay...

b9. Hồ Sinh Thái: (du lịch sinh thái hồ)

3.5.2. Định hướng phát triển tuyến du lịch

a) Các tuyến du lịch nội vùng: (Tuyến 1 ngày)

- Tuyến du lịch mùa Xuân: Đền Cửa Ông – Đình-Nghè Cẩm hải – Khu di tích và Dang thắngVũng Đục-Công Viên Than- Mỏ than Khe Chàm- Mỏ than Đèo Nai- Nhà Lưu niệm.

- Tuyến du lịch mùa Hạ: Bãi tắm Lương Ngọc (hoặc bãi tắm Quảng Hồng)
- Trung tâm VCGT Green Dragon – Khu du lịch 5 mùa yêu (Hang động Vũng Đục)- Vịnh Bái Tử Long (Hòn ông cụ- Hòn Xếp- .

- Tuyến du lịch mùa Thu: Không gian du lịch sinh thái rừng ngập mặn, hồ sinh thái, đảo Hà Loan.

- Tuyến du lịch mùa Đông: Khu Du lịch nghỉ dưỡng chữa bệnh khoáng nóng Quang Hanh và khoáng nóng Cẩm Thạch, Cẩm Thủy.

- Tuyến du lịch mùa Yêu: (xuyên suốt 4 mùa): Không gian du lịch khám phá các mỏ than đã hoàn nguyên, trải nghiệm văn hóa yêu thương của người dân vùng mỏ.

b) Các tuyến du lịch ngoại vùng: (Tuyến liên kết)

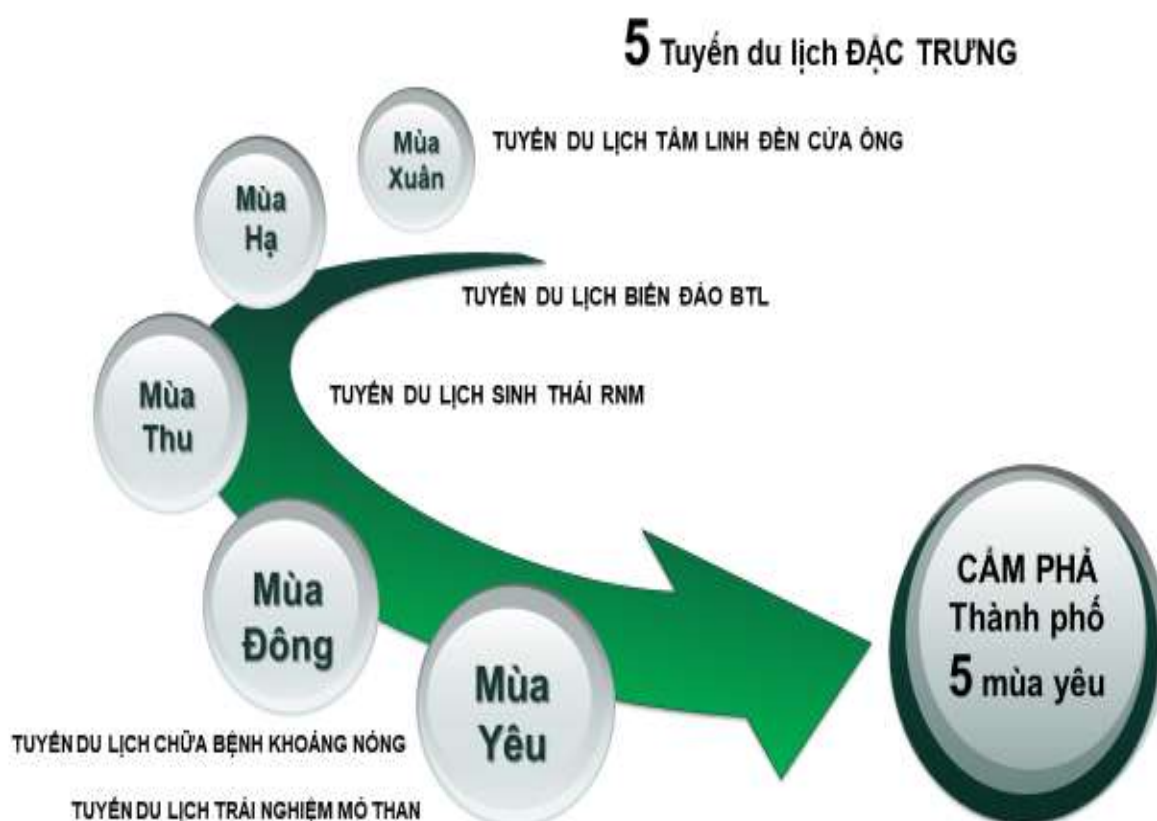
*** Tuyến 2 ngày**

- Tuyến du lịch Hà Nội- Hạ Long - Cẩm Phả (lưu trú 1đêm tại Cẩm Phả)
- Tuyến du lịch Hà Nội- Cẩm Phả- Vân Đồn (lưu trú 1đêm tại Vân Đồn)
- Tuyến du lịch Hà Nội- Cẩm Phả- Tiên Yên (lưu trú 1đêm tại Tiên Yên)
- Tuyến du lịch Hà Nội- Cẩm Phả- Ba Chẽ (lưu trú 1đêm tại Ba Chẽ)
- Tuyến du lịch Hà Nội- Cẩm Phả- Bình Liêu (lưu trú 1đêm tại Bình Liêu)

*** Tuyến du lịch 3 ngày:**

- Tuyến du lịch Hà Nội- Yên Tử- Đền Cửa Ông - Chùa Cái Bầu
- Tuyến du lịch Hà Nội- Cẩm Phả- Móng Cái (và ngược lại): (lưu trú 1đêm tại Cẩm Phả, 1đêm tại Móng Cái)
- Tuyến du lịch Hà Nội- Cẩm Phả- Lạng Sơn (và ngược lại): (lưu trú 1đêm tại Cẩm Phả, 1đêm tại Móng Cái)
- Tuyến du lịch Hà Nội- Hạ Long - Cẩm Phả (lưu trú 1đêm Hạ Long, 1đêm Cẩm Phả)
- Tuyến du lịch Hà Nội- Cẩm Phả- Vân Đồn (lưu trú 1đêm Cẩm Phả, 1đêm tại Vân Đồn)
- Tuyến du lịch Hà Nội- Cẩm Phả- Tiên Yên (lưu trú 1đêm tại Cẩm Phả, 1đêm tại Tiên Yên)
- Tuyến du lịch Hà Nội- Cẩm Phả- Ba Chẽ (lưu trú 1đêm tại Cẩm Phả, 1đêm tại Ba Chẽ)
- Tuyến du lịch Hà Nội- Cẩm Phả- Bình Liêu (lưu trú 1đêm tại Cẩm Phả, 1đêm tại Bình Liêu)

Hình 4: ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CÁC TUYẾN DU LỊCH NỘI VÙNG



Hình 5: ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CÁC TUYẾN DU LỊCH NGOẠI VÙNG



3.6. Định hướng phát triển cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch.

3.6.1. Định hướng phát triển cơ sở vật chất phục vụ du lịch

Bảng: định hướng phát triển hệ thống cơ sở vật chất phục vụ du lịch TP Cẩm Phả (giai đoạn 2020-2030)

TT	Loại hình số lượng	Vị trí, qui mô	Chức năng	Hình thái
A. KHU LƯU TRÚ				
1	3 Khu nghỉ dưỡng cao cấp (resort)	Tại khu vực khoáng nóng Quang Hanh, Cẩm Thạch, Cẩm Thủy	Nghỉ dưỡng, chữa bệnh, chăm sóc sức khoẻ dài ngày	Kiến trúc Á đông, Thấp tầng, mật độ thấp, hoà mình vào thiên nhiên
2	3 Khách sạn 4-5 sao	Ven bờ biển trung tâm TP Cẩm Phả	Lưu trú ngắn ngày gắn với tham quan giải trí tại Cẩm Phả	Hiện đại kết hợp truyền thống, xây dựng và vận hành theo xu hướng công nghệ 4.0
3	5 Khách sạn 3 sao	Ven bờ biển TP Cẩm Phả gắn liền với các bãi tắm	Lưu trú ngắn ngày gắn với tham quan giải trí tại Cẩm Phả	Hiện đại kết hợp truyền thống, xây dựng và vận hành theo xu hướng công nghệ 4.0
4	Nhà nghỉ, homestay	trên Vịnh, trên đảo, tại làng bản	Nghỉ dưỡng, chữa bệnh,	Kiến trúc sinh thái, sử dụng vật liệu thiên nhiên
B. KHU VCGT				
1	1 Công viên tổng hợp	Trung tâm Thành phố CP	Vui chơi giải trí	Hiện đại kết hợp truyền thống
2	3 công viên (khu du lịch) chuyên đề	Tại các khu tài nguyên đặc thù	Vui chơi giải trí	Kiến trúc đặc thù
3	3 Sân Thể thao	Trung tâm Thành phố Cẩm Phả	Vui chơi giải trí	Hiện đại kết hợp truyền thống
4	3 Khu quảng trường sự kiện	Trung tâm Thành phố Cẩm Phả	Giao lưu, lễ hội, sự kiện	Hiện đại kết hợp truyền thống
C	KHU TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI	Ven bờ biển trung tâm TP Cẩm Phả	Mua sắm đặc sản vùng miền	Hiện đại kết hợp truyền thống

3.6.2. Định hướng phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch

Cần tập trung ưu tiên đầu tư, cải tạo, nâng cấp và hoàn thiện cảnh quan cây xanh các tuyến đường kết nối các khu, điểm du lịch trọng yếu như: Tuyến du lịch chủ đạo đường QL18A: Tuyến vành đai ven biển, nối các khu du lịch du lịch ven biển và tuyến du lịch kết nối các di tích lịch sử và dấu ấn của ngành than.

Đặc biệt đầu tư hệ thống điện, nước, và bưu chính viễn thông cho khu vực trung tâm Thành phố Cẩm Phả và 10 điểm du lịch trọng yếu đã xác định tên và vị trí trên bản đồ Định hướng tổ chức không gian và tuyến điểm du lịch.

Cần đầu tư cây xanh cảnh quan trên các tuyến đường du lịch sao cho tạo ra được các lớp cảnh hấp dẫn vừa mang dấu ấn theo chủ đề “Thành phố 5 mùa yêu”. Ưu tiên đầu tư sớm cho tuyến cảnh quan ven biển, và cảnh quan các mỏ than hoàn nguyên để nhanh chóng xây dựng hình ảnh giàu bản sắc và ấn tượng cho du lịch Cẩm Phả đối với thị trường khách trung chuyển.

a) Định hướng phát triển mạng lưới giao thông []

* Giao thông đối ngoại:

+ Đường bộ: Đảm bảo hành lang an toàn và dự trữ mở rộng cho tuyến cao tốc Hạ Long – Vân Đồn - Móng Cái. Nâng cấp mở rộng quốc lộ 18, quốc lộ 279, đường tỉnh 326, đường tỉnh 329 và đường tỉnh 334.

+ Đường sắt: Dự trữ hành lang phát triển tuyến đường sắt đô thị kết nối với Hạ Long và Vân Đồn; tuyến đường sắt cao tốc và đường sắt quốc gia dọc hành lang cao tốc Hạ Long – Vân Đồn – Móng Cái.

+ Đường thủy: Xây dựng Vũng Đục thành bến tàu du lịch, chuyên chở du khách tham quan một số hòn đảo và các khu nghỉ dưỡng quanh vịnh Bái Tử Long. Xây dựng bến tàu du lịch mới ở Cửa Ông nhằm kết nối đền Cửa Ông với các di tích và thắng cảnh quanh vịnh Bái Tử Long, mang lại trải nghiệm đa dạng cho du khách đến với Cẩm Phả. Cụm cảng Km6 dần chuyển đổi thành cảng tổng hợp phục vụ hàng hóa và hành khách. Xây dựng cảng khách tại khu vực Hòn Buộm để phục vụ phát triển du lịch.

*** Giao thông đô thị**

- Đường chính đô thị: Đáp ứng lưu lượng và khả năng thông hành lớn, nối liền các trung tâm dân cư lớn, các công trình cấp đô thị. Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường hiện có. Xây dựng mới tuyến đường kết nối thành phố Cẩm Phả với thành phố Hạ Long và khu vực Vân Đồn.

- Đường liên khu vực: Cải tạo nâng cấp các tuyến đường hiện có, đảm bảo khả năng thông hành và kết nối. Xây dựng các tuyến đường liên khu vực ở các khu vực quy hoạch mới, đảm bảo quy mô đường 30-50 m.

- Đường chính khu vực: Xây dựng mạng lưới đường chính khu vực đảm bảo khoảng cách tối thiểu 300 - 500 m, quy mô đường 22 - 35 m.

- Một số đoạn tuyến đường qua khu dân cư hiện có, khu vực đã xây dựng, khó khăn về mặt bằng cho phép xem xét điều chỉnh giảm cục bộ chiều rộng hè đường, dải phân cách nhưng vẫn phải đảm bảo số làn xe theo yêu cầu.

- Cầu, hầm: Cải tạo nâng cấp hệ thống cầu hiện trạng đảm bảo quy mô, kết cấu kỹ thuật và khả năng kết nối giao thông. Xây dựng các nút giao khác mức, cầu vượt, hầm chui để kết nối hai bên cao tốc Hạ Long – Vân Đồn – Móng Cái, xây dựng cầu vượt sông, cầu cạn tại các nút giao thông lớn..

- Giao thông thủy: Bố trí các cảng hành khách, bến thuyền tại các cụm công trình công cộng ven biển, các điểm du lịch phục vụ nhu cầu du khách.

*** Giao thông tỉnh**

- Bến xe: Xây dựng mới 2 bến xe (bến xe trung tâm thành phố Cẩm Phả quy mô khoảng 1,45 ha; bến xe Cẩm Hải quy mô khoảng 2,48 ha).

- Bãi đỗ xe: Bố trí các bãi đỗ xe tập trung tại các đầu mối giao thông, các điểm du lịch lớn đáp ứng nhu cầu đỗ xe của du khách và các đoàn khách du lịch, hỗ trợ phân luồng phương tiện cá nhân vào dịp cao điểm. Các phân khu đáp ứng nhu cầu

bãi đỗ xe tại chỗ, đảm bảo chỉ tiêu 4m²/người. Bãi đỗ xe được bố trí ngầm hoặc nổi gần các trung tâm thương mại, công viên, dịch vụ, thể dục thể thao, vui chơi giải trí.

Khu vực các phường trung tâm, ưu tiên bố trí bãi đỗ xe ngầm.

* Giao thông công cộng: Phát triển hệ thống xe bus và đường sắt đô thị kết nối các khu vực chức năng. Ngoài các tuyến xe bus của tỉnh Quảng Ninh đi qua thành phố Cẩm Phả, bổ sung các tuyến xe bus nội thị phục vụ giao thông công cộng và khách du lịch. Xây dựng tuyến đường sắt đô thị (monorail) liên kết Hạ Long - Cẩm Phả - Vân Đồn. Khuyến khích sử dụng các phương tiện giao thông sử dụng năng lượng sạch như ô tô điện, xe đạp điện, xe đạp công cộng, tàu thủy công cộng ...

b) Định hướng mạng lưới thoát nước mặt

- Hệ thống thoát nước mưa phải đảm bảo thoát nước mưa trên toàn lưu vực. Hệ thống thoát nước mưa riêng hoàn toàn tại các khu vực xây dựng mới, nửa riêng và được tách nước thải tại các khu vực đã có hệ thống hiện trạng

- Phân lưu vực tiêu thoát nước của thành phố trên cơ sở định hướng san nền, hướng thoát nước chính: phía Nam thành phố thoát ra các trục sông suối, kênh mương hở hiện có hoặc đào mới kích thước 10÷50m ra biển; phía Tây tập trung về sông Diên Vọng thoát ra Vịnh Cửa Lục; phía Bắc thoát ra sông Mông Dương; sông Cộng Hòa; sông Voi Lớn sau đó ra biển Đông.

- Bảo vệ, cải tạo thường xuyên các tuyến mương, cống thoát nước; nạo vét định kỳ và xây dựng kè bờ các đoạn ven biển, sông, suối, hồ trong khu vực, xây tường chắn tại các khu vực có nguy cơ sạt lở.

c) Định hướng phát triển mạng lưới cấp điện, năng lượng

* Tổng nhu cầu sử dụng của thành phố Cẩm Phả đến 2040 khoảng 700MW.

* Nhà máy điện: Chuyển nhà máy nhiệt điện Cẩm Phả - 600MW ra ngoài thành phố Cẩm Phả. Xây dựng mới nhà máy nhiệt điện sử dụng khí đốt, có công suất 1.000MW

*. Nguồn điện: Sử dụng nguồn điện quốc gia trên cơ sở nâng công suất các trạm biến áp hiện có (220KV Cẩm Phả, 110KV Cẩm Phả 1, 110KV Cẩm Phả 2, 110KV Khe Chảm, 110KV Mông Dương, 110KV XM Cẩm Phả, 110KV NĐ Mông Dương 1 và 110KV NĐ Mông Dương 2) và xây dựng mới các trạm biến áp tại các khu vực phát triển mới (220KV Cộng Hòa, 110KV Phụ trợ ngành Than...)

* Mạng lưới cao thế.

- Lưới 110KV: Xây dựng mới các tuyến 110KV (trạm 220KV Cẩm Phả - 110KV Cẩm Phả 1, rẽ nhánh đi trạm 110KV Phụ trợ ngành Than...).

*. Mạng lưới trung thế (22KV, 35KV, 6KV): Các tuyến trung thế 35KV, 6KV hiện có cung cấp điện cho các khu vực khai thác than tiếp tục sử dụng. Các

tuyến trung thế 35KV, 6KV tại khu vực khác không phù hợp sẽ được di chuyển, cải tạo nâng cấp điện áp lên 22KV và đi theo các tuyến đường quy hoạch. Lưới điện 22KV tại các khu đô thị mới và khu vực trung tâm thành phố được cải tạo, xây dựng mới và bố trí đi ngầm.

*. Mạng lưới hạ thế: Lưới điện hạ thế xây dựng mới ở các khu đô thị và khu vực trong trung tâm thành phố bố trí đi ngầm trong các hào cáp tiêu chuẩn; các trạm biến áp hạ áp tại các khu vực trung tâm thành phố, khu du lịch và các khu đô thị mới sử dụng các loại trạm kios kiểu kín hợp bộ.

* Chiếu sáng đô thị: Cải tạo, nâng cấp, phát triển tất cả các loại hình chiếu sáng, gồm: chiếu sáng các công trình giao thông, chiếu sáng các công trình công cộng và chiếu sáng quảng cáo, lễ hội... Trang bị hệ thống điều khiển tự động, tập trung cho hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị.

d) Định hướng quy hoạch bưu chính viễn thông

- Phát triển, nâng cao chất lượng mạng lưới bưu chính, kết hợp cung cấp các dịch vụ công ích với các dịch vụ thương mại đáp ứng nhu cầu phát triển xã hội.

- Tăng cường triển khai đồng bộ các hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân trên tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế xã hội.

- Nâng cấp công nghệ chuyển mạch. Phát triển mạnh hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin theo hướng hiện đại, tốc độ cao, băng thông rộng, đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng, ứng dụng hiệu quả công nghệ điện toán đám mây cập nhật xu hướng của thế giới.

- Nghiên cứu đầu tư phát triển khu công nghệ thông tin tập trung, công viên phần mềm gắn với các trung tâm lưu trữ, xử lý và cung cấp dữ liệu, dịch vụ công nghệ thông tin cho thị trường.

- Xây dựng mạng truyền dẫn đồng bộ, có tính dự phòng đảm bảo an toàn khi nhu cầu tăng đột biến vào dịp lễ hội hoặc khi có thiên tai, sự cố xảy ra. Dự kiến xây dựng mới 06 trạm và cải tạo 03 trạm vệ tinh phục vụ dài hạn đến năm 2050. Tạo nền tảng về hạ tầng truyền dẫn số liệu cho việc triển khai đô thị thông minh.

e) Định hướng phát triển mạng lưới cấp nước

Tổng nhu cầu sử dụng nước đến năm 2040 khoảng 90.000 m³/ngày.

Nguồn nước: hồ Cao Vân, hồ Khe Giữa, hồ Khe Cả, hồ Bằng Tây (dự kiến), hồ Góc Thông (dự kiến), sông Ba Chẽ và nước ngầm khai thác quy mô nhỏ

Công trình đầu mối:

Các nhà máy nước Cẩm Phả được quy hoạch đảm bảo công suất cấp bổ sung

cho thành phố Hạ Long và Khu kinh tế Vân Đồn với tổng công suất 105.000 m³/ngđ năm 2040

- + Nâng công suất nhà máy nước Diễn Vọng hiện trạng 60.000 m³/ngđ lên khoảng 140.000 m³/ngđ, nguồn nước hồ Cao Vân, hồ Khe Giữa.

- + Nâng công suất Nhà máy nước Dương Huy hiện trạng 2.000 m³/ngđ lên khoảng 10.000 m³/ngđ, nguồn nước hồ Khe Giữa.

- + Nâng công suất Nhà máy nước Cộng Hòa hiện trạng 2.000 m³/ngđ lên khoảng 5.000 m³/ngđ, nguồn nước hồ Khe Cả, hồ Góc Thông

- + Xây dựng mới nhà máy nước Ba Chẽ công suất khoảng 50.000 m³/ngđ, nguồn nước sông Ba Chẽ

Mạng lưới cấp nước :

Mạng lưới cấp nước thiết kế mạng vòng đường kính D100mm – D900mm bao gồm các tuyến ống cấp nước hiện trạng và các tuyến ống cấp nước xây dựng mới.

Tiếp tục sử dụng mạng lưới ống cấp nước hiện có trên cơ sở duy trì, bảo dưỡng, nâng cấp đảm bảo công suất và tránh thất thoát

Phát triển mới mạng lưới ống cấp nước kết nối mạch vòng cho các khu vực hiện có và các khu đô thị mới.

g) Định hướng mạng lưới thu gom và xử lý nước thải

- * Tổng lượng nước thải cần thu gom và xử lý đến năm 2040 khoảng 70.000 m³/ngđ.

- * Nước thải sinh hoạt: sử dụng hệ thống thoát nước hỗn hợp. Khu vực phát triển mới xây dựng hệ thống thoát nước riêng hoàn toàn. Các khu vực hiện trạng tại trung tâm thành phố sẽ sử dụng hệ thống thoát nước nửa riêng, khuyến khích chuyển đổi sang hệ thống thoát nước riêng hoàn toàn nếu đủ điều kiện. + Lưu vực 6: Khu vực phía Đông xã Cộng Hòa. Nước thải thu gom và vận chuyển về trạm xử lý nước thải số 6. Công suất dự báo đến năm 2040 khoảng 1.000 m³/ngđ.

- Các dự án phát triển du lịch dịch vụ tại khu vực xa trung tâm, các dự án xây dựng trước khi hệ thống thoát nước của thành phố được xây dựng, các tàu thuyền du lịch hoạt động trên Vịnh phải có hệ thống thu gom xử lý nước thải riêng.

- Nước thải từ các trạm XLNT tập trung xử lý đạt tiêu chuẩn A theo QCVN 14:2015/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt

- * Nước thải sản xuất:

- Khu, cụm công nghiệp tập trung: Nước thải các nhà máy được xử lý sơ bộ

trong nhà máy sau đó đưa về xử lý tại trạm XLNT tập trung của khu công nghiệp đạt tới giới hạn A theo QCVN 40:2011 trước khi xả ra môi trường bên ngoài.

- Nước thải từ khu vực mỏ: Theo tính chất nước thải và điều kiện từng khu vực cần xây dựng các công trình xử lý nước thải khác nhau (xử lý nước thải sản xuất, sinh hoạt), xử lý đạt tiêu chuẩn trước khi thoát ra môi trường.

* Nước thải y tế: Nước thải y tế cần được thu gom và xử lý riêng trong từng bệnh viện đạt QCVN28/2010/BTNMT trước khi thoát ra hệ thống thu gom chung.

h) Định hướng mạng lưới thu gom và xử lý chất thải rắn

Tổng lượng CTR phát sinh đến năm 2040 khoảng 730 tấn/ngđ.

Tất cả các các loại hình chất thải rắn phải được phân loại tại nguồn. Chất thải rắn công nghiệp và y tế nguy hại phải thu gom và vận chuyển riêng.

Chất thải rắn sinh hoạt sau khi thu gom vận chuyển về xử lý tập trung tại khu liên hợp xử lý chất thải rắn của Tỉnh tại xã Vũ Oai, Hòa Bình, thành phố Hạ Long

CTR công nghiệp nguy hại sau thu gom chuyển về khu xử lý CTR công nghiệp bố trí tại xã Dương Huy và phường Mông Dương.

Các bãi thải ngành than, bãi thải nhiệt điện, xi măng thực hiện theo quy hoạch riêng đã được phê duyệt.

i) Định hướng quy hoạch, quản lý nghĩa trang

Không bố trí nghĩa trang mới trong phạm vi Thành phố; khoanh vùng, đóng cửa khi hết diện tích các nghĩa trang, nghĩa địa hiện trạng nằm trong thành phố (nghĩa trang miền Tây, miền Đông, cọc 3...). Các nghĩa trang nhỏ, phân tán, không đủ khoảng cách ly (nằm trong khu vực trung tâm Thành phố), hoặc nằm trong quy hoạch sử dụng đất phải có kế hoạch đóng cửa và chuyển mục đích sử dụng các nghĩa trang này sau khi di dời để bổ sung cơ sở hạ tầng xã hội, công viên, bãi đỗ xe cho các khu vực hiện trạng, khi có nhu cầu sử dụng đất có thể di chuyển đến nghĩa trang tập trung. Chính trang và xây mới các nhà tang lễ theo các phân vùng để phục vụ nhu cầu sử dụng của nhân dân.

k) Định hướng quy hoạch không gian, hạ tầng kỹ thuật ngầm

Xây dựng hệ thống không gian ngầm gồm tại các công trình công cộng, dịch vụ, nhà cao tầng, kết nối với bãi đỗ xe và hầm đi bộ ngầm để tạo thành một không gian ngầm hoàn chỉnh, phục vụ nhu cầu của người dân đô thị và du khách tại các khu vực trọng tâm đô thị.

Bố trí bãi đỗ xe ngầm ở những vị trí có khả năng kết nối với khu vực xây

dựng công trình công cộng ngầm, khu chung cư; ưu tiên xây dựng lối đi bộ ngầm kết nối giữa các khu thương mại, dịch vụ và tại các nút giao thông chính trên tuyến đường 18, đường bao biển và tại các khu vực đô thị có mật độ cao.

Bố trí công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm tại các tuyến giao thông chính của đô thị có mật độ đường dây đường ống ngầm đi qua với chức năng chủ yếu là truyền dẫn sẽ được quy hoạch vào hệ thống tuynen chính, dọc một số tuyến như: Quốc lộ 18, đường bao biển, các tuyến đường liên khu vực, khu vực, đường trong khu dân cư có thể bố trí các tuynen phân phối, hào kỹ thuật, cống bề cấp,...

Bảng: Định hướng phát triển hệ thống giao thông phục vụ du lịch

Khu du lịch	Tuyến đường	Phương án đề xuất
Khu du lịch nghỉ dưỡng, chữa bệnh nước khoáng Quang Hanh	Từ vành đai ven biển đến khu du lịch	Bn = 19m , Bm = 9m , mặt bê tông
		Bn = 17,5 m, Bm = 7,5 m, mặt bê tông
Khu du lịch VCGT biển Quảng Hồng	Từ vành đai ven biển đến khu du lịch	Bn = 19m , Bm = 9m , mặt bê tông
		Bn = 17,5 m, Bm = 7,5 m, mặt bê tông
Khu du lịch VCGT biển Lương Ngọc	Từ vành đai ven biển đến khu du lịch	Bn = 19m , Bm = 9m , mặt bê

Khu Du lịch 5 mùa Yêu (Khu hang Vững đực)	Từ vành đai ven biển đến khu du lịch	Bn = 19m , Bm = 9m , mặt bê tông
Khu Công viên Rừng Xanh	Từ vành đai ven biển đến khu du lịch	Bn = 19m , Bm = 9m , mặt bê tông
Khu công viên Than	Từ vành đai ven biển đến khu du lịch	Bn = 19m , Bm = 9m , mặt bê tông

3.7. Định hướng bảo vệ môi trường

Cần tiến hành các định hướng bảo vệ môi trường theo lãnh thổ trong đó xác định các khu vực cần bảo vệ nghiêm ngặt, khu vực hạn chế các hoạt động du

Xây dựng nội quy, quy chế cụ thể hợp lý giữa khai thác, kinh doanh du lịch với việc bảo vệ tài nguyên môi trường và việc tuyên truyền giáo dục, nâng cao dân trí, ý thức cho cộng đồng dân cư và khách du lịch.

Xác định rõ vai trò và trách nhiệm cho các cấp các ngành cũng như quần chúng nhân dân trong nhận thức xã hội về du lịch và phát triển du lịch.

Chia sẻ lợi ích với cộng đồng địa phương, khuyến khích sự tham gia của cộng đồng vào các hoạt động du lịch và cùng nhau giải quyết các mâu thuẫn nảy sinh trong quá trình phát triển. Việc liên kết với cộng đồng dân cư có thể thực hiện bằng nhiều hình thức như tạo việc làm, giáo dục nhận thức, chia sẻ quyền lợi.v.v...

Thực hiện các giải pháp đồng bộ để bảo vệ môi trường vịnh Bái Tử Long. Bảo vệ và phục dựng hệ sinh thái, đa dạng sinh học: hoàn nguyên các khai trường khoáng sản sau khi kết thúc khai thác.

Thực hiện chuyển đổi các hoạt động khai thác than, sản xuất công nghiệp, vận tải hàng hóa để giảm nguy cơ gây ô nhiễm tới môi trường đô thị thành phố Cẩm Phả và góp phần bảo vệ di sản vịnh Bái Tử Long.

Kiểm soát chặt chẽ hoạt động xây dựng đô thị, đặc biệt là xây dựng dự án tại

các khu vực khai thác bãi triều, khu vực san gạt đồi núi, khu vực khai thác bãi triều để đảm bảo môi trường cảnh quan và các tác động tiêu cực tới môi trường đô thị;

Xây dựng kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện, thông qua việc nâng cao nhận thức cho toàn dân về hậu quả của biến đổi khí hậu, tăng cường khả năng thích ứng hoạt động du lịch đối với biến đổi khí hậu trong việc tổ chức loại hình, sản phẩm du lịch cũng như trong các hoạt động kinh doanh... Thực hiện các biện pháp thích ứng với biến đổi khí hậu để ứng phó với các tác động tiêu cực của Biến đổi khí hậu gây ra. Áp dụng khoa học công nghệ, kỹ thuật; Xây dựng kế hoạch thích ứng biến đổi khí hậu; xây dựng kế hoạch phòng chống tai biến môi trường đặc biệt tại khu vực phát triển công nghiệp ven vịnh Bái Tử Long, khu vực hoạt động tàu thuyền du lịch, các khu vực khai thác khoáng sản; Khoanh vùng các vùng bảo vệ sinh thái, bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ cảnh quan.

Các công việc cụ thể cần triển khai: [Theo dự thảo quyết định phê duyệt qui hoạch Xây dựng Thành phố Cẩm Phả đến 2040, tầm nhìn đến 2050]

- Đến năm 2030: Di dời Nhà máy xi măng Cẩm Phả tại Cẩm Thạch (khoảng 63ha); cụm cảng Km6 (khoảng 28,2ha); Chấm dứt hoạt động cảng than tại cụm cảng Km6; sàng tuyển tại cụm cảng Cửa Ông.

- Đến năm 2040 di dời hoặc dỡ bỏ chuyển mục đích sử dụng đất các khu vực Nhà máy nhiệt điện Cẩm Phả (khoảng 39,6ha); Công ty cổ phần chế tạo máy tại Cẩm Thủy (khoảng 22,8ha); Công ty cổ phần công nghiệp ô tô tại Cẩm Thịnh (khoảng 9,2ha).

- Dự kiến chuyển đổi Nhà máy xi măng Cẩm Phả; cụm cảng Km6 thành dịch vụ, du lịch và cảng khách; Chuyển đổi Công ty cổ phần công nghiệp ô tô thành đất hỗn hợp; Từng bước chuyển đổi cảng Cửa Ông phục vụ hỗn hợp và du lịch;

Tổng quy mô các khu sản xuất, khu công nghiệp, cảng cần chuyển đổi khoảng 162,8 ha.

Hoàn nguyên môi trường các khu khai trường mở lộ thiên, các bãi thải sử dụng hết công suất, ưu tiên bố trí các chức năng thành khu du lịch, công viên rừng, công viên chuyên đề, công viên cây xanh TDTT (sân golf), dự trữ nhu cầu phát triển dài hạn, theo lộ trình đối với các khu kết thúc khai thác; xác định các vành đai cây xanh cách ly, các giải pháp bảo vệ môi trường đối với các mỏ còn tiếp tục khai thác.

Quy hoạch hệ thống thu gom rác: Hiện tại công tác thu gom chưa phủ đầy các phường xã. Quy hoạch mở rộng các tuyến thu gom tại các xã còn lại: Lấy các tuyến đường tỉnh, huyện là tuyến chính, tuyến phục vụ được mở dọc theo tuyến chính. Tại các tuyến phụ, vận động người dân thu gom rác và tập kết tại một điểm để xe ép rác hàng ngày đến thu gom.

Quy hoạch tập trung khu vực xử lý rác thải sinh hoạt đến năm 2030. Xem xét lại quy hoạch đối với bãi chôn lấp xử lý rác trước đây đã được UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch, vì nguy cơ ô nhiễm các bãi biển và nguồn nước nuôi trồng thủy sản tại vùng này là rất cao.

Xây dựng khu đốt chất thải rắn tại 1 trong số khu vực mỏ than hết sử dụng.

Hoàn nguyên môi trường và xử lý bãi chôn rác thải tại các mỏ than sau khi chấm dứt hoạt động.

Bảng: Quy hoạch cảnh quan các tuyến du lịch của T.P Cẩm Phả

TT	Tuyến du lịch	Cây xanh đặc trưng	Điểm nhấn cảnh quan
1	Tuyến du lịch mùa Xuân (là tuyến du lịch nối các di tích lịch sử tôn giáo : Đền Vũng Đục- Đền Cửa Ông- Đình Nghè Cẩm Hải))	- Cây thông chủ đạo tạo nét đặc trưng chung cho tuyến, - Cây Đa, cây Đề, cây lộc vừng, cây cau, cây xén tĩa đặc biệt tạo điểm nhấn tại các di tích. - Cây hoa nhiều sắc tạo sự cuốn hút cho lối vào	- Điểm đầu cửa ngõ vào TP - Cổng vào Khu di tích Đền Cửa Ông - Cổng vào Đền Vũng Đục - Cổng vào Khu di tích Đình Nghè Cẩm Hải))
2	Tuyến du lịch mùa Hạ (là tuyến du lịch ven biển từ khu DL biển Lương Ngọc – đô thị du lịch Green Dragon- Khu DL Quảng Hồng- Khu DL Vũng Đục- Công viên Cao Sơn Lưu Thủy)	- Cây dừa chủ đạo tạo nét đặc trưng chung cho tuyến - Cây cọ, cây phượng, cây xén tĩa hình đặc biệt...tạo điểm nhấn vào các khu du lịch - Cây hoa nhiều sắc tạo sự cuốn hút cho lối vào	- Cổng vào khu du lịch biển Lương Ngọc - Cổng vào khu du lịch biển Quảng Hồng - Cổng vào khu đô thị du lịch Green Dragon
3	Tuyến du lịch mùa Thu (là tuyến du lịch nối hồ sinh thái với Khu du lịch Sinh thái rừng ngập mặn (Đảo Hà Loan)	- Cây lau chủ đạo tạo nét đặc trưng riêng cho tuyến, - Các công trình kiến trúc phỏng sinh học làm bằng cây sù vẹt tạo điểm nhấn - Cây sù vẹt tạo sự cuốn hút cho các khu du lịch	- Cổng vào Hồ sinh thái - Cổng vào Khu du lịch Sinh thái rừng ngập mặn (Đảo Hà Loan

4	Tuyến du lịch mùa Đông (là tuyến du lịch vành đai ven biển nối từ khu khoáng nóng Quang Hanh đến khu Khoáng nóng Cẩm Thủy)	- Ưu tiên các loại cây đẹp và sống tốt vào mùa đông - tạo các điểm nhấn cảnh quan dọc theo tuyến với chủ đề về nước khoáng	- Cổng vào khu du lịch nghỉ dưỡng khoáng nóng Quang Hanh - Cổng vào khu trung tâm khoáng nóng địa chất Cẩm Thủy
5	Tuyến du lịch mùa Yên (là tuyến du lịch quảng trường - bảo tàng Than- nhà lưu niệm- mỏ than Đèo Nai- Mỏ than Khe Chàm	- Cây lau là chủ đạo tạo nét đặc trưng riêng cho tuyến - Điểm nhấn là các tượng đài, tượng trang trí làm bằng vật liệu than - Lựa chọn thêm các giống hoa phù hợp để tạo sự cuốn hút	- Quảng trường trung tâm TP - Bảo tàng Than - Nhà lưu niệm ngành Than - Cổng vào Mỏ than Đèo Nai - Cổng vào Mỏ than Khe Chàm

3.8. Định hướng tổ chức kinh doanh du lịch

3.8.1. Định hướng phát triển các loại hình dịch vụ du lịch:

Các loại hình dịch vụ phục vụ cho khách du lịch trung chuyển như: Nghỉ trưa, mua sắm và ăn uống đặc sản vùng miền, hội nghị hội thảo, thư giãn ngắm cảnh, vui chơi giải trí, cần được tập trung đầu tư bài bản và hệ thống trong giai đoạn đầu.

Ưu tiên phát triển các dịch vụ nghỉ dưỡng, chữa bệnh và phục hồi sức khỏe tại khu vực khoáng nóng Quang Hanh, Cẩm Thủy và đảo Hà Loan.

Phát triển các dịch vụ vui chơi giải trí chuyên đề để tạo bản sắc độc đáo riêng có.

Xây dựng các trung tâm mua bán đặc sản tại trung tâm Thành phố Cẩm Phả như: hải sản, rượu Ba Kích, Khau nhục, ...

Ngoài ra đặc sản của các khu vực xung quanh như: Lạng Sơn, Bình Liêu, Tiên Yên, Ba chẽ, Vân Đồn, Móng Cái, Hạ Long,... cũng cần được quảng cáo và mở đại lý tại trung tâm Thành phố Cẩm Phả để làm đa dạng phong phú sản phẩm vùng miền.

Các dịch vụ du lịch cần được kiểm soát chặt chẽ về qui mô, vị trí hoạt động, chất lượng, giá cả, sự an toàn, vệ sinh môi trường,... để đảm bảo đáp ứng nhu cầu của khách du lịch và không làm ảnh hưởng xấu đến môi trường ở của người dân địa phương. Việc kiểm soát theo tiêu chuẩn chất lượng do pháp luật quy định và quy chế quản lý cụ thể tại từng khu, điểm du lịch của Cẩm Phả.

3.8.2. Phương thức tổ chức và quản lý dịch vụ du lịch

Các loại hình dịch vụ cần được cân nhắc lựa chọn sản phẩm hàng hóa phù hợp với mục tiêu bảo tồn và phát huy các giá trị của khu du lịch. Các loại hình dịch vụ ưu tiên phát triển thể hiện trên bảng danh mục trên

** Đối với dịch vụ tham quan, vui chơi giải trí:*

- Các điểm tham quan, vui chơi giải trí ở Cẩm Phả tập trung chủ yếu trong khu vực trung tâm Thành phố. Cần phân bổ các đoàn du lịch cho hợp lý, tránh tình trạng ách tắc giao thông và quá tải ở các điểm du lịch.

- Thu phí tham quan một số điểm du lịch để tích quỹ cho việc bảo tồn, tôn tạo và chi phí vận hành bộ máy quản lý khu du lịch ở các địa phương. Lưu ý, giá vé cần thiết kế hợp lý, bao gồm việc thuyết minh tại các khu du lịch. Hơn nữa, thông qua việc thu vé, có thể hoạch tính sơ lược về số liệu, thông tin của du khách đến tham quan các khu du lịch.

- Cần gắn camera theo dõi ở các khu vực di tích lịch sử và các khu vực điểm du lịch trọng yếu. Camera được kết nối với máy tính và điện thoại thông minh để tiện cho công tác quản lý, giám sát.

- Cần có biển cảnh báo, rào chắn và chốt cứu hộ tại một số địa điểm nguy hiểm như đỉnh núi, mỏ than, bãi tắm. Trang bị đầy đủ các dụng cụ cứu hộ ở các đồn, trạm, chốt ở các điểm du lịch.

Đối với dịch vụ ẩm thực:

- Ưu tiên phát triển các loại hình ẩm thực mang đặc trưng riêng có của Thành phố Cẩm Phả và của Tỉnh Quảng Ninh: hải sản, rượu Ba Kích, Khau nhục, chả mực,...

- Hình thức bắt mắt, mang bản sắc vùng miền.

- Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ ẩm thực phải thực hiện đăng ký chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm và được cơ quan có thẩm quyền công nhận về chất lượng theo tiêu chuẩn chất lượng do pháp luật quy định và quy chế quản lý tại TP Cẩm Phả.

- Tuyệt đối nghiêm cấm các hình thức dịch vụ ẩm thực có khả năng gây ô nhiễm môi trường làm ảnh hưởng đến cảnh quan khu du lịch, môi trường và sức khỏe người tiêu dùng.

- Nông phẩm, thực phẩm sản xuất trong môi trường được tuân thủ các quy định sản xuất bảo đảm sản phẩm cuối cùng đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy định sản xuất bảo đảm sản phẩm cuối cùng đạt chuẩn chất lượng theo quy định của Nhà nước, hoặc đạt yêu cầu nông phẩm, thực phẩm không ô nhiễm của ngành han.

- Thực phẩm sơ cấp được cơ quan có thẩm quyền xác nhận có đủ tiêu chuẩn để được cấp chứng chỉ nông phẩm, thực phẩm không ô nhiễm.

*Yêu cầu về xây dựng các công trình dịch vụ

Phát triển không gian dịch vụ lưu trú cần đảm bảo đáp ứng hài hòa các yêu cầu hoạt động cả về công năng, thẩm mỹ, môi trường, kinh tế. Cần lập thành dự án và có thẩm định phê duyệt những hạng mục xây dựng công trình dịch vụ. Địa điểm đầu tư dịch vụ cần bố trí phân tán, tránh sự trùng lặp gây nhàm chán cho du khách. Hạn chế xây dựng gần những khu vực cần được bảo tồn tuyệt đối. Vật liệu để xây dựng các công trình dịch vụ cần thân thiện và hài hoà với môi trường, tránh ảnh hưởng đến các cảnh quan xung quanh.

+ *Yêu cầu về môi trường:*

- Không chế quy mô phát triển của công trình dịch vụ sao cho không vượt quá ngưỡng không chế phát triển của môi trường di tích, cảnh quan.

- Hạn chế tối đa các tác động của hoạt động phát triển dịch vụ lưu trú tới môi trường di tích lịch sử, cảnh quan thiên nhiên.

+ *Yêu cầu về công năng:*

- Xác định vị trí, quy mô, cấu trúc, hình ảnh của không gian cảnh quan và công trình dịch vụ sao cho vừa đáp ứng được yêu cầu phát triển về mặt dịch vụ, vừa bảo tồn được các giá trị sinh thái tự nhiên và văn hoá của điểm du lịch.

- Lựa chọn vị trí, số lượng quy mô, hình thức các công trình dịch vụ, hạ tầng kỹ thuật phù hợp, sao cho vừa đáp ứng được các yêu cầu của hoạt động dịch vụ vừa bảo tồn được các giá trị cảnh quan truyền thống của di tích.

+ *Yêu cầu về kinh tế - kỹ thuật:*

Lựa chọn phương thức đầu tư xây dựng công trình lưu trú phù hợp với điều kiện kinh tế - kỹ thuật của từng giai đoạn, sao cho vừa đáp ứng được yêu cầu của hoạt động du lịch, vừa bảo tồn được các giá trị cảnh quan truyền thống ở các làng, bản,...

+ *Yêu cầu về thẩm mỹ:*

Giải quyết được mối quan hệ hài hòa giữa hình thái cảnh quan mới của dịch vụ phục vụ du lịch và hình thái cảnh quan truyền thống của khu du lịch.

* Yêu cầu về giá cả dịch vụ:

- Cách thức xác định giá bán lẻ của doanh nghiệp: chi phí sản xuất + chi phí vận hành + chi phí tiếp thị bán hàng + mức lợi nhuận kỳ vọng.

- Tùy vào từng sản phẩm cụ thể, các doanh nghiệp sẽ đưa ra một mức giá sao cho một mặt đảm bảo quyền lợi của khách hàng, mặt khác thu lợi nhuận để nâng cao đời sống người dân, góp phần bảo tồn và phát triển các cảnh quan, di tích nơi đây.

- Mức giá không được quá cao mang tính chặt chém du khách, mang lại ấn tượng không tốt trong lòng khách du lịch. Các nhà quản lý cũng nên tạo điều kiện để các doanh nghiệp hưởng mức giá tương ứng như các vùng khác.

3.9. Định hướng đầu tư phát triển du lịch

a) Phân kỳ, nội dung và nguồn vốn đầu tư

- Giai đoạn 2020 – 2025:

Đầu tư cho du lịch khoảng 2.922 tỷ đồng, tập trung vào việc xây dựng các quy hoạch chi tiết và dự án đầu tư hạ tầng, nâng cấp và xây mới cơ sở lưu trú, nhà hàng, bến tàu du lịch và tôn tạo di tích lịch sử, kiến trúc, tôn giáo và cảnh quan khu vực ven biển. Ưu tiên quy hoạch và đầu tư hoàn thiện khu du lịch tâm linh Đền Cửa Ông; Khu nghỉ dưỡng chữa bệnh nước khoáng Quang Hanh, Khu du lịch “ 5 mùa yêu ”, Khu công viên Than Cẩm phả, Khu TT du lịch biển TTP, Khu du lịch VCGT biển Quảng Hồng, Khu du lịch Nghỉ dưỡng biển Lương Ngọc,... để hoàn thiện bước đầu hệ thống cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất phục vụ du lịch và tạo điểm nhấn trọng tâm cho thương hiệu du lịch Cẩm phả.

- Giai đoạn 2025 – 2030:

Đầu tư cho du lịch khoảng 900 tỷ đồng cho việc hoàn thiện giai đoạn 2 của các khu du lịch sinh thái và du lịch văn hóa cộng đồng phía Bắc Cẩm phả như: khu sinh thái đảo Hà Loan, khu đình nghề Cẩm Hải.

b) Danh mục các dự án ưu tiên đầu tư

Bảng : Danh mục các dự án đầu tư du lịch tại T.P Cẩm Phả (2020-2030)
(xem bản đồ Định hướng)

TT	Tên dự án	Giai đoạn đầu tư - vốn
A	CÁC KHU DU LỊCH TRỌNG ĐIỂM (Tổng vốn: 1.337 Tỷ)	
A1	Khu du lịch VHLS tâm linh Đền Cửa Ông (Ban QLDT Đền Cửa ông) . Nhu cầu vốn: 150 tỉ VNĐ	Vốn NN và DN
	Cải tạo nâng cấp hạ tầng và môi trường khu du lịch	2020-2021
	Xây dựng các CT dịch vụ mua sắm, ăn uống tại vùng đệm di tích	2020-2021

	Xây dựng các CT nhà nghỉ tại vùng đệm di tích	2020-2022
	Xúc tiến quảng bá và đào tạo nghiệp vụ cho nhân viên	2020-2021
A2	Khu du lịch biển Quảng Hồng (Công ty CPXD Quảng Hồng) Nhu cầu vốn: 275 tỉ VNĐ	Vốn Doanh nghiệp
	Qui hoạch chi tiết và lập dự án đầu tư khu du lịch	2020-2021
	Xây dựng và nâng cấp hạ tầng và môi trường khu du lịch	2020-2021
	Xây dựng các CT dịch vụ ăn uống- vui chơi giải trí ven biển	2020-2022
	Xây dựng các CT dịch vụ lưu trú ven biển	2021-2024
	Xúc tiến quảng bá và đào tạo nghiệp vụ cho nhân viên	2020-2021
A3	Khu du lịch biển Lương Ngọc (Công ty CP Đầu tư Phát triển 324). Nhu cầu vốn: 135 tỉ VNĐ	Vốn Doanh nghiệp
	Qui hoạch chi tiết và lập dự án đầu tư khu du lịch	2020-2021
	Xây dựng và nâng cấp hạ tầng và môi trường khu du lịch	2020-2021
	Xây dựng các CT dịch vụ ăn uống- vui chơi giải trí ven biển	2020-2022
	Xây dựng các CT dịch vụ lưu trú ven biển	2020-2022
	Xúc tiến quảng bá và đào tạo nghiệp vụ cho nhân viên	2020-2022
A4	Khu du lịch 5 mùa Yêu (Vũng đục) (Công ty CP Vũng Đục) Nhu cầu vốn: 67 tỉ VNĐ	Vốn Doanh nghiệp
	Qui hoạch chi tiết và lập dự án đầu tư khu du lịch	2021-2022
	Xây dựng và nâng cấp hạ tầng và môi trường khu du lịch	2022-2023
	Xây dựng các CT dịch vụ ăn uống- vui chơi giải trí trong Hang	2022-2023
	Xây dựng các CT dịch vụ thư giãn, chữa bệnh, làm đẹp trong hang	2022-2023
	Xúc tiến quảng bá và đào tạo nghiệp vụ cho nhân viên	2022-2023
A5	Khu du lịch nghỉ dưỡng nước khoáng Quang Hanh (Sun group). Nhu cầu vốn: 210 tỉ VNĐ	Vốn Doanh nghiệp
	Hoàn thiện hạ tầng kết nối với đường bao biển Cẩm Phả	2020-2021
	Cải tạo và nâng cấp môi trường khu du lịch	2020-2021
	Xây dựng hoàn thiện dịch vụ tắm khoáng cơ bản trong ngày	2020-2021
	Xây dựng mở rộng dịch vụ tắm khoáng, chữa bệnh dài ngày	2021-2022
	Xúc tiến quảng bá và đào tạo nghiệp vụ cho nhân viên	2020-2022
A6	Khu du lịch nghỉ dưỡng nước khoáng Cẩm Thủy (Tập đoàn Than KS). Nhu cầu vốn: 225 tỉ VNĐ	Vốn Doanh nghiệp
	Qui hoạch chi tiết và lập dự án đầu tư khu du lịch	2021-2022
	Xây dựng và nâng cấp hạ tầng và môi trường khu du lịch	2022-2023
	Xây dựng dịch vụ tắm khoáng, chữa bệnh cơ bản trong ngày	2022-2024

	Xúc tiến quảng bá và đào tạo nghiệp vụ cho nhân viên	2022-2024
A7	Khu du lịch ST rừng ngập mặn đảo Hà Loan (Tập đoàn FLC). Nhu cầu vốn: 250 tỉ VNĐ	Vốn Doanh nghiệp
	Qui hoạch chi tiết và lập dự án đầu tư khu du lịch	2020-2021
	Xây dựng và nâng cấp hạ tầng và môi trường khu du lịch	2020-2021
	Xây dựng các CT dịch vụ tham quan, ăn uống- vui chơi giải trí đảo	2021-2022
	Xây dựng các CT dịch vụ lưu trú nổi xung quanh đảo	2025-2028
	Xúc tiến quảng bá và đào tạo nghiệp vụ cho nhân viên	2021-2024
A8	Công viên Rồng xanh (Green dragon) (Tập đoàn TTP). Nhu cầu vốn: 220 tỉ VNĐ	Vốn Doanh nghiệp
	Qui hoạch chi tiết và lập dự án đầu tư công viên Rồng Xanh	2020-2021
	Xây dựng và nâng cấp hạ tầng và môi trường khu du lịch	2021-2022
	Xây dựng các CT dịch vụ vui chơi giải trí trong công viên	2021-2022
	Xây dựng các CT dịch vụ ăn uống, mua sắm	2021-2022
	Xây dựng các CT dịch vụ lưu trú	2025-2028
	Xúc tiến quảng bá và đào tạo nghiệp vụ cho nhân viên	2022-2024
A9	Công viên Than Cẩm Phả (Sun group) Nhu cầu vốn: 215 tỉ VNĐ	Vốn NN và Doanh nghiệp
	Qui hoạch chi tiết và lập dự án đầu tư công viên Than	2021-2022
	Xây dựng và nâng cấp hạ tầng và môi trường khu du lịch	2022-2023
	Xây dựng các CT dịch vụ vui chơi giải trí trong công viên	2022-2023
	Xây dựng các CT dịch vụ ăn uống, mua sắm	2022-2023
	Xây dựng các CT dịch vụ lưu trú	2025-2028
	Xúc tiến quảng bá và đào tạo nghiệp vụ cho nhân viên	2022-2024
A 10	Công viên VH Cao Sơn- Lưu Thủy (Sun group) Nhu cầu vốn: 150 tỉ VNĐ	Vốn NN và Doanh nghiệp
	Qui hoạch chi tiết và lập dự án đầu tư công viên	2021-2022
	Xây dựng và nâng cấp hạ tầng và môi trường khu du lịch	2022-2023
	Xây dựng các CT dịch vụ vui chơi giải trí trong công viên	2022-2024
	Xây dựng các CT dịch vụ ăn uống, mua sắm	2022-2023
	Xây dựng các CT dịch vụ lưu trú	2025-2028
	Xúc tiến quảng bá và đào tạo nghiệp vụ cho nhân viên	2022-2024
B	CÁC ĐIỂM DU LỊCH PHỤ TRỢ (Tổng vốn: 265 Tỉ)	
B1	Bảo tàng lịch sử ngành Than (bảo tồn, tôn tạo, nâng cấp cơ sở vật chất và hạn tầng, xúc tiến quảng bá và đào tạo nghiệp vụ nhân viên) . Nhu cầu vốn: 25 tỉ VNĐ	2021-2022 Vốn NN

B2	Nhà Lưu niệm thời Pháp (bảo tồn, tôn tạo, nâng cấp cơ sở vật chất và hạ tầng, xúc tiến quảng bá và đào tạo nghiệp vụ nhân viên). Nhu cầu vốn: 25 tỉ VNĐ	2021-2022 Vốn NN
B3	Di tích Đèo Nai (bảo tồn, tôn tạo, nâng cấp cơ sở vật chất và hạ tầng, xúc tiến quảng bá và đào tạo nghiệp vụ nhân viên). Nhu cầu vốn: 48 tỉ VNĐ VNĐ	2021-2022 Vốn NN
B4	Mỏ than Khe Chàm (bảo tồn, tôn tạo, nâng cấp cơ sở vật chất và hạ tầng, xúc tiến quảng bá và đào tạo nghiệp vụ nhân viên). Nhu cầu vốn: 32 tỉ VNĐ	2021-2022 Vốn NN
B5	Đảo Rều (bảo tồn, tôn tạo, nâng cấp cơ sở vật chất và hạ tầng, xúc tiến quảng bá và đào tạo nghiệp vụ nhân viên) Nhu cầu vốn: 30 tỉ VNĐ	2021-2022 Vốn DN
B6	Đảo Ông Cự (bảo tồn, tôn tạo, nâng cấp cơ sở vật chất và hạ tầng, xúc tiến quảng bá và đào tạo nghiệp vụ nhân viên). Nhu cầu vốn: 30 tỉ VNĐ	2021-2022 Vốn DN
B7	Hòn Bọ cấn (bảo tồn, tôn tạo, nâng cấp cơ sở vật chất và hạ tầng, xúc tiến quảng bá và đào tạo nghiệp vụ nhân viên). Nhu cầu vốn: 30 tỉ VNĐ	2021-2022 Vốn DN
B8	Xã Cẩm Hải (bảo tồn, tôn tạo, nâng cấp cơ sở vật chất và hạ tầng, xúc tiến quảng bá và đào tạo nghiệp vụ nhân viên). Nhu cầu vốn: 20 tỉ VNĐ	2021-2022 Vốn NN và DN
B9	Hồ Sinh Thái (bảo tồn, tôn tạo, nâng cấp cơ sở vật chất và hạ tầng, xúc tiến quảng bá và đào tạo nghiệp vụ nhân viên). Nhu cầu vốn: 25 tỉ VNĐ	2021-2022 Vốn DN
C	CÁC DỰ ÁN HẠ TẦNG, MÔI TRƯỜNG VÀ CẢNH QUAN (Tổng vốn: 2.220.000 tỉ)	Vốn NN
C1	Hoàn thiện tuyến đường vành đai ven biển TP Cẩm Phả Nhu cầu vốn: 300 tỉ VNĐ	2020-2022
C2	Nâng cấp tuyến giao thông kết nối các khu, điểm du lịch trọng điểm Nhu cầu vốn: 500 tỉ VNĐ	2020-2022
C3	Xử lý môi trường các bãi phế thải của ngành than và hoàn nguyên các mỏ than đã hết thời gian sử dụng Nhu cầu vốn: 570 tỉ VNĐ	2020-2022
C4	Mở rộng và nâng cấp cảng tàu du lịch Vũng Đục Nhu cầu vốn: 330 tỉ VNĐ	2020-2022
C5	Cải tạo cảnh quan cây xanh tại các tuyến du lịch chính Nhu cầu vốn: 270 tỉ VNĐ	2020-2022

C6	Nâng cấp hệ thống cấp điện, nước,... để đáp ứng đủ nhu cầu D/Lịch Nhu cầu vốn: 250 tỉ VNĐ	2020-2022
	TỔNG SỐ VỐN ĐẦU TƯ: 3.822.000 Tỉ Vốn NN: 2.485 tỉ Vốn DN: 1.337 tỉ	

3.10. Định hướng phát triển các ngành nghề liên quan đến du lịch

a) Nông - lâm nghiệp:

Để gắn kết du lịch với Nông- lâm nghiệp để tạo ra chuỗi sản phẩm du lịch đa dạng, Thành phố cần tiến hành các giải pháp sau:

- Khuyến khích nông dân trồng các loại giống năng suất và chất lượng cao, sử dụng các dự án thí điểm nhằm nhận biết tiềm năng tăng trưởng về sản lượng và thu nhập;

- Tận dụng các nghiên cứu phát triển cấp nhà nước và cấp tỉnh vào các loại con giống và cây trồng năng suất cao phù hợp với môi trường tự nhiên ở Cẩm Phả.

- Cải thiện năng suất và sản lượng, tăng quy mô, áp dụng những biện pháp canh tác tiên tiến nhất và tận dụng kỹ thuật công nghệ trong nông nghiệp.

- Khuyến khích phát triển các hợp tác xã để cải thiện hiệu quả bằng cách kết hợp các nguồn lực và kỹ năng. Sự gia tăng quy mô của các trang trại có hiệu quả sẽ tạo điều kiện cho việc mua sắm và sử dụng các thiết bị chiếu sáng chuyên dụng để tăng năng suất lao động. Quy mô cũng cho phép chia sẻ công trình thủy lợi, chuỗi cung ứng và các cơ sở hạ tầng khác, cũng như tối ưu hóa sự đa dạng của hoa màu và luân canh cây trồng;

- Khuyến khích nông dân cải thiện năng suất trồng trọt bằng cách ứng dụng những biện pháp mới nhất trong ứng dụng quản lý phân bón, chất dinh dưỡng và năng suất;

- Khuyến khích nông dân tận dụng kỹ thuật như các mô hình canh tác chính xác để chủ động tối đa hóa hiệu quả và năng suất sử dụng nguồn lực. Ở các nước đang phát triển, phần lớn sự gia tăng trong năng suất đạt được là nhờ vào công nghệ;

- Tìm kiếm sự hỗ trợ của nhà nước hoặc tỉnh trong việc tài trợ nghiên cứu nông nghiệp và nâng cao năng lực cũng như thiết bị của nông dân. Đầu tư tài chính đang là một thách thức đối với nông dân, do đó, việc chính phủ tạo điều kiện thuận lợi sẽ giúp thúc đẩy quá trình nâng cấp này. Chính phủ có thể cung cấp các khoản cho vay trực tiếp, tạo điều kiện cho vay và bảo hiểm từ các tổ chức tài chính, hoặc tập hợp các đơn đặt hàng máy móc để tăng sức mạnh đàm phán với

các nhà cung cấp thiết bị nông nghiệp. Ví dụ, Ghana đã nhập khẩu 5.000 máy cày từ Ấn Độ, Nhật Bản và Cộng hòa Séc và sau đó bán cho nông dân thấp hơn 50% mức thanh toán.

Nâng cao giá trị gia tăng nhờ các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng. *Khuyến khích* người chăn nuôi giới thiệu những con giống có chất lượng và năng suất cao hơn;

Khuyến khích chăn nuôi công nghiệp đối với gia cầm, gia súc, trâu hoặc giống vật nuôi khác để đa dạng lĩnh vực chăn nuôi;

Tận dụng các nghiên cứu phát triển cấp nhà nước và cấp tỉnh vào chăn nuôi và trồng trọt.

Cải thiện năng suất và sản lượng, tăng quy mô, áp dụng những biện pháp canh tác tốt nhất và tận dụng kỹ thuật trong nông nghiệp.

Tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của các trang trại chăn nuôi công nghiệp để tận dụng tự động hoá, tăng năng suất lao động và thúc đẩy các lợi thế kinh tế nhờ quy mô khác;

Khuyến khích các doanh nghiệp áp dụng công nghệ chăn nuôi tiên tiến và biện pháp chăn nuôi tốt nhất để nâng cao năng suất, chất lượng, vệ sinh và bảo vệ môi trường.

Nâng cao giá trị đánh bắt và giảm thiểu hư hỏng bằng cách kết hợp chuỗi cung ứng và chế biến lạnh vào trong chuỗi giá trị và tạo ra một thị trường hiệu quả.

Khuyến khích đầu tư vào chuỗi cung ứng lạnh để giảm hư hỏng, mở rộng thị trường có thể tiếp cận và cải thiện an toàn thực phẩm;

Khuyến khích sự hợp nhất các hoạt động chế biến thực phẩm nhằm nâng cao giá trị gia tăng, giảm hư hỏng và mở rộng thị trường có thể tiếp cận và cải thiện an toàn thực phẩm;

Tạo điều kiện thành lập một thị trường trung tâm thực hoặc ảo để gia tăng hiệu quả cung ứng, giảm chi phí giao dịch, tăng cường khảo giá và cung cấp các tính hiệu thị trường một cách minh bạch cho nông dân.

b) Lâm nghiệp

Lâm nghiệp đóng vai trò rất quan trọng trong việc tạo ra môi trường cảnh quan có chất lượng, gia tăng sức hấp dẫn cho du lịch Cẩm Phả.

- Nâng cao giá trị gia tăng bằng các sản phẩm lâm nghiệp đặc trưng

Khuyến khích đa dạng hóa ngành lâm nghiệp từ cây có vòng đời ngắn, giá trị thấp sang cây lâu năm có giá trị cao hơn;

- Khuyến khích ngành lâm nghiệp tận dụng trồng các loại "cây năng lượng" để có thể chuyển thành nhiên liệu sinh học;
- Tận dụng các nghiên cứu phát triển cấp nhà nước và cấp tỉnh vào giống cây lâm nghiệp.
- Cải thiện năng suất và sản lượng, tăng quy mô, áp dụng những phương thức canh tác tốt nhất và tận dụng kỹ thuật công nghệ trong nông nghiệp.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho việc củng cố các khu lâm trường hoặc khuyến khích các hợp tác xã lâm nghiệp để tăng cường tự động hoá, tăng năng suất lao động và thúc đẩy các lợi thế kinh tế nhờ quy mô khác;
- Khuyến khích ngành lâm nghiệp nâng cao năng suất sản xuất bằng cách cải thiện các phương thức trồng rừng, ví dụ như tối ưu hóa khoảng cách, sử dụng các loại phân bón tốt hơn;
- Khuyến khích các doanh nghiệp áp dụng các kỹ thuật trồng rừng tiên tiến nhằm nâng cao năng suất, an toàn và bảo vệ môi trường.
- Nâng cao giá trị khai thác bằng cách kết hợp hoạt động chế biến vào chuỗi giá trị và tạo ra một thị trường hiệu quả
- Khuyến khích sự đồng bộ các hoạt động chế biến gỗ nhằm tăng giá trị gia tăng, giảm hư hỏng và mở rộng thị trường có thể tiếp cận.

c) Thủy sản:

Từ 2020-2030 với nhu cầu du lịch ngày càng cao của khách du lịch, chắc chắn nhu cầu ăn uống thủy hải sản sẽ gia tăng đột biến, Thành phố cần chuẩn bị kế hoạch trước cho việc cung ứng nguồn sản phẩm này.

- Cần tập trung đầu tư phát triển các sản phẩm thủy sản đặc trưng. Khuyến khích đầu tư vào các trang trại nuôi trồng mới ngoài biển:

- Hỗ trợ trước đầu tư: Tiến hành đánh giá chi tiết về địa bàn để xác định vùng thích hợp cho hoạt động nuôi trồng thủy hải sản và hỗ trợ nhà đầu tư trong việc đánh giá tiềm năng các loài cần nuôi và quy mô thích hợp cho lợi nhuận cao hơn;

- Hỗ trợ nguồn nhân lực: Hỗ trợ nhà đầu tư tuyển dụng và đào tạo công nhân địa phương hoặc công nhân từ các địa phương khác;

- Chế độ chính sách: Thực thi các chính sách và quản lý môi trường một cách rõ ràng để đảm bảo tính minh bạch và khả năng dự báo cho nhà đầu tư;

- Hỗ trợ cơ sở hạ tầng: Hỗ trợ nhà đầu tư tìm địa điểm thích hợp để xây dựng chuỗi cung ứng, thiết bị chế biến và dây chuyền lạnh.

- Tận dụng các nghiên cứu phát triển cấp nhà nước và cấp tỉnh vào các giống thủy sản năng suất cao phù hợp hơn với môi trường tự nhiên ở Cẩm Phả.

- Cải thiện năng suất và sản lượng, tăng quy mô, áp dụng những biện pháp canh tác tốt nhất và tận dụng kỹ thuật công nghệ trong nông nghiệp.

- Cải thiện tính bền vững của việc đánh bắt thông qua việc phân bổ hợp lý các khu vực đánh bắt gần bờ, kiểm soát việc sản xuất cá và củng cố các kỹ thuật khai thác có trách nhiệm; phối hợp với các cơ quan nhà nước và địa phương khi cần thiết;

- Khuyến khích sự phối hợp của các hoạt động nuôi trồng thủy sản và hợp tác xã thủy sản để cải thiện hiệu quả bằng cách kết hợp nguồn lực và kỹ năng;

- Khuyến khích các ngư trường áp dụng các biện pháp đánh bắt tốt nhất nhằm tăng sản lượng và năng suất, giảm tác động môi trường;

- Thực hiện chính sách quy hoạch và bảo vệ môi trường để đảm bảo việc khai thác thủy sản không ảnh hưởng đến du lịch hoặc hủy hoại môi trường;

- Khuyến khích ngư dân và người nuôi trồng thủy sản áp dụng công nghệ để nâng cao năng suất.

- Nâng cao giá trị khai thác và giảm thiểu hư hỏng bằng cách kết hợp chuỗi cung ứng lạnh và chế biến vào chuỗi giá trị và tạo ra một thị trường hiệu quả.

- Đầu tư vào các cảng cá và hạ tầng chuỗi cung ứng quan trọng để hỗ trợ sự phát triển của ngành thủy sản;

- Khuyến khích đầu tư vào chuỗi cung ứng lạnh để giảm hư hỏng, mở rộng thị trường có thể tiếp cận và cải thiện an toàn thực phẩm;

- Khuyến khích lồng ghép các hoạt động chế biến thực phẩm nhằm tăng giá trị gia tăng, giảm hư hỏng và mở rộng thị trường có thể tiếp cận và cải thiện an toàn thực phẩm;

- Hỗ trợ thành lập một thị trường trung tâm thực hoặc ảo để gia tăng hiệu quả cung ứng, giảm chi phí giao dịch, tăng cường khảo giá và cung cấp các tín hiệu thị trường một cách minh bạch cho ngư dân.

b) Công nghiệp - Thủ công nghiệp:

* Công nghiệp khai thác Than là một trong những ngành công nghiệp truyền thống lâu đời tạo nên bản sắc văn hoá Cẩm Phả. Với tư duy đổi mới hiện nay, khai thác Than đã và đang được nhìn nhận dưới khía cạnh du lịch để tạo ra chuỗi giá trị mới đa dạng và độc đáo. Đối với các mỏ than đã hoàn nguyên cần xây dựng kế hoạch khai thác du lịch theo mô hình du lịch tham quan trải nghiệm ở nhiều mức độ nông sâu khác nhau. Mô hình công viên Than (khu du lịch chuyên đề về Than) cần được phối hợp chặt chẽ giữa ngành du lịch và ngành than để tạo

ra các không gian hoạt động du lịch phù hợp, đảm bảo tính hấp dẫn và an toàn cho khách.

Các hoạt động khai thác than, đặc biệt là ở các mỏ lộ thiên, vẫn còn gây ra những mối quan ngại cấp thiết về vấn đề môi trường và sức khỏe con người. Thành phố cần thực hiện kế hoạch bảo vệ môi trường toàn diện với các chính sách rõ ràng và yêu cầu tuân thủ nghiêm ngặt để công tác xử lý nước thải, sàng lọc bụi và xử lý chất thải rắn có thể đáp ứng tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế (châu Âu). Ngành công nghiệp khai khoáng bền vững với môi trường là nền tảng cần thiết cho sự phát triển của các ngành sản xuất, dịch vụ với giá trị cao hơn và mang lại đời sống cao cho người dân.

Thành phố cần củng cố các quy định về môi trường và thực thi các quy định để đảm bảo những điều sau:

- Các doanh nghiệp khai thác than cần đầu tư đầy đủ hạ tầng xử lý nước thải trong quá trình khai thác trước khi xả thải.
- Các hoạt động lọc bụi toàn diện đáp ứng các theo tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế (châu Âu).
- Phân cách các mỏ than và các khu dân cư/khu du lịch.
- Chỉ sử dụng xe tải chở than trên các tuyến đường được phép.
- Vận chuyển than không tạo ra bụi hay các ô nhiễm khác vi phạm các tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế (châu Âu).
- Phục hồi các mỏ than và các bãi thải sau khi khai thác.

* Đẩy mạnh các lĩnh vực công nghiệp chế biến nước khoáng Quang Hanh, đưa sản phẩm đến tất cả các điểm du lịch, các cơ sở lưu trú, nhà hàng, điểm vui chơi giải trí trên địa bàn. Để phục vụ nhu cầu mua sắm của du khách khi đến du lịch. Đầu tư các trang thiết bị máy móc, công nghệ để cho ra các sản phẩm chất lượng, mẫu mã đẹp mắt.

* Khảo sát, khôi phục và từng bước mở rộng quy mô các cơ sở chế tác các sản phẩm từ than đá; Liên kết các tour tham quan, trải nghiệm chế tác than đá tại các cơ sở sản xuất; lựa chọn các địa điểm trưng bày, giới thiệu sản phẩm điêu khắc từ than đá tại trung tâm Thành phố.

c) Dịch vụ:

**** Thương mại:***

- Đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại với quy mô và trình độ hợp lý, phù hợp với trình độ phát triển của ngành thương mại TP. Phát triển các cơ sở thương mại, dịch vụ của TP gắn với nhu cầu của các huyện lân cận.

- Phát triển thương mại gắn với những lĩnh vực sản xuất có nguồn nguyên liệu sẵn có về nông-lâm – thủy sản. Phối hợp với các công ty du lịch để quảng bá các sản phẩm địa phương như: nước khoáng, đồ lưu niệm than đá,

- Phát triển trung tâm du lịch thương mại đặc sản Cẩm Phả thành trung tâm giao thương hàng hóa có sức hút với các địa bàn lân cận, là đầu mối vật tư, hàng hóa cho sản xuất và tiêu dùng của nhân dân và là đầu mối thu mua, kinh doanh các sản phẩm nông-lâm- hải sản.

- Hoàn thiện, sắp xếp lại thị trường, kết hợp hợp lý các thành phần kinh tế trên tinh thần khuyến khích mọi thành phần kinh tế tham gia hoạt động thương mại, đặc biệt là thành phần kinh tế ngoài quốc doanh.

- Tổ chức lại thị trường trong TP, dần dần mở rộng tiếp cận với thị trường bên ngoài. Gắn chặt thương mại với sản xuất. Thực hiện tốt văn minh thương mại.

* Dịch vụ vận tải:

- Dịch vụ vận tải cần phát triển theo hướng đa dạng hóa và tận dụng hiệu quả các loại hình vận tải đường bộ từng bước nâng cao trình độ công nghệ vận tải và chất lượng dịch vụ vận tải để đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu vận chuyển hàng hóa và hành khách.

- Phát huy các thành phần kinh tế đầu tư để phát triển vận tải. Thành phần kinh tế tư nhân sẽ tăng đầu tư vào vận chuyển hàng hóa và hành khách.

Cụ thể cần:

- Phát triển và nâng cao chất lượng vận tải hàng hoá và hành khách bằng đường bộ, thực hiện xã hội hoá việc đầu tư xây dựng bến xe, bến tàu dành riêng cho du lịch để có thể tiếp nhận các xe có trọng tải lớn, chú trọng phát triển vận tải hàng khách công cộng bằng xe Taxi.

- Mở rộng, nâng cấp và hiện đại hóa cảng Vũng Đục thành cảng chuyên dùng cho du lịch. Xây dựng các bến tàu ven biển đủ tiêu chuẩn phục vụ du lịch.

- Xây mới cảng tàu khách Cửa Ông.

- Thông thủy (xây cầu) để phục hồi dòng chảy của con sông đã lấp để phục vụ vận tải và phục hồi chất lượng môi trường bãi tắm ven biển tại Cẩm Phả

- Chú trọng phát triển các dịch vụ vận tải như: Sửa chữa tàu thuyền, ô tô, xe máy, duy trì và đảm bảo vận tải hàng hoá thiết yếu, các mặt hàng chính sách tới các thôn bản vùng sâu, vùng xa.

* Dịch vụ tài chính - ngân hàng:

Để đáp ứng nhu cầu của khách du lịch. Thành phố cần chú trọng mở rộng mạng lưới ATM, chi nhánh, phòng giao dịch trong giai đoạn tương lai gần, và nâng cấp toàn diện hạ tầng ngành tài chính, ngân hàng trong giai đoạn tiếp theo.

Nhà nước sẽ đóng vai trò hỗ trợ trung gian: nếu những giải pháp trên được thực hiện một cách hiệu quả, các ngân hàng sẽ tự động đầu tư vào huyện trong kế hoạch kinh doanh của họ. Nhờ đó Cẩm Phả sẽ đạt được những mục tiêu phát triển đề ra.

- Yêu cầu tại các khu du lịch trọng điểm và các nhà hàng cao cấp phải có đầu đọc thẻ tín dụng. Ngoài ra, với tầm nhìn chuyển dịch kinh tế sang ngành dịch vụ trong giai đoạn từ nay đến 2030, Thành phố cần làm việc với Tỉnh để đưa ra ưu đãi miễn thuế cho những doanh nghiệp đầu tư và sử dụng máy bán hàng cho phép thanh toán bằng thẻ tín dụng (POS), mở đường cho dịch vụ thanh toán điện tử.

- Mở rộng hoạt động kinh doanh ngân hàng thương mại, tăng thêm các giao dịch ngân hàng, đổi mới, hiện đại hóa hệ thống ngân hàng, nâng cao chất lượng dịch vụ đáp ứng nhu cầu về vốn đầu tư và lưu thông tiền tệ trên địa bàn TP.

- Hiện đại hóa công nghệ thông tin trong hoạt động ngân hàng, kho bạc, bảo hiểm.

- Đây là hoạt động dịch vụ đã xuất hiện đã lâu, nhưng vẫn còn là những hoạt động còn khá mới đối với Thành phố, nhất là các dịch vụ mang tính tư nhân như: Cho thuê tài chính, thuê tài sản cố định. Các hoạt động dịch vụ gắn với kinh tế thị trường như đấu giá quyền sử dụng đất,... Vì vậy, trong những năm tới cần đẩy mạnh hoạt động của các dịch vụ tài chính ngân hàng theo xu hướng của kinh tế thị trường để phục vụ cho các nhu cầu mở rộng sản xuất và nâng cao đời sống trong TP, nhất là phục vụ cho nhu cầu xây dựng cơ bản của TP. Trên thực tế, khi các hoạt động du lịch được triển khai các nhu cầu về tài chính ngân hàng sẽ tăng nhanh, mức lưu chuyển vốn lớn. Hệ thống ngân hàng, kho bạc cần được mở rộng và đổi mới phương thức hoạt động tạo sức thu hút đầu tư và thực hiện các giao dịch tài chính thuận lợi.

- Ngành ngân hàng cần mở thêm các đại lý, các điểm giao dịch mới ở các xã và khu dân cư. Đẩy mạnh các hình thức huy động vốn như vận động nhân dân gửi tiền tiết kiệm, mua kỳ phiếu, tín phiếu kho bạc nhà nước, xây dựng hệ thống quỹ tín dụng nhân dân. Mở rộng các loại dịch vụ bảo hiểm trong mọi lĩnh vực sản xuất và đời sống tạo sức phát triển mới của dịch vụ trên địa bàn TP.

- Dịch vụ tài chính, ngân hàng, bảo hiểm. Tập trung phổ biến và cung cấp rộng rãi các loại hình dịch vụ tài chính, ngân hàng trong dân cư để đồng đạo các tầng lớp dân cư sử dụng rộng rãi các loại dịch vụ này trong cuộc sống. Phát triển mạnh dịch vụ bảo hiểm trên địa bàn, hướng tới mục tiêu phổ cập trong hoạt động kinh tế - xã hội.

- Thu hút nguồn vốn nhân rồi trong dân, tạo môi trường thuận lợi cho mọi thành phần kinh tế, cư dân có vốn đều có thể gửi qua hệ thống ngân hàng hoặc

đầu tư phát triển sản xuất - kinh doanh theo đúng pháp luật, đảm bảo lượng tiền vào - ra nhanh gọn, thuận tiện, an toàn.

- Xây dựng mạng lưới ngân hàng, tổ chức tín dụng và kinh doanh tiền tệ rộng khắp trên địa bàn TP nhằm huy động và đáp ứng kịp thời các nguồn vốn cho phát triển sản xuất kinh doanh. Hiện đại hoá cơ sở vật chất của ngân hàng, nhất là hệ thống thanh toán, chuyển khoản, thu đổi ngoại tệ. Đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nhân viên ngân hàng có trình độ năng lực, phẩm chất đạo đức, sử dụng tốt các công cụ hiện đại.

** Dịch vụ bưu chính - viễn thông*

- Là ngành thuộc hệ thống kết cấu hạ tầng, có nhiều ưu thế trong quá trình hiện đại hóa, vì vậy cần được ưu tiên phát triển nhanh, đi trước một bước để thúc đẩy các ngành kinh tế phát triển nhanh hơn. Phát triển mạnh các loại hình dịch vụ bưu chính viễn thông nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển nhanh của TP theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa.

a. Bưu chính

Phát triển hệ thống bưu chính phổ cập đa dịch vụ đến các bưu cục, đến các điểm bưu điện văn hoá xã. Phát triển bưu chính theo hướng nâng cao chất lượng dịch vụ, kết hợp dịch vụ công ích với các dịch vụ thương mại và chuyển đổi bưu chính trở thành ngành kinh tế hoạt động độc lập có hiệu quả.

- Giai đoạn đến 2030:

+ Phát triển dịch vụ chuyển phát nhanh bưu chính trong đó có báo Quảng Ninh, Báo Quân đội Nhân dân, các loại báo miễn phí phục vụ cho vùng sâu vùng xa.

+ Xây dựng Bưu điện trở thành trung tâm bưu chính viễn thông của toàn TP, có năng lực quản lý, trình độ khoa học kỹ thuật tiên tiến (bưu cục cấp 2).

+ Mở rộng và phát triển dịch vụ bảo hiểm: (1) Bảo hiểm nhân thọ; (2) Bảo hiểm ô tô, xe máy; (3) Bảo hiểm gia đình, bảo hiểm công trình, bảo hiểm tàu thuyền.

+ Phát triển các dịch vụ sau: (1) Chuyển phát chứng minh thư: Kết hợp với bưu điện tỉnh và công an tỉnh xây dựng hệ thống chuyển phát chứng minh thư; (2) Dịch vụ cấp đổi hộ chiếu; (3) Mở rộng thêm đại lý (bưu cục 3) tại các Khu Trung tâm Thương mại, điểm dừng chân để phục vụ khách du lịch. Có 100% xã có bưu điện đạt tiêu chuẩn bưu cục 3.

CHƯƠNG III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN DU LỊCH THÀNH PHỐ CẨM PHẢ

1. Giải pháp về cơ chế chính sách

Các cơ chế chính sách và quản lý hành chính có hiệu quả là một trong những nền tảng quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội. Những yếu tố như thủ tục hành chính ("TTHC") minh bạch và nhất quán, đội ngũ cán bộ viên chức có năng lực và tận tụy, các chính sách thúc đẩy tăng trưởng bền vững là những yếu tố có tác động trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp và nhà đầu tư. Những tác động này của công cuộc cải cách hành chính và đổi mới chính sách là lĩnh vực thiết yếu cần được quan tâm để tạo ra một lợi thế cạnh tranh lớn cho TP Cẩm Phả.

Trên cơ sở Luật Du lịch 2017, luật đầu tư 2015, luật thuế doanh nghiệp 2008 và các Luật liên quan, UBND Thành phố Cẩm Phả cần chỉ đạo các ngành chức năng nghiên cứu, hoàn thiện và áp dụng hệ thống các cơ chế chính sách đặc thù trong các lĩnh vực về đầu tư, đào tạo nhân lực, thị trường,... nhằm tạo môi trường thuận lợi, khuyến khích mọi thành phần kinh tế có thể tham gia đầu tư phát triển du lịch Cẩm Phả.

- Tiếp tục thực hiện đồng bộ cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, xem đây là bước đột phá quan trọng góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế- xã hội địa phương.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về kinh tế- xã hội của chính quyền các cấp. Thực hiện quy chế, chương trình công tác, tập huấn, đào tạo để tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ công chức đảm bảo tính chuyên nghiệp đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Tiếp tục đổi mới công tác cán bộ cả về quan điểm, nội dung, phương pháp, tổ chức quản lý, chế độ trách nhiệm, bộ máy và con người.

- Tăng cường chất lượng và hoạt động của các cơ quan tư pháp, đẩy lùi tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí, chú trọng đổi mới thực hiện công khai, dân chủ. Áp dụng các cơ chế, biện pháp để ngăn chặn và xử lý, khắc phục các trường hợp gây những phiền hà cho dân, tăng cường kỷ cương, củng cố khối đại đoàn kết. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, kịp thời biểu dương, khen thưởng các điển hình tập thể, cá nhân có các thành tích, động viên các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức thi đua hoàn thành nhiệm vụ.

2. Giải pháp về tổ chức quản lý

2.1. Quản lý, khai thác các khu, điểm du lịch, tuyến du lịch

- Phòng Văn hóa Thông tin Thành phố Cẩm Phả có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị Thành phố tham mưu cho Chủ tịch UBND

Đơn vị tư vấn: Liên hiệp Khoa học Phát triển Du lịch Bền vững (STDe). Web: <http://dulichbenvung.vn>

Thành phố các giải pháp cụ thể để quản lý, khai thác các khu, điểm du lịch và tuyến du lịch theo quy định của Luật du lịch.

- UBND phường, xã có trách nhiệm tổ chức quản lý, khai thác các khu, điểm du lịch trên địa bàn; trường hợp khu, điểm du lịch đã được UBND Thành phố giao cho một tổ chức thì tổ chức đó có trách nhiệm quản lý, khai thác.

- UBND Thành phố nên thành lập Trung tâm Xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch nhằm hỗ trợ, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia khai thác tuyến du lịch.

2.2. Quản lý các hoạt động kinh doanh dịch vụ DL

- Phòng Văn hóa Thông tin Thành phố có trách nhiệm quản lý các hoạt động kinh doanh lưu trú du lịch, kinh doanh lễ hành, dịch vụ vui chơi giải trí, dịch vụ văn hóa, nghệ thuật và các dịch vụ thể thao phục vụ khách du lịch.

- UBND các phường, xã có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan quản lý chuyên ngành thực hiện công tác quản lý, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của nhà nước đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch khác bên ngoài các cơ sở lưu trú du lịch như : nhà hàng, quán ăn, các khu, điểm tham quan trên địa bàn...

- Phòng Kinh tế: có trách nhiệm quản lý hoạt động kinh doanh các mặt hàng thủ công mỹ nghệ, các sản phẩm lưu niệm... phục vụ khách du lịch; quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ vận chuyển khách du lịch theo quy định.

- Trung tâm truyền thông văn hóa có trách nhiệm tuyên truyền rộng rãi đến các tổ chức, cá nhân có nhu cầu tham gia đầu tư vào lĩnh vực du lịch.

2.3. Quản lý khách du lịch

- *Quản lý khách lưu trú*: các cơ sở kinh doanh lưu trú du lịch có trách nhiệm cập nhật thông tin khách lưu trú, thực hiện đăng ký, khai báo khách lưu trú đúng quy định và đảm bảo an toàn về tính mạng, tài sản đối với khách lưu trú tại cơ sở.

- *Quản lý khách tham quan* : Các đơn vị kinh doanh lễ hành có trách nhiệm bảo đảm an toàn về tính mạng, tài sản đối với khách tham gia các chương trình tham quan do đơn vị tổ chức. Trong phạm vi quản lý của mình, các tổ chức được giao quản lý khu, điểm DL, các cơ sở kinh doanh khu, điểm DL có trách nhiệm hướng dẫn khách tham quan thực hiện các quy định nhằm bảo đảm an toàn cho khách; thực hiện các biện pháp cần thiết để hạn chế thiệt hại và liên hệ ngay với cơ quan chức năng để hỗ trợ việc cứu hộ đối với khách tham quan khi xảy ra sự cố.

Phòng Văn hóa và Thông tin có trách nhiệm đề xuất tham mưu cho UBND Thành phố quy định về việc thu phí tham quan nhằm mục đích bù đắp một phần hoặc toàn bộ chi phí để quản lý, bảo quản chống xuống cấp đối với các khu, tuyến, điểm du lịch. Tham mưu cho UBND Thành phố biện pháp ngăn ngừa tình trạng nâng giá dịch vụ trong những ngày cao điểm.

2.4. Phân công thực hiện

Phòng Văn hóa Thông tin Thành Phố Cẩm Phả có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các phòng, ban trong Thành phố tham mưu cho Chủ tịch UBND Thành phố các giải pháp cụ thể để quản lý, khai thác các khu, điểm du lịch và tuyến du lịch, các hoạt động kinh doanh lưu trú du lịch, kinh doanh lễ hành, các hoạt động kinh doanh dịch vụ vui chơi giải trí, dịch vụ văn hóa, nghệ thuật và các dịch vụ thể thao phục vụ khách du lịch.

- Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo triển khai đề án đến các ngành, lĩnh vực cụ thể trong Thành phố trên cơ sở được phê duyệt, tiến hành lập các chương trình, dự án đầu tư, xem xét luận chứng, thứ tự ưu tiên để từng bước đưa vào thực hiện trong các kế hoạch 5 năm, hàng năm.

- Phối hợp với các sở, ngành, các địa phương có liên quan để triển khai các chương trình, dự án có tính liên ngành, liên vùng trên địa bàn Thành phố.

- Trong quá trình thực hiện đề án, phải thường xuyên chỉ đạo, từng bước cụ thể hoá đưa vào kế hoạch thực hiện. Tuỳ theo sự biến động của từng thời kỳ cụ thể, đề án phát triển tổng thể du lịch Thành phố có thể được bổ sung, chỉnh sửa, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình và nhiệm vụ mới trên cơ sở các quan điểm, mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội đã được xác định.

- Để bảo đảm cho thành công của đề án, vấn đề điều hành và tổ chức thực hiện đề án đóng vai trò hết sức quan trọng. Các bước cần tiến hành tổ chức thực hiện đề án bao gồm:

- * Phổ biến và vận động người dân tham gia thực hiện đề án*

- Tổ chức giới thiệu về mục đích, nội dung của đề án để người dân và các ngành, các cấp nhận thức được việc thực hiện đề án này là trách nhiệm của toàn dân và mọi ngành, mọi cấp.

- Làm tốt công tác công khai đề án đến mọi tầng lớp nhân dân, công khai các khu vực phát triển du lịch, dịch vụ, giao thông..., nhất là các nội dung đề án liên quan đến sử dụng đất. Thông tin về các ngành, lĩnh vực, lãnh thổ được ưu tiên khuyến khích phát triển.

- Đưa các nội dung đề án vào các chương trình làm việc và triển khai thực hiện đề án của các cấp uỷ, chính quyền cơ sở.

** Thường xuyên cập nhật, cụ thể hoá các nội dung đề án*

Trong quá trình thực hiện đề án luôn luôn có những vấn đề mới có thể nảy sinh mà bản thân đề án không lường hết được. Bản đề án phát triển du lịch tổng thể không thể bao quát hết mọi chi tiết của từng vấn đề. Vì vậy, đề án cần thường xuyên được cập nhật, bổ sung cho phù hợp với thực tế và cụ thể hoá để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình thực hiện. Những việc cụ thể cần làm là:

- Phân công trách nhiệm rõ ràng cho từng cơ quan triển khai thực hiện đề án.
- Thường xuyên và định kỳ tiến hành điều tra, cập nhật các tài liệu cơ bản, các đánh giá về các lĩnh vực cần thiết để phục vụ các nghiên cứu chi tiết và trình bổ sung điều chỉnh đề án cho phù hợp với tình hình phát triển mới.
- Xây dựng các đề án chi tiết có liên quan để cụ thể hoá các nội dung của đề án ...

** Cụ thể hoá đề án thành các kế hoạch 5 năm, hàng năm*

- Nội dung của kế hoạch 5 năm và hàng năm của TP phải thể hiện được tư tưởng chỉ đạo về phát triển du lịch của Thành uỷ, UBND TP, UBND Tỉnh, cụ thể hoá được các mục tiêu đề án, lấy các mục tiêu đề án làm cơ sở. Các kế hoạch hàng năm phải được xây dựng trên cơ sở kế hoạch 5 năm và phù hợp với phân kỳ 5 năm của đề án.

- Sau khi được phê duyệt, đề án phải trở thành văn kiện có tính pháp lý làm cơ sở cho các hoạt động phát triển du lịch trên địa bàn TP. Chủ tịch UBND TP trực tiếp chỉ đạo việc triển khai, tổ chức kiểm tra, giám sát thực hiện đề án. Các cấp uỷ Đảng thông qua hệ thống của mình cần có đủ thông tin để kịp thời phát hiện các vấn đề vướng mắc và có ý kiến chỉ đạo. Hội đồng nhân dân TP đại diện cho nhân dân, tạo điều kiện cho nhân dân tham gia giám sát thực hiện đề án.

3. Giải pháp xúc tiến tuyên truyền quảng bá du lịch

3.1. Nội dung quảng bá:

Tập trung mạnh cho việc quảng bá thông điệp sản phẩm du lịch:

“ Cẩm Phả- Thành phố 5 mùa yêu ”

Lan toả giá trị cốt lõi của thông điệp:

...Đến Cẩm Phả, trải nghiệm cuộc sống của những người công nhân mỏ than, nơi lưu giữ những xúc cảm buồn vui, ký ức và dấu ấn một thời của thời kỳ khai thác than trong quá khứ, là nơi thể hiện niềm tin và hy vọng vào tương lai,

những bài học và trải nghiệm sinh tồn của cuộc sống, những kỷ niệm sâu sắc và câu chuyện tình yêu của những người công nhân mỏ...

Ở Cẩm Phả, xuyên suốt trong 4 mùa của một năm luôn là tình yêu giữa con người với con người, sự đùm bọc, sự che chở, sự đồng tâm, đoàn kết và gắn bó như anh em một nhà, từ lâu đã trở thành văn hoá truyền thống của người dân vùng mỏ, đó là văn hoá yêu thương giữa con người với con người,... Chúng tôi gọi văn hoá yêu thương đó là “ mùa yêu thứ 5 ”... và chúng tôi gọi Cẩm Phả là “ **Thành phố 5 mùa Yêu**”.

Đến với Cẩm Phả, du khách không chỉ được trải nghiệm sản phẩm du lịch 4 mùa trong năm mà còn được khám phá và thưởng thức sản phẩm du lịch đặc biệt hấp dẫn của mùa thứ 5.

“Sống hết mình với những cảm xúc chân thực, luôn chia sẻ yêu thương và tinh thần lạc quan sống!”... là thông điệp mà Cẩm Phả- Thành phố 5 mùa yêu muốn gửi đến du khách!

*** Quảng bá 8 nhóm sản phẩm du lịch đặc thù:**

(1): *Du lịch trung chuyển*: Mua sắm đặc sản, ẩm thực vùng miền tại trung tâm thương mại và chợ; Tham quan các di tích văn hóa lịch sử ngành than và các di tích LS tôn giáo: Đền Cửa Ông, Đền Vững Đục; Nghỉ dưỡng, hội nghị, hội chợ, hội thảo và các sự kiện văn hoá thể thao của Thành phố. Mua sắm đặc sản, ẩm thực vùng miền tại trung tâm thương mại và chợ; Vui chơi giải trí, thư giãn tại các công viên chuyên đề: Công viên Green Dragon, Công viên Than, Công viên Cao Sơn Lưu Thủy.

(2) *Du lịch Văn hoá lịch sử- Tâm Linh, lễ hội*: Tham quan, nghiên cứu di tích; Lễ hội, hành hương; Trải nghiệm khóa tu; Nghỉ dưỡng, chữa bệnh bằng tâm linh

(3) *Du lịch nghỉ dưỡng-vui chơi giải trí biển*: Tắm biển, Vui chơi giải trí, thể thao gần với biển tại các bãi tắm Lương Ngọc, Quảng Hồng...; Tham quan tìm hiểu các hòn đảo và hệ sinh thái tự nhiên và nhân văn trên vịnh Bái Tử Long, nghỉ dưỡng- lưu trú trên Vịnh; Vui chơi giải trí chuyên đề tại công viên Rồng Xanh (Green Dragon); Vui chơi giải trí, chăm sóc và phục hồi sức khỏe, đào tạo kỹ năng sống hạnh phúc tại khu du lịch “ 5 mùa Yêu” (Khu du lịch hang động Vững Đục); Vui chơi giải trí tổng hợp tại Công viên Cao Sơn- Lưu Thủy

(4) *Du lịch nghỉ dưỡng chữa bệnh bằng khoáng nóng*: Tắm khoáng, chữa bệnh cao cấp tại khu du lịch khoáng nóng Quang Hanh; Tắm khoáng chữa bệnh bình dân tại trung tâm khoáng nóng Cẩm Thủy, Cẩm Thạch

(5) *Du lịch tham quan, khám phá, trải nghiệm LSVH ngành than*: Tham quan tìm hiểu lịch sử ngành than tại: Tượng đài 11/12, Nhà Lưu niệm Ngành Than, Bảo tàng Than; Khám phá, trải nghiệm tại: Mỏ than Đèo Nai, Mỏ than Khe Chàm; Vui chơi giải trí tại công viên Than Cẩm Phả: Trải nghiệm một ngày tại lâu đài Than: ăn, ngủ, làm việc trong bóng tối, vẽ tranh, chơi đàn, trình diễn thời trang trong bóng tối. Spa chăm sóc sức khỏe bằng Than hữu cơ.

(6) *Du lịch sinh thái Rừng ngập mặn* : Tham quan, tìm hiểu, trải nghiệm hệ sinh thái rừng ngập mặn tại khu vực đảo Hà Loan; Nghỉ dưỡng chữa bệnh theo mô hình SỐNG XANH

(7) *Sản phẩm du lịch gắn với sự kiện Văn hóa- Thể thao của Thành phố* (ca nhạc, bóng đá, sân golf,...) : Tham gia các sự kiện ca nhạc lớn; Xem các cuộc thi đấu thể thao; Tham gia trải nghiệm 1 ngày làm cầu thủ bóng đá; Chơi golf

(8) *Sản phẩm du lịch thích ứng với biến đổi khí hậu (mưa, bão, lụt)*: Học cách nấu ăn, chơi đàn, vẽ tranh, làm đồ handmade; Giao lưu, trao đổi văn hoá, tham gia các trò chơi tập thể trong nhà; Nghe nhạc mưa, ngắm bầu trời ngày mưa, vẽ tranh, sáng tác thơ ca và âm nhạc trong bối cảnh trời mưa; Tham gia tour du lịch trách nhiệm: cứu trợ người dân sau bão, lụt bằng thuyền. Tham gia tour du lịch bóng đêm (trải nghiệm bóng tối) trong những ngày mất điện; Du lịch bằng thế giới ảo (công nghệ 4.0) để trải nghiệm và tìm hiểu về biến động thiên nhiên như mưa, bão, lụt, động đất, sóng thần. (xem phim 6d, chơi game)

3.2. Thị trường quảng bá

Để quảng bá hình ảnh du lịch Cẩm Phả cần mở rộng thị trường và xây dựng chiến lược xúc tiến. Căn cứ định hướng phát triển thị trường du lịch Cẩm Phả để xây dựng chiến lược sản phẩm thị trường.

Chiến lược sản phẩm - thị trường: Căn cứ theo nhu cầu, sở thích của khách du lịch quốc tế và nội địa, các sản phẩm du lịch đặc thù của TP Cẩm Phả, chiến lược sản phẩm - thị trường được xác định tập trung vào 2 nhóm:

- *Về thị trường khách du lịch nội địa*: thị trường mục tiêu gồm: Thị trường trong Tỉnh Quảng Ninh, Thị trường Hà Nội, vùng Đồng bằng sông Hồng; Thị trường các tỉnh lân cận trong vùng Đông Bắc – Tây bắc; ...Dựa trên tiềm năng du lịch của Cẩm Phả, phân khúc thị trường nội địa cần tập trung khai thác là:

+ Dân cư đô thị tập trung vào: các đối tượng có thu nhập khá trở lên với mục đích du lịch, nghỉ dưỡng có nhu cầu lớn về sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng (khoảng cách gần), du lịch cuối tuần, du lịch văn hóa, du lịch sinh thái...

+ Cán bộ viên chức nhà nước có thu nhập khá trở lên với mục đích du lịch kết hợp công việc, nghỉ dưỡng, du lịch. Nhu cầu của phân khúc thị trường này là các sản phẩm du lịch cuối tuần, nghỉ dưỡng, du lịch văn hóa...

+ Người nước ngoài làm việc và sinh sống ở Việt Nam với nhu cầu về các sản phẩm du lịch sinh thái, vui chơi giải trí, du lịch cuối tuần...

+ Sinh viên các trường đại học thích du lịch phượt

- *Thị trường khách quốc tế*: nguồn từ các trung tâm du lịch lớn như Hà Nội và trực tiếp từ Trung Quốc qua các cửa khẩu đường bộ như cửa khẩu quốc tế Móng cái và Hoàng Mô, hoặc qua các cặp tiểu ngạch. Ưu tiên phát triển thị trường truyền thống, khả năng chi tiêu cao: Châu Âu, Bắc Mỹ, Úc... Đẩy mạnh phát triển thị trường gần: Đông Bắc Á (Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan); ASEAN.

Bên cạnh những du khách trên, tại các nước trên có một bộ phận không nhỏ Việt kiều có nhu cầu sang Việt Nam với mục đích thăm thân; du lịch thuần túy; nghỉ dưỡng... Nhu cầu của phân khúc này tập trung vào các sản phẩm du lịch sinh thái; du lịch nghỉ dưỡng; du lịch văn hóa, thưởng ngoạn.

Chiến lược cạnh tranh thị trường: Để cạnh tranh được với các điểm du lịch khác ở trong Tỉnh Quảng Ninh và các vùng lân cận, nên áp dụng chiến lược sản phẩm du lịch đặc thù, độc đáo. Đối với chiến lược thị trường thích hợp thì tìm những thị trường nào có mối quan tâm đặc biệt du lịch trải nghiệm văn hoá mỏ và lịch sử ngành than, du lịch nghỉ dưỡng chữa bệnh bằng khoáng nóng.

Chiến lược định vị hình ảnh du lịch: Thành phố Cẩm Phả với những sản phẩm du lịch tiềm năng chưa được biết đến cần xây dựng các hình ảnh du lịch riêng như: du lịch trải nghiệm văn hoá mỏ và lịch sử ngành than, du lịch nghỉ dưỡng chữa bệnh bằng khoáng nóng để thâm nhập vào thị trường khách quốc tế và nội địa.

3.3. Ngân sách cho hoạt động xúc tiến quảng bá

Để tăng cường ngân sách cho hoạt động xúc tiến quảng bá cần huy động tối đa sự đóng góp của các doanh nghiệp kinh doanh trên địa bàn, một phần từ các dự án đầu tư vào khu du lịch, từ nguồn vốn ngân sách của nhà nước, nguồn vốn tích lũy của Huyện, vốn vay ODA, vốn đầu tư trong nước và vốn đầu tư nước ngoài. cần xác định rõ:

- Tăng ngân sách cho hoạt động quảng cáo, hỗ trợ và xúc tiến bán với thị trường trọng điểm để du khách đến với khu du lịch mình nhiều hơn, tạo dựng hình ảnh, uy tín cho khu du lịch.

- Đầu tư xây dựng trung tâm hướng dẫn và dịch vụ cung cấp thông tin cho khách du lịch. Bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề cho đội ngũ làm du lịch tại Cẩm Phả.

3.4. Phương tiện xúc tiến quảng bá

- Quảng cáo cần: Tập trung mô tả về sản phẩm dịch vụ của các điểm, tuyến tham quan, dịch vụ ăn uống, lưu trú... tạo nên sức hấp dẫn du khách, từ đó đi đến thuyết phục khách hàng. Giới thiệu rõ về các điểm, các tour, tuyến du lịch tham quan hấp dẫn, đặc sắc. Đặc biệt là những tuyến tham quan mới, mang đậm nét truyền thống văn hóa, lịch sử của vùng đất mỏ.

- Việc xác định thị trường, khách hàng cho hoạt động tuyên truyền quảng cáo đóng vai trò quan trọng, tuy nhiên việc lựa chọn hình thức quảng cáo phù hợp cũng là một bước quan trọng để nâng cao hiệu quả quảng cáo.

- Quảng cáo bằng pano, áp-phích: Đây là cách quảng cáo đã tương đối mang lại hiệu quả. Tuy nhiên, cần phải chú ý đổi mới các hình ảnh trên pano, áp-phích đó. Một cách làm hiệu quả hơn là quảng cáo trên các taxi đón khách, thông qua các hãng lữ hành, vận chuyển, hoặc đặt biển quảng cáo ở nhà ga, bến xe...

- Quảng cáo qua Internet: Sử dụng website, facebook, zalo... tuyên truyền hình ảnh, và thông điệp: “ *Cẩm Phả- Thành phố 5 mùa yêu*”, quảng cáo tour tuyến, chương trình khuyến mại...

- Các hình thức quảng cáo khác: Quảng cáo thông qua các tổ chức du lịch quốc gia, quốc tế, hiệp hội du lịch, quảng bá điểm đến trên Trip Advisor, booking.com và lovely planet. Đồng thời việc quảng cáo thông qua các đại sứ quán, các cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài cũng cần được xúc tiến vì đây là hình thức quảng cáo ít tốn kém mà lại có điều kiện, cơ hội tiếp xúc trực tiếp với tổ chức đó.

3.5. Xúc tiến đầu tư, quảng bá và bán hàng:

- Cần xây dựng kế hoạch xúc tiến đầu tư bao gồm các công việc sau:

* *Xây dựng và hoàn thiện các ấn phẩm:*

+ Đầu tư nâng cấp trang Website của Thành phố, đăng tải chuyên đề du lịch: “ *Cẩm Phả- Thành phố 5 mùa Yêu* “

+ Xây dựng kế hoạch với danh mục dự án đầu tư cụ thể kèm các thông tin: địa chỉ, địa điểm dự án, mục tiêu dự án, quy mô dự án, hình thức đầu tư, hiện trạng mặt bằng, giao thông, cấp nước, cấp điện, khả năng cung ứng lao động, chính sách ưu đãi nhà đầu tư để kêu gọi đầu tư trên địa bàn.

+ Thông điệp lãnh đạo, tiềm năng, cơ hội, môi trường đầu tư, đặc biệt nhấn mạnh các chính sách khuyến khích, các thủ tục hành chính, hỗ trợ đầu tư để gây ấn tượng cho các nhà đầu tư.

+ Chuyên đề được thể hiện thành 2 ngôn ngữ : Việt, Anh đăng tải lên trang Website để truyền tải thông tin nhanh nhất tới đông đảo các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

- Đầu tư nâng cấp xây dựng phim, video clip giới thiệu hình ảnh tài nguyên, sản phẩm du lịch Cẩm Phả bằng 2 ngôn ngữ Anh và Việt đăng tải trên Website của huyện.

* Đẩy mạnh tuyên truyền và quảng bá thu hút các nhà đầu tư :

- Liên kết Website của Thành phố với Website của Ban Xúc tiến và hỗ trợ đầu tư của Tỉnh Quảng Ninh.

- Phối hợp với các cơ quan tuyên truyền (báo chí, đài truyền hình) ở tỉnh tăng cường quảng bá hình ảnh của Thành phố .

- Gửi các tài liệu, ấn phẩm của Thành phố tới các hội nghị, hội thảo về xúc tiến đầu tư; tham gia các hội chợ thương mại trong và ngoài nước về các mặt hàng có lợi thế của Thành phố .

- Xây dựng mối quan hệ với các nhà đầu tư đang hoạt động thành công tại tỉnh để thu hút đầu tư của các doanh nghiệp khác trên địa bàn Thành phố.

* Nâng cao năng lực hoạt động xúc tiến đầu tư:

- Phối hợp với Ban xúc tiến và hỗ trợ đầu tư của Tỉnh tổ chức lớp tập huấn nâng cao năng lực xúc tiến đầu tư cho các cán bộ trực tiếp làm công tác xúc tiến đầu tư, các cán bộ quản lý Nhà nước có liên quan.

- Tổ chức cho các cán bộ chủ chốt làm công tác xúc tiến đầu tư đi thăm quan học tập kinh nghiệm tốt của các địa phương khác về xúc tiến đầu tư

- Tiếp tục nâng cao trình độ ngoại ngữ cho các cán bộ làm công tác xúc tiến đầu tư.

* Hỗ trợ nhà đầu tư

- Thực hiện tốt việc đón tiếp và giới thiệu địa điểm thực hiện dự án cho các nhà đầu tư và cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan cho nhà đầu tư, tăng cường công trợ giúp nhà đầu tư thực hiện các thủ tục hành chính nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án.

- Duy trì các cuộc đối thoại giữa nhà đầu tư và các lãnh đạo phường xã để kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chính sách và

pháp luật hiện hành, đảm bảo các dự án hoạt động có hiệu quả, tạo nên hiệu ứng lan tỏa và tác động tích cực tới các nhà đầu tư mới.

- Thực hiện sâu rộng và triệt để cải cách hành chính, đơn giản hoá các thủ tục hành chính, tập trung huy động vốn đầu tư từ bên ngoài theo hình thức liên doanh, hợp tác công - tư theo các mô hình “lãnh đạo công - quản trị tư” “đầu tư công - quản lý tư” “đầu tư tư - sử dụng công”.

- Thực hiện giải pháp huy động nguồn nhân lực bằng hình thức đối tác công tư (PPP) là giải pháp quan trọng trong phát triển kinh tế, xã hội, đặc biệt là chính sách nhà nước và nhân dân cùng làm để xây dựng và hoàn thiện kết cấu hạ tầng, thu hút đầu tư từ trong và ngoài tỉnh vào đầu tư. Trong đó: Nhà nước đầu tư hạ tầng, người dân góp quyền sử dụng đất, doanh nghiệp bỏ vốn đầu tư sản xuất, xây dựng nhà xưởng.

- Thực hiện mô hình đầu tư công, quản trị tư (PPP) như:

- + Chuyển đổi mô hình quản lý theo hình thức "Đầu tư công-Quản lý tư" cho Đền Cửa Ông, bảo tàng Than, nhà lưu niệm...

- + Thành lập Trung tâm Truyền thông và văn hóa, từng bước tự chủ ngân sách thông qua việc tổ chức các hoạt động dịch vụ, thông tin quảng cáo, cho thuê trang thiết bị, hạ tầng kỹ thuật

- + Chuyển nhiệm vụ giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đất đai từ Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất vào Trung tâm phục vụ hành chính công cấp TP thực hiện.

- Xúc tiến bán sản phẩm:

Hiện nay, Cẩm Phả chưa đầu tư vào chương trình xúc tiến bán trọng điểm đối với từng thời kỳ, từng giai đoạn trong chu kỳ kinh doanh. Chưa có những chính sách ưu đãi vào các thời kỳ trái vụ, vào ngày lễ tết, những ngày kỷ niệm của khu du lịch cũng rất hạn chế, cũng chưa có nhiều chính sách ưu đãi đối với khách du lịch, đặc biệt là đối với các đoàn khách học sinh, sinh viên và có thể đưa ra một số ưu đãi đối với các đoàn khách lớn khi đến với khu du lịch ... Bên cạnh đó, cần có sự hợp tác chặt chẽ giữa cơ quan quản lý du lịch với các công ty lữ hành, các hãng du lịch, tạo điều kiện tốt và có nhiều ưu đãi, giảm giá hơn đối với họ để có lượng khách ổn định, dưới hình thức ký kết các hợp đồng với các doanh nghiệp, ưu đãi giá theo hợp đồng, có thể giảm từ 5-15% giá khách lẻ thông thường. Thường xuyên gửi các file tài liệu, tập gấp về khu du lịch đối với các đối tác kinh doanh để nhắc nhở và tạo mối quan hệ lâu dài. Không chỉ vậy, Cẩm Phả nên kết hợp với các đơn vị kinh doanh, sản xuất hàng lưu niệm, làm ra những món quà nhỏ thân thiện để làm quà cho du khách.

4. Giải pháp bảo vệ môi trường

4.1. Giải pháp về quy hoạch, kế hoạch

Đây là nhóm giải pháp cần thiết để du lịch phát triển đúng hướng, khai thác có hiệu quả tiềm năng đồng thời gìn giữ và nuôi dưỡng tài nguyên du lịch phát triển bền vững. Để thực hiện được điều đó song song với quy hoạch ngành, cần tiến hành các định hướng bảo vệ môi trường theo lãnh thổ trong đó xác định các khu vực cần bảo vệ nghiêm ngặt, khu vực hạn chế các hoạt động du lịch, khu vực cần cải tạo chất lượng môi trường.v.v..và các kế hoạch cụ thể về bảo vệ tài nguyên và môi trường (dựa trên báo cáo quy hoạch bảo vệ môi trường Thành phố Cẩm Phả đến 2020, tầm nhìn đến 2030 đã được phê duyệt)

Xây dựng các khu phân hủy rác nhằm tránh tình trạng lượng rác thải ngày càng lớn. Cần xây dựng nhiều địa điểm vứt và thu gom rác tại nhiều nơi khác nhau nhưng phải đảm bảo không làm ảnh hưởng đến môi trường và cảnh quan nơi đây.

Quy định rõ ràng khu vực phục vụ các nhu cầu sinh hoạt của du khách đồng thời quy định rõ trách nhiệm của các hộ kinh doanh. Với lượng khách du lịch hàng năm rất lớn, kéo theo hàng loạt các dịch vụ ăn, ngủ, nghỉ cho du khách, Nếu như việc quản lý các hộ kinh doanh tại đây và quy định rõ trách nhiệm cho họ trong vấn đề bảo vệ môi trường sẽ là một biện pháp tốt nhằm làm giảm nguy cơ ô nhiễm môi trường từ chính người dân nơi đây.

Đầu tư xây dựng, nâng cấp và cải tạo các địa điểm đã bị xuống cấp, ô nhiễm và nếu cần thiết có thể tạm ngừng cho du khách thăm quan tại đó.

4.2. Giải pháp về tổ chức quản lý

Xây dựng nội quy, quy chế cụ thể hợp lý giữa khai thác, kinh doanh du lịch với việc bảo vệ tài nguyên môi trường với việc tuyên truyền giáo dục, nâng cao dân trí, ý thức cho cộng đồng dân cư và khách du lịch.

Xác định rõ vai trò và trách nhiệm cho các cấp các ngành cũng như quần chúng nhân dân trong nhận thức xã hội về du lịch và phát triển du lịch.

Thực hiện quản lý Nhà nước ở tất cả các lĩnh vực theo pháp luật và quy chế nhằm tạo môi trường thuận lợi cho du lịch phát triển.

Có hình thức thưởng, phạt nghiêm minh đối với những hành vi vi phạm các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

Quy định mức và hình phạt cụ thể đối với những hành vi cố tình xâm hại làm ảnh hưởng đến môi trường tại khu du lịch. Tuy nhiên phương án này có thể thực thi được trước hết cần có khoảng thời gian là bước đệm trước khi chính thức đưa vào thực hiện.

Duy trì hoạt động kiểm tra, quan trắc môi trường định kỳ theo quy định để đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường, từ đó có biện pháp xử lý phù hợp.

Đây là việc nên làm thường xuyên để tránh tình trạng khi phát hiện thì mức độ ô nhiễm đã nghiêm trọng, lúc đó việc xử lý sẽ đạt hiệu quả không cao, mặt khác còn rất tốn kém. Với phương án này, việc thực thi là ít tốn kém và mang lại hiệu quả cao nếu có sự phân công quản lý, tiến hành đồng bộ và chuyên môn hóa tại từng khu vực trong khu du lịch.

* Đầu tư nhân lực, vật lực xử lý triệt để chất thải từ các mỏ than xuống khu vực ven biển và khối lượng rác tồn đọng lâu ngày.

* Tăng cường kiểm tra, giám sát hành vi của du khách

* Xác định sức chứa cho các khu du lịch văn hoá- sinh thái

Cần tính toán và phân luồng số lượng khách du lịch cho vừa đủ sức chứa, tránh tình trạng nhồi nhét khách du lịch gây quá tải vào mùa lễ hội.

* Xây dựng các biển chỉ dẫn cho du khách bằng tiếng Việt kèm theo tiếng Anh và tiếng Trung, cụ thể và đầy đủ.

Trên thực tế điều này có tác dụng chính nhằm hướng dẫn cho du khách đi và đến những nơi theo mong muốn của họ và như vậy sẽ không lãng phí thời gian. Tuy nhiên, bên cạnh những chỉ dẫn đó nếu có thêm những biển hướng dẫn du khách bỏ rác hoặc những biểu ngữ mang tính chất tuyên truyền về hành vi bảo vệ môi trường thì chắc chắn sẽ có tác dụng lớn.

4.3. Giải pháp về liên kết với cộng đồng dân cư

Bất cứ ngành kinh tế nào mà nếu không có sự quan tâm, hỗ trợ về phát triển kinh tế, chia sẻ quyền lợi với cộng đồng dân cư địa phương thì sẽ làm cho kinh tế và cuộc sống của dân cư địa phương gặp nhiều khó khăn. Điều này đồng nghĩa với việc cộng đồng dân cư phải khai thác tối đa các nguồn lợi tài nguyên trên địa bàn để phục vụ cuộc sống, sẽ làm cho tài nguyên bị hao mòn gây tổn hại đến môi trường sinh thái và đó là hệ quả gây những tác động xấu đến sự phát triển bền vững. Vì vậy việc chia sẻ lợi ích với cộng đồng địa phương, khuyến khích sự tham gia của cộng đồng vào các hoạt động du lịch và cùng nhau giải quyết các mâu thuẫn nảy sinh trong quá trình phát triển là hết sức cần thiết để có thể đảm bảo gìn giữ được các tài nguyên, tiềm năng cho sự phát triển du lịch lâu dài tại tất cả các điểm, cụm du lịch, bằng các biện pháp đồng bộ giữa khai thác, bảo tồn với bồi dưỡng nguồn tài nguyên.

Việc liên kết với cộng đồng dân cư có thể thực hiện bằng nhiều hình thức như tạo việc làm, giáo dục nhận thức, chia sẻ quyền lợi.v.v...

4.4. Giải pháp về tuyên truyền, đào tạo, giáo dục môi trường

Lồng ghép các hoạt động tuyên truyền bằng nhiều hình thức với các nội dung cụ thể thiết thực, dễ hiểu, thể hiện các nội dung về bảo vệ tài nguyên và môi trường du lịch nhằm nâng cao trách nhiệm của mọi đối tượng tham gia hoạt động du lịch, coi việc gìn giữ tài nguyên để phát triển du lịch là tài sản sinh lời của mọi người dân trong khu vực không chỉ trước mắt mà còn cho giai đoạn lâu dài.

Việc đào tạo, giáo dục môi trường không chỉ nhằm trang bị những kiến thức về môi trường cho cán bộ quản lý và kinh doanh du lịch mà còn cho du khách và cộng đồng dân cư địa phương, tạo thành ý thức đối với việc bảo vệ môi trường và tài nguyên cho phát triển du lịch.

4.5. Giải pháp về ứng phó với biến đổi khí hậu

UBND Thành Phố Cẩm Phả cần lên kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn Thành phố, trong đó các giải pháp cụ thể là:

- Nâng cao nhận thức cho toàn dân về hậu quả của biến đổi khí hậu, những liên quan của biến đổi khí hậu với tài nguyên và môi trường nói chung và du lịch nói riêng.

- Tăng cường khả năng thích ứng hoạt động du lịch đối với biến đổi khí hậu trong việc tổ chức loại hình, sản phẩm du lịch cũng như trong các hoạt động kinh doanh. Cần đổi mới qui hoạch và kiến trúc các công trình du lịch nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu. Ưu tiên mô hình du lịch sinh thái khép kín, tự cung tự cấp, kiến trúc theo phong cách phỏng sinh học, qui mô nhỏ, mật độ xây dựng thấp, hòa nhập với thiên nhiên. Phát triển đa dạng các loại hình du lịch trong nhà để du khách không bị thời gian “chết” trong những ngày mưa, bão, lụt.

- Tăng cường hoạt động tập huấn về phòng ngừa, ứng phó với tai biến thiên nhiên, sự cố môi trường cho tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch.

- Tăng cường khả năng giảm nhẹ ảnh hưởng của biến đổi khí hậu bằng việc lồng ghép đánh giá tác động môi trường trong các quy hoạch; ứng dụng các giải pháp kỹ thuật xây dựng công trình du lịch, vật liệu, trồng rừng.v.v...

Cần triển khai đồng bộ các hạng mục xử lý môi trường trong từng khu du lịch: (Xem bảng sau)

Bảng: giải pháp xử lý môi trường tại các khu du lịch trong TP Cẩm Phả

Khu du lịch biển Quảng Hồng và Lương Ngọc	- Quy hoạch xây dựng 01 trạm xử lý nước thải với tổng công suất khoảng 2000m³/ngày đêm - Hệ thống đường ống thoát nước thải dùng công tròn tự chảy Ø300 - 400 đi dọc theo vỉa hè các tuyến đường, thu gom nước thải từ các khu vực dẫn về trạm xử lý. - Bố trí các thùng rác công cộng trên vỉa hè các trục đường khuôn viên khoảng cách : 50-100m. - Chất thải rắn được thu gom định kỳ hằng ngày sẽ tập trung về khu xử lý bằng phương pháp đốt cách xa khu du lịch Đồng Rui
Khu du lịch hang động Vừng Đục (Khu du lịch 5 mùa yêu)	- Bố trí các thùng rác công cộng trên vỉa hè các trục đường khuôn viên khoảng cách : 50-100m. - Chất thải rắn được thu gom định kỳ hằng ngày sẽ tập trung về khu xử lý bằng phương pháp đốt - Xây dựng khu đốt chất thải rắn tại
Khu Du lịch nghỉ dưỡng Quang Hanh	- Bố trí các thùng rác công cộng trên vỉa hè các trục đường khuôn viên khoảng cách : 50-100m. - Quy hoạch xây dựng 01 trạm xử lý nước thải với tổng công suất khoảng 4000m³/ngày đêm
Khu Du lịch nghỉ dưỡng Cẩm Thủy	- Bố trí các thùng rác công cộng trên vỉa hè các trục đường khuôn viên khoảng cách : 50-100m. - Chất thải rắn được thu gom định kỳ hằng ngày sẽ tập trung về khu xử lý -
Khu công viên Rừng, Công viên Than, Công Viên Cao Sơn- Lưu Thủy	Quy hoạch khu tập trung chất thải rắn và xử lý bằng phương pháp đốt
Các khu di tích lịch sử, dấu ấn ngành Than	- Bố trí các thùng rác công cộng trên vỉa hè các trục đường khuôn viên khoảng cách : 50-100m. - Chất thải rắn được thu gom định kỳ hằng ngày sẽ tập trung về khu xử lý-

5. Giải pháp liên kết phát triển (liên kết vùng, liên kết giữa các thành phần kinh tế)

5.1. Tăng cường hợp tác liên kết với các địa phương trên cả nước

Cẩm Phả có thể khai thác thị trường Trung Quốc qua cửa khẩu Móng Cái

Cẩm Phả cần hợp tác với Hạ Long, Vân Đồn và Móng cái trong phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng du lịch, đầu tư phát triển sản phẩm du lịch biển - Vịnh-Đảo. Xây dựng các chương trình hợp tác du lịch song phương về khai thác nguồn khách. Hợp tác xúc tiến, quảng bá hình ảnh du lịch chung khu vực.

Cẩm Phả cần hợp tác với huyện Ba Chẽ, huyện Bình Liêu để kết nối tuyến du lịch miền biển với tuyến du lịch miền núi nhằm đa dạng hóa chương trình tour.

Ngoài ra, du lịch Cẩm Phả cần mở rộng, tăng cường hợp tác liên kết phát triển du lịch với các địa phương khác trên cả nước, với Hà Nội và các tỉnh trong vùng Đồng bằng sông Hồng và duyên hải Đông Bắc, Bắc Trung Bộ...

5.2. Tăng cường liên kết với các tổ chức khoa học và các trường đào tạo nghề trong du lịch

Hợp tác liên kết lâu dài với một vài tổ chức nghiên cứu khoa học có uy tín để được các nhà khoa học đồng hành giải quyết các khó khăn vướng mắc trong quá trình phát triển.

6. Giải pháp tạo vốn

6.1. Xác định chủ đầu tư và nguồn vốn đầu tư:

Chủ đầu tư và nguồn vốn đầu tư có thể từ nhiều nguồn khác nhau:

- Kinh phí Nhà nước: đây là nguồn vốn chủ yếu đầu tư cho các hạng mục quan trọng như hạ tầng, bảo tồn di tích và các công trình công cộng khác...

- Kinh phí từ các nguồn vốn xã hội khác: Các doanh nghiệp tư nhân: doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch, bất động sản,Các các đoàn thể, hộ gia đình ở T.P Cẩm Phả tham gia kinh doanh. Kêu gọi vốn cộng đồng, các quỹ đầu tư,

6.2. Xác định hình thức đầu tư và nội dung đầu tư:

- Hình thức đầu tư trực tiếp: thành lập tổ chức kinh tế 100% vốn của nhà đầu tư trong nước. Nhà đầu tư trong nước được đầu tư để thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tổ chức và hoạt động theo Luật hợp tác xã; hộ kinh doanh theo quy định của pháp luật.

- Hợp đồng BTO (Hợp đồng xây dựng - chuyển giao - kinh doanh): Hợp đồng xây dựng - chuyển giao - kinh doanh là hình thức đầu tư được ký giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền và nhà đầu tư để xây dựng công trình kết cấu hạ tầng; sau khi xây dựng xong, nhà đầu tư chuyển giao công trình đó cho Nhà nước Việt nam; Chính phủ dành cho nhà đầu tư quyền kinh doanh công trình đó trong một thời hạn nhất định để thu hồi vốn đầu tư và lợi nhuận.

6.3. Giải pháp cụ thể cho từng hạng mục đầu tư:

- Đối với nguồn vốn huy động từ nhà nước:

Tập trung xin vốn NN cho việc bảo tồn và phát huy các di tích lịch sử tại Cẩm Phả. Xây dựng đề án phát triển các tuyến giao thông đến 10 khu du lịch trọng điểm, 9 điểm tham quan phụ trợ.

Việc đầu tư và cải tạo các mỏ than cũ thành điểm du lịch tham quan, vui chơi giải trí cuối tuần cũng cần được TP quan tâm để phát triển thị trường khách đô thị.

Ngoài ra dùng vốn nhà nước kết hợp vốn XHH để đầu tư điện cũng như hệ thống nước sinh hoạt, trạm phát sóng ở các khu du lịch này để phục vụ khách du lịch và cũng phục vụ chính người dân địa phương.

Vốn NN cần dùng cho xây dựng đề án phát triển trung tâm du lịch thương mại đặc sản TT Cẩm Phả và đầu tư hạ tầng kỹ thuật cho khu vực này. Đồng thời quảng bá sản vật của Cẩm Phả nói riêng và của Quảng Ninh nói chung đến khách du lịch. Mặt khác, vốn NN kết hợp với huy động vốn trong dân để đầu tư trồng các mảng rừng và cây hoa đẹp tạo cảnh quan thơ mộng và đặc sắc cho các tuyến du lịch, đặc biệt là tuyến du lịch ven biển và tuyến du lịch mỏ than.

- Đối với nguồn vốn huy động từ doanh nghiệp:

Huy động vốn doanh nghiệp đầu tư các khu vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng với các hạng mục công trình như: nhà nghỉ, nhà hàng, khách sạn, quán cafe, và dịch vụ giao thông chất lượng cao như: hệ thống xe máy điện, xe đạp điện, ô tô điện phục vụ du khách quanh các khu vực khu du lịch để phục vụ cho nhu cầu ăn, ngủ, nghỉ của khách du lịch, bao gồm cả khách theo đoàn, khách vắng lai hay dân phượt. Đồng thời, đối với các doanh nghiệp đó, chính quyền huyện có thể có những chính sách đặc biệt như giảm thuế đất, giảm thuế doanh nghiệp trong 1 năm đầu.

Đề xuất các chính sách hỗ trợ đặc biệt cho các doanh nghiệp kinh doanh các mặt hàng đặc sản của TP như: nước khoáng, đồ lưu niệm than đá, hải sản,.. Miễn thuế 1 năm đối với các gian hàng lớn của doanh nghiệp ở các khu vực thương mại.

- Đối với nguồn vốn huy động từ người dân:

Kêu gọi người dân ở vùng đệm liên kết các khu du lịch chủ động đầu tư các dịch vụ chuyên biệt của địa phương như bán đồ lưu niệm từ Than đá, cải tạo nhà

ở thành nhà nghỉ homestay (sửa sang lại phòng ngủ, phòng vệ sinh,...); dịch vụ giao thông địa phương (thuê xe máy, thuê xe đạp,...), dịch vụ cho dân vắng lại, dân phượt (cho thuê lều, trại, bán củi, bán đồ ăn,...).

Các đơn vị kinh doanh từ người dân sẽ được các doanh nghiệp du lịch hỗ trợ hành giới thiệu nguồn khách cũng như tham gia vào chuỗi dịch vụ trong tour của họ.

7. Giải pháp nâng cao nhận thức và đào tạo nguồn nhân lực.

7.1. Đối tượng cần đào tạo:

- Đào tạo cho những người làm việc trực tiếp trong ngành du lịch : Những người làm việc trong các doanh nghiệp Kinh doanh lữ hành, Kinh doanh lưu trú. Kinh doanh vận chuyển, và các dịch vụ hỗ trợ. Những người làm việc trong các doanh nghiệp Kinh doanh khu du lịch, đô thị du lịch.

- Đào tạo cho những người làm các công việc khác nhau tại các tuyến điểm du lịch từ các nhân viên bảo vệ, những người bán và kiểm soát vé, những người cung ứng các dịch vụ lưu niệm, dịch vụ ẩm thực, nghỉ ngơi, giải trí, lưu trú ngắn... đến những người làm công tác điều phối và quản lý giao thông, vệ sinh môi trường, thu gom và xử lý rác thải.

- Những người hoạt động trong các lĩnh vực thông tin – truyền thông bao gồm các cơ quan báo chí, đài phát thanh, truyền hình, các nhà xuất bản... mà nội dung thông tin đăng tải do họ cung cấp có liên quan, phục vụ hoạt động du lịch. Đào tạo cho người dân sinh sống tại các địa bàn có di tích văn hóa.

7.2. Hình thức đào tạo.

Các phương pháp đào tạo được tiến hành không chỉ trong công việc mà cả ngoài công việc. Gồm: Đào tạo theo kiểu chỉ dẫn công việc, đào tạo theo kiểu học nghề, tổ chức ra các lớp cạnh doanh nghiệp, cử đi học các trường lớp chuyên nghiệp, cử đi học các trường lớp chính quy.

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho đối tượng làm du lịch, mời các chuyên gia giỏi cả trong và ngoài nước hỗ trợ. Công tác đào tạo, bồi dưỡng phải được tổ chức thường xuyên, liên tục để luôn có lực lượng lao động mới bổ sung cho ngành và kịp thời nâng cao trình độ tay nghề cho lao động trong ngành, giúp các đối tượng này trở nên chuyên nghiệp hơn. Kết nối với các địa phương có ngành du lịch phát triển như Hà Nội, Đà Nẵng, TP Hồ Chí Minh để hỗ trợ công tác đào tạo tại chỗ, tránh tình trạng người được đào tạo không trở về làm việc tại địa phương. Dài hạn, cần thành lập trường đào tạo chuyên ngành du lịch, tổ chức đào tạo, liên kết với các trường đào tạo có uy tín trên cả nước đào tạo cho giáo viên và học viên về kiến thức chuyên môn và ngoại ngữ. Ngoài ra, phải tổ chức các lớp học cho người

dân ở các địa phương để nâng cao trình độ văn hóa, đặc biệt phải hiểu sâu sắc về văn hóa dân tộc địa phương mình; bồi dưỡng kỹ năng làm du lịch để họ trở thành những hướng dẫn viên du lịch thực thụ.

7.3. Nội dung đào tạo.

Đào tạo nghiệp vụ, kỹ năng chuyên sâu cho nhân viên chuyên môn hóa từng khâu, từng bộ phận trong khu du lịch, đặc biệt tại các khu di tích LSVH hoặc các khu công viên chuyên đề. Ví dụ: Cần phải chuyên nghiệp ngay từ khâu đón tiếp khách tại trung tâm đón tiếp về thái độ, cách ứng xử khi chào đón khách du lịch. Phân công hướng dẫn viên có nghiệp vụ chuyên sâu đưa khách đi tham quan, trải nghiệm các mỏ than hay di tích LS. Đối với các hướng dẫn viên cần phải được đào tạo để hiểu rõ về quy trình khai thác Than, các giá trị đặc biệt của Than và văn hoá của người công nhân mỏ. Hiểu rõ. Bên cạnh đó, hướng dẫn viên cần phải biết sáng tạo, linh hoạt, khéo léo, hài hước tạo sự thú vị, lôi cuốn, hấp dẫn đối với du khách.

8. Tổ chức và phân công thực hiện qui hoạch

Du lịch là ngành kinh tế tổng hợp vì vậy để thực hiện tốt đề án phát triển du lịch Cẩm Phả giai đoạn 2020-2030, cần thiết có sự phối hợp liên ngành, các địa bàn trong Thành phố dưới sự chủ trì và lãnh đạo của UBND Thành phố.

Trên cơ sở những nội dung đề án đã được UBND Thành phố phê duyệt, kiến nghị nhiệm vụ đối với các bộ phận chức năng và các địa bàn tại Thành phố Cẩm Phả như sau:

(1) Ban Chỉ đạo phát triển Du lịch Thành phố Cẩm Phả.

Ban Chỉ đạo phát triển Du lịch Thành phố Cẩm Phả chỉ đạo các hoạt động của Phòng Văn hoá Thông tin và các phòng ban, các xã liên quan trong việc giải quyết những vấn đề mang tính liên ngành, liên vùng trong quá trình tổ chức thực hiện đề án .

(2) Phòng Văn hoá Thông tin Thành phố Cẩm Phả : Phòng Văn hoá Thông tin Cẩm Phả là cơ quan thường trực quản lý đề án và tham mưu cho UBND Thành phố công tác thực hiện quy hoạch. Nhiệm vụ cụ thể đối với đề án là :

- Theo dõi, tổng hợp, đôn đốc các cấp, các ngành thực hiện chức năng nhiệm vụ đối với đề án theo sự phân công của UBND Thành phố.

- Chủ trì phối hợp với các phòng, ban chức năng và địa bàn liên quan thực hiện điều chỉnh các quy hoạch chi tiết các khu, điểm du lịch, các dự án đầu tư phát triển du lịch; xây dựng các kế hoạch hàng năm; các chương trình, đề án về

các lĩnh vực xúc tiến quảng bá, phát triển nguồn nhân lực du lịch, hợp tác phát triển du lịch, v.v... theo từng giai đoạn phát triển của đề án.

- Hướng dẫn Ủy ban Nhân dân các phường, xã tiến hành điều chỉnh định hướng phát triển du lịch trong tổng thể phát triển kinh tế-xã hội Thành phố đã được phê duyệt.

- Tham mưu UBND Thành phố kiểm tra việc thực hiện đề án để có hướng điều chỉnh phù hợp.

- Phối hợp với các phòng, ban, xã và Sở Du lịch Quảng Ninh :

- + Xây dựng kế hoạch xúc tiến đầu tư, tuyên truyền quảng bá các giá trị văn hóa, tiềm năng du lịch Cẩm Phả tới du khách trong và ngoài nước.

- + Tổ chức phục dựng các lễ hội, các trò diễn dân gian, các loại hình văn hóa nghệ thuật truyền thống, các nghề thủ công... phục vụ khách du lịch.

- + Đẩy mạnh các hoạt động liên doanh, liên kết phát triển du lịch.

- Phối hợp với Sở du lịch Quảng Ninh, các viện nghiên cứu, trường đại học và các cơ sở đào tạo để tổ chức lớp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hoạt động du lịch, chỉ đạo các đơn vị kinh doanh du lịch, dịch vụ trên địa bàn tỉnh nâng cao chất lượng dịch vụ đáp ứng với nhu cầu ngày càng cao của khách du lịch.

- Hướng dẫn xây dựng và phát triển thương hiệu mạnh cho các sản phẩm đặc trưng của Thành phố phục vụ du lịch.

- Tham mưu UBND Thành phố tăng cường hợp tác quốc tế phát triển lịch, đặc biệt trong mạng lưới du lịch Tỉnh Quảng Ninh; trong việc tuyên truyền, quảng bá xúc tiến đầu tư phát triển du lịch Cẩm Phả.

(3) Các Phòng, ban và địa phương liên quan

Phòng Tài chính Kế hoạch

- Xây dựng kế hoạch, chương trình xúc tiến kêu gọi đầu tư vào lĩnh vực du lịch trong và ngoài nước. Đôn đốc các doanh nghiệp đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án, thường xuyên tháo gỡ các khó khăn cho doanh nghiệp đầu tư.

- Xây dựng kế hoạch huy động nguồn vốn, bố trí vốn ngân sách theo kế hoạch hàng năm để thực hiện quy hoạch.

- Huy động các nguồn vốn ngân sách theo kế hoạch hàng năm để hỗ trợ phát triển hạ tầng khung các khu du lịch; theo dõi giám sát, quản lý chặt chẽ việc sử dụng vốn để đảm bảo hiệu quả.

Phòng Kinh tế:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện đề án quy hoạch trung tâm thương mại Thành phố Cẩm Phả, trung tâm mua sắm, khu dịch vụ tổng hợp đáp ứng nhu cầu thăm quan của khách du lịch;

- Xây dựng kế hoạch khôi phục và phát triển các làng nghề truyền thống, tổ chức sản xuất các mặt hàng thủ công mỹ nghệ truyền thống tạo ra các sản phẩm lưu niệm của Thành phố, của mỗi khu, điểm du lịch, chú trọng đến các mặt hàng lưu niệm mang đậm dấu ấn văn hóa địa phương nhằm đáp ứng nhu cầu thăm quan, mua sắm sản phẩm lưu niệm của khách du lịch, đặc biệt là đồ lưu niệm từ than đá.

Phòng Quản lý đô thị:

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hoá Thông tin thực hiện công tác quy hoạch chi tiết các điểm, khu du lịch; phối hợp với các ngành liên quan thẩm định các dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật tại các điểm, khu du lịch theo đề án .

Chủ trì, phối hợp với các phòng ban liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai các dự án xây dựng, tu sửa các tuyến đường giao thông, bãi đỗ xe vào các điểm du lịch; xây dựng phương án vận tải khách du lịch vào thời gian cao điểm của mùa du lịch.

Phối hợp với Phòng Văn hoá Thông tin thực hiện việc hướng dẫn hồ sơ cấp biển hiệu xe ô tô đạt tiêu chuẩn vận chuyển khách du lịch và kiểm tra hoạt động kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô.

Phòng Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hoá Thông tin quy hoạch, bố trí quỹ đất để xây dựng các công trình hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật tại các điểm, khu du lịch đã được định hướng trong đề án. Phối hợp điều tra đánh giá, tài nguyên môi trường du lịch. Phối hợp chính quyền địa phương tăng cường công tác bảo vệ giữ gìn tài nguyên thiên nhiên, môi trường sinh thái phục vụ phát triển du lịch.

Công an, BCH Quân sự TP

Phối hợp với Phòng Văn hoá Thông tin; các Sở Ban ngành liên quan và UBND các phường xã đảm bảo công tác quốc phòng - an ninh, bí mật nhà nước; đảm bảo an toàn cho khách du lịch, giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Các phòng, Ban, ngành, đơn vị khác của Thành phố

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của phòng phối hợp với Phòng Văn hoá Thông tin trong việc thực hiện các chương trình dự án gắn với hoạt động du lịch. Tích cực lồng ghép các chương trình dự án trong lĩnh vực của mình với du lịch để tháo gỡ những khó khăn trong việc huy động vốn đầu tư.

Ủy ban nhân dân các phường xã trực thuộc Thành phố

Định hướng phát triển du lịch trong tổng thể kinh tế-xã hội của Thành phố, phù hợp với các định hướng phát triển du lịch của đề án.

Phối hợp với các phòng ban của Thành phố tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại các khu, điểm du lịch; phối hợp với Phòng Văn hoá Thông tin thực hiện có hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ, phát huy các giá trị tài nguyên du lịch Thành phố Cẩm Phả; quản lý và tổ chức tốt các lễ hội trên địa bàn để phục vụ phát triển du lịch.

Các đơn vị kinh doanh du lịch, dịch vụ trên địa bàn Thành phố.

Xây dựng phương án kinh doanh, chủ động kêu gọi nguồn vốn đầu tư, khai thác thị trường, có cơ chế thu hút nhân lực có trình độ cao; chú trọng đến công tác đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật, xây dựng sản phẩm du lịch đặc thù và các dịch vụ du lịch đạt chuẩn, đáp ứng nhu cầu ăn, nghỉ, tham quan vui chơi giải trí của khách du lịch.

Hiệp hội Du lịch và các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội

Hiệp hội Du lịch và các tổ chức xã hội khác theo phạm vi chức năng hoạt động nắm bắt mục tiêu, quan điểm liên kết phát triển du lịch Cẩm Phả để cụ thể hóa thành chương trình hành động của mình để hỗ trợ về kỹ thuật và tài chính cho thực hiện các mục tiêu của quy hoạch. Hỗ trợ quảng bá hình ảnh du lịch; vận động, tuyên truyền, giáo dục quần chúng nhân dân nâng cao nhận thức về du lịch, về quy hoạch du lịch và ý thức bảo vệ tài nguyên, môi trường du lịch. Cộng đồng dân cư có trách nhiệm tích cực tham gia vào các hoạt động kinh doanh du lịch và các hoạt động bảo tồn các giá trị văn hóa, cảnh quan; bảo vệ tài nguyên môi trường du lịch theo các quy hoạch.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. UBND Tỉnh Quảng Ninh, Sở Du lịch Quảng Ninh cần xác định rõ vai trò và tầm quan trọng của du lịch của Thành phố Cẩm Phả trong hệ thống tuyến điểm du lịch Quảng Ninh giai đoạn 2020-2030 tầm nhìn 2050 và trong qui hoạch tích hợp mà Tỉnh đang triển khai.

2. Đề nghị UBND Tỉnh Quảng Ninh ban hành cơ chế chính sách riêng cho phát triển du lịch Thành phố Cẩm Phả, đặc biệt cơ chế cấp phép cho tàu du lịch trên Vịnh Bái Tử Long.

3. Từ nay đến 2030 Thành phố Cẩm Phả cần phân chia giai đoạn để ưu tiên hỗ trợ nguồn vốn ngân sách đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng tại các tuyến du lịch chính cùng 10 khu du lịch trọng điểm, và các điểm tham quan di tích cùng lễ hội truyền thống.

4. UBND Thành phố Cẩm Phả cần nhanh chóng vào cuộc, hỗ trợ giải quyết, tháo gỡ các vướng mắc đang là rào cản hiện tại với các khu du lịch trọng điểm sau :

- *Bãi tắm Lương Ngọc*: Qui hoạch lối vào riêng để khách có thể tiếp cận với khu du lịch. Không sử dụng chung lối vào với đường vận chuyển than đến cụm cảng Km6, tránh tác động xấu về cảnh quan và môi trường.

- *Bãi tắm Quảng Hồng*: Thành phố và DN cùng phối hợp xử lý ô nhiễm môi trường tại khu vực bãi tắm do bùn đất và tạp chất của các bãi khai thác than TKV trên đồi chảy xuống. Thành phố hỗ trợ tháo gỡ các vướng mắc về cơ sở pháp lý để DN có thể tiếp tục triển khai đầu tư được các hạng mục công trình theo qui hoạch chi tiết đã trình UBND Tỉnh.

- *Di tích danh thắng Vừng Đục*: Thành phố cần tiến hành qui hoạch phân khu sử dụng đất khu vực Vừng đục làm cơ sở pháp lý để các doanh nghiệp có thể yên tâm đầu tư các dự án du lịch tại khu vực này. Thành phố cần kêu gọi nhà đầu tư đủ tâm và đủ tầm để đầu tư Vừng Đục thành một khu du lịch đặc sắc với qui mô đủ lớn để tạo dựng điểm nhấn, hình ảnh thương hiệu về “ Thành phố 5 mùa Yêu “ cho du lịch Cẩm Phả.

- *Trung tâm khoáng nóng địa chất*: Thành phố Cẩm Phả cần liên kết với tổng công ty Than VN để thúc đẩy dự án này đưa vào hoạt động sớm trong năm 2021 để tăng thêm sức hút cho các hoạt động du lịch nghỉ dưỡng chữa bệnh tại Cẩm Phả.

- *Khu khoáng nóng onsen Quang Hanh*: Thành phố và DN cùng phối hợp xử lý ô nhiễm môi trường từ bụi than, rác thải sinh hoạt của các khu vực liền kề khu du lịch để đảm bảo chuẩn thương hiệu tắm khoáng cao cấp cho Quang Hanh.

5. UBND Thành phố Cẩm Phả cần nhanh chóng xúc tiến đầu tư các khu du lịch trọng điểm sau, để tạo bước phát triển đột phá cho du lịch Thành Phố Cẩm Phả:

- Các điểm tham quan du lịch gắn với dấu ấn lịch sử ngành than: Thành phố cần xây dựng mô hình khu du lịch chuyên đề về Than bài bản và chuyên nghiệp để tạo ra chuỗi sản phẩm du lịch đa dạng độc đáo, gắn với các dấu ấn lịch sử văn hoá của ngành than Cẩm Phả. Sự thành công của mô hình du lịch hoàn toàn mới này sẽ tạo ra đột phá nhanh chóng cho việc khẳng định thương hiệu du lịch Cẩm Phả.

- *Các tuyến tham quan Vịnh- đảo*: Thành phố cần khai thác Vịnh Bái Tử Long bằng phương thức khai thác tài nguyên mới, với góc nhìn đa chiều và toàn diện hơn để tạo ra chuỗi giá trị du lịch mới: đa dạng, phong phú và sáng tạo hơn các sản phẩm du lịch truyền thống đã có trên Vịnh hạ Long.

- *Công viên Rồng Xanh (Green Dragon)* là một điểm nhấn quan trọng không chỉ riêng cho du lịch Cẩm Phả mà còn cho cả du lịch Quảng Ninh. Nếu được đầu tư đúng tầm, Du lịch Cẩm Phả sẽ nhanh chóng khẳng định được thương hiệu.

- *Công viên Cao Sơn Lưu Thủy*: Thành phố cần xúc tiến kêu gọi đầu tư công viên Cao sơn- lưu Thủy với cơ chế chính sách phù hợp để khai thác tiềm năng du lịch còn bị bỏ ngỏ, chưa được khai thác để đem lại lợi ích kinh tế xứng tầm.

- *Đình nghề Cẩm Hải*: Cần xây dựng mô hình du lịch cộng đồng với những sản phẩm du lịch văn hoá và nông nghiệp thực sự độc đáo để thu hút khách du lịch thành phố về nghỉ cuối tuần tại xã Cẩm Hải.

6. Thành Phố Cẩm Phả cần xúc tiến các nội dung quảng bá thương hiệu du lịch của Thành phố với thông điệp: ***Cẩm Phả-Thanh phố 5 mùa yêu***” và 5 gói sản phẩm du lịch đặc thù: Du lịch trung chuyển, du lịch Vịnh - đảo, du lịch nghỉ dưỡng chữa bệnh bằng khoáng nóng, du lịch khám phá trải nghiệm văn hoá lịch sử ngành than.

7. Cần thay đổi phương thức và mô hình khai thác hiện nay tại các mỏ than lộ thiên để hạn chế gây ô nhiễm môi trường. Cần tái sinh các mỏ than đã hoàn nguyên bằng các hoạt động du lịch tham quan, khám phá và trải nghiệm ... nhằm tận dụng khai thác các nguồn tài nguyên cũ cho nhu cầu du lịch đương đại.

8. Tăng cường đầu tư nâng cấp cảnh quan hệ thống giao thông chạy qua Cẩm Phả và các tuyến đi bộ ven biển. Đầu tư sớm các điểm dừng chân có qui mô và chất lượng đạt chuẩn, vị trí hợp lý. Phát triển nhanh các trung tâm mua bán hàng hoá đặc sản và ẩm thực vùng Đông Bắc...để tạo ra sức hút ban đầu cho du lịch Cẩm Phả.

9. Ưu tiên vốn đầu tư để bảo vệ, nâng cấp các di tích lịch sử-văn hóa đã được xếp hạng trên địa bàn Thành phố; Hỗ trợ công tác đào tạo nguồn nhân lực, tuyên truyền quảng cáo, xúc tiến phát triển du lịch.v.v...;

10. Lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án phát triển có liên quan của các Bộ, ngành với phát triển du lịch trên địa bàn Thành phố để tháo gỡ khó khăn về vốn đầu tư phát triển du lịch cho địa phương.

11. Khuyến khích các doanh nghiệp xây dựng các chương trình đưa khách du lịch đến Thành phố và tạo điều kiện thuận lợi để Thành phố tham gia các chương trình du lịch dịch vụ vùng và kết nối các chuỗi du lịch quốc tế.

12. Tăng cường hơn nữa việc kiểm tra việc thực hiện các luật về bảo vệ môi trường du lịch. Đặc biệt là luật bảo vệ tài nguyên du lịch tự nhiên. Nghiêm cấm các hoạt động xây dựng nhà hàng khách sạn ảnh hưởng tới cảnh quan tự nhiên.

PHỤ LỤC

PHỤ LỤC 1: Hiện trạng và dự báo giai đoạn 2020-2030, tầm nhìn 2050

PHỤ LỤC 2: Hình ảnh hiện trạng du lịch Thành phố Cẩm Phả

PHỤ LỤC 3: Hình ảnh minh họa sản phẩm du lịch

PHỤ LỤC 4: các văn bản góp ý

PHỤ LỤC 5: Các bản đồ minh họa đề án